



60 NĂM SINH TRONG HOA GIÁP

Biên Soạn: Thạc Sĩ VŨ DỨC HUYNH

Hiệu Đính: Thạc Sĩ Triết Học VŨ VĂN CHINH



NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage :
<https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

MỤC LỤC

[Lời tựa](#)

[I - Các năm tuổi Giáp](#)

[II - Các năm tuổi Ất](#)

[III - Các năm tuổi Bính](#)

[IV - Các năm tuổi Đinh](#)

[V - Các năm tuổi Mậu](#)

[VI - Các năm tuổi Kỷ](#)

[VII - Các năm tuổi Canh](#)

[VIII - Các năm tuổi Tân](#)

[IX - Các năm tuổi Nhâm](#)

[X - Các năm tuổi Quý](#)

Lời tựa

Trong một thế giới rộng lớn và vũ trụ bao la vô cùng, vô tận, con người luôn muốn biết, muốn tìm hiểu, nghiên cứu những bí ẩn và ứng nghiệm những kiến thức và hiểu biết của mình, nhằm thỏa mãn khao khát ước muốn và trí tò mò của bản thân.

Ấy vậy mà trí tuệ của loài người vẫn đang còn bị hạn chế. Mặc dù từ thế hệ này qua thế hệ khác, mỗi ngày loài người lại khám phá cái mới, sáng tạo cái mới, nhưng cũng đồng thời lại quên lãng hay bỏ qua nhiều kiến thức uyên thâm, những thành quả vĩ đại của các thời đại cổ xưa ví dụ như các nền văn minh In Ca, Cổ: Ai Cập, Hy Lạp, La Mã, Ấn Độ, Trung Quốc v.v...

Nhiều nền văn minh sán lạng của lục địa Châu Phi cổ xưa đã làm con người ngày nay phải ngỡ ngàng, sửng sò khi tình cờ phát hiện ra từ lòng đất. Ngay như một điều hiển nhiên là trái đất quay quanh mặt trời, thế mà gần 16 thế kỷ (kể từ công lịch) các học thuyết tôn giáo vẫn phủ nhận và khi Galile bác bỏ thuyết “địa tâm” ủng hộ thuyết “nhật tâm” của Copernic ông đã bị thiêu sống. Rồi Bruno cũng phải chết trong tù đầy vì ủng hộ cái sự thật hiển nhiên ấy!

Thế mới biết nhiều khi chính con người đề ra học thuyết này, nọ và các trường phái triết học khác nhau chỉ bởi vì lợi ích giai cấp của trường phái, chứ họ không quan tâm mấy đến sự thực hiển nhiên là vậy.

Ai cũng bảo cái của mình là duy nhất đúng, là chân lý tuyệt đối.

Không, vũ trụ bao la và vô tận, thế giới con người, sinh vật và thực vật vẫn còn chất chứa vô vàn huyền bí mà loài người với trí tuệ còn có hạn của mình vẫn hàng giờ say sưa khám phá, chiêm nghiệm hết thế hệ này đến thế hệ khác để thỏa mãn trí tò mò và vì lợi ích của chính mình.

Về lĩnh vực con người, hàng nghìn năm trước cho đến ngày nay người ta cũng rất muốn biết những điều bí ẩn của chính mình. Biết bao học giả đã, đang dày công nghiên cứu áp dụng và kiểm chứng qua nhiều khoa phép để dự đoán xem tương lai của mỗi cá thể sẽ phải trải qua trong thời gian sống thế nào. Đã có nhiều khoa dự báo ra đời. Ví như: dùng thuật tướng. Các tướng thuật gia cho rằng “Mệnh là căn bản của một đời người. Tướng là trợ thủ cho Mệnh mà hình thành”. Như vậy có Mệnh ắt phải có Tướng và ngược lại có Tướng phải có Mệnh. Nếu riêng về Thuật Tướng, con người còn chia nhỏ để kiểm nghiệm, đúc kết ví dụ: gồm Diện Tướng (tướng mặt), Hình Tướng (tướng dáng người), Tọa Tướng (tướng ngồi), Thanh Tướng (tướng qua tiếng nói) v.v..

Tướng Thuật gia nổi tiếng đời Đường Trung Quốc, ngài Viên Thiệu Cương sau khi xem tướng cho Võ Tắc Thiên năm lên 9 tuổi đã tiên đoán với diện tướng “mắt rồng, cổ phượng, tướng cực quý hiếm” sẽ là thiên tử. Quả đúng là với dự đoán ấy, 28 năm sau ứng nghiệm.

Hay dùng Thuật số (tử vi). Ở thời Tiền nhà Đường, Trung Quốc có rất nhiều Mệnh số gia nổi tiếng như: Ngài Dương Cấn ở Tứ Xuyên, tuy bị lừa mà giỏi đoán Mệnh, ông Thông Diễn, ông Chương Tấn Công, tể tướng bị bãi chức thời Kánh Lịch (Trung Quốc) v.v... đều là những Mệnh số gia uyên thâm dự báo, số mệnh không một lần sai. Họ đã được sách sử ghi chép.

Rồi còn Chiêm tinh gia, Bốc Phệ gia (bốc quẻ); Nhà ngoại cảm, hay Kinh Dịch gia độn Giáp v.v.. Tất cả đều là các khoa phép dự báo ứng nghiệm trong thực tế cuộc sống.

Cuối thế kỷ XX có nhiều Chiêm tinh gia rất nổi tiếng, nhà ngoại cảm tài ba, nhưng họ cũng chịu bất hạnh vì sự thù ghét của ý thức hệ. Đó là bà Vangelia Pendeva Minitrova, người phụ nữ Bulgari được mệnh danh là nhà tiên tri Vanga nhìn thấu tương lai và quá khứ, bà bị mù năm 16 tuổi và khi 30 tuổi đã thành nhà tiên tri và chính bà cũng đã bị ngời tù vì không phù hợp ý thức hệ đang thống lĩnh lúc đó. Người phụ nữ Pháp Maria Adelaida Lenorman sinh ra ở Alanson Paris 1772 đã từng dự báo qua những con bài để biết về số phận chính xác đến tuyệt đối, ngay cả của hoàng đế nước Pháp hồi bấy giờ là Napoleon Bounaparte... Còn rất nhiều nhà ngoại cảm tìm hài cốt lỗi lạc nữa...

Với quyển sách nhỏ được tập hợp từ nhiều kiểm chứng Đông, Tây, kim cổ góp phần dự báo để bạn đọc chiêm nghiệm và tham khảo.

Tác giả

I - CÁC NĂM TUỔI GIÁP

1. Giáp Thìn
2. Giáp Dần
3. Giáp Tý
4. Giáp Tuất
5. Giáp Thân
6. Giáp Ngọ

NGƯỜI TUỔI GIÁP THÌN

Người tuổi Giáp Thìn thuộc mệnh hỏa (Phù đăng hỏa) - Lửa đèn, cây nến, tuổi này sinh các năm... 1904 - 1964 - 2024 - 2084 - 2144 - 2204 - 2264...

Người sinh tuổi Giáp Thìn được Đức Sư Như Lai ban phúc đức, Long Thủ Bồ Tát ban trí tuệ, Tì Sa Môn hộ mệnh và Phổ Hiền Bồ Tát bảo hộ (theo một học thuyết Phật giáo). Người tuổi Giáp Thìn thông minh, ngoại giao giỏi, dễ làm quen với mọi người, họ hưởng thọ ngoài bảy mươi trở đi.

Những người này tính tình nóng nảy gấp gáp, cuồng nhiệt. Họ luôn chất chứa khát vọng cao xa, có sở quan to, thích làm việc lớn, quan trọng, nếu sinh được giờ tốt. Người luôn coi mình là trung tâm và yêu cầu cao. Tuy là người võ đoán nhưng vẫn được mọi người tôn trọng. Người này có số Thủy nạn. Hạn xấu năm 49 tuổi.

Vì đứng Can Giáp nên tuổi này ra khỏi quê quán sinh sống sẽ hiển vinh, giàu có. Tuổi này có nhà cửa khang trang, ruộng đất nhiều, bằng không, ai ít gặp may thì họ cũng được hưởng của thừa kế của ông cha giúp cho làm cơ sở.

Nếu được ông cha hỗ trợ và sinh giờ thường thì làm nghề buôn bán sẽ phát đạt. Tính người cứng cỏi, mạnh mẽ; họ không để tình cảm xen vào công việc.

Phụ nữ tuổi này thích làm các việc không hợp với giới nữ, thích tranh đấu, đòi hỏi sự bình đẳng, thích ăn mặc, nhưng khi họ không có điều kiện thì họ thích nội dung chứ không chú ý hình thức lắm. Người tuổi Giáp Thìn duyên nợ không trọn vẹn dễ chia lìa, ly tán.

Giáp Thìn có thể thọ đến bảy mươi lăm tuổi trở lên, nhưng 49 tuổi đề phòng thủy nạn, nên làm các việc thiện phúc. Tuổi này đông con (theo số) có tới năm sáu người, về già được ba con phụng dưỡng. Nên làm việc thiện để tuổi già bình yên.

Tuổi Giáp Thìn tuy có tính tự cao, tự đại nhưng họ hiểu thuận, sẵn sàng giúp đỡ khi gia đình yêu cầu bất luận có những mâu thuẫn riêng tư. Anh em cách biệt, bạn bè ít tuổi không tốt.

Người Giáp Thìn rất tự tin và có khả năng gánh vác những việc lớn. Là người của công việc, nên họ không thích an nhàn mà luôn bận rộn.

Tuổi này kết hợp với các tuổi Thân, Tý thì rất tốt, ít khi thất bại.

Tuổi Thìn lấy tuổi Tý thì tốt, hạnh phúc lâu bền, dung hòa tính cách, bổ trợ tâm tính cho nhau.

Lấy tuổi Thân thì có thể cùng chung sống nhưng không thực hạnh phúc lâu bền.

Nữ tuổi Thìn có thể kết hôn với các tuổi: Dần, Dậu, Hợi, Tý, Thân. Riêng với tuổi Mão thì vợ phải nhường nhịn.

Những tuổi mà tuổi Thìn có thể kết hôn thì có thể làm bạn. Nhưng tuổi Giáp Thìn thì nên

chơi với người nhiều tuổi hơn mình thì hay hơn. Làm bạn với người cùng tuổi thì dễ lụy đến mình. Họ hay phản phúc.

Kết hợp với người Dậu, Mão, Tý, Thân trong làm ăn thì đạt kết quả tốt.

Vận hạn cơ bản từng năm của tuổi Giáp Thìn:

* **Gặp năm Tý:**

Vượng tài, kinh doanh thuận lợi, cuối năm có thể bị hao tổn nhiều tiền của.

* **Gặp năm Sửu:**

Mọi việc tốt đẹp, mưu sự thành công, bị tai tiếng nhẹ.

* **Gặp năm Dần:**

Đi xa cầu danh thì tốt, được như ý.

* **Gặp năm Mão:**

Buồn phiền, bất lợi.

* **Gặp năm Thìn:**

Mọi việc bình thường, học nghề thì thuận lợi.

* **Gặp năm Tỵ:**

Bình thường.

* **Gặp năm Ngọ:**

Thăng trầm bất định, bất lợi trong kinh doanh.

* **Gặp năm Mùi:**

Có điều hỷ, lấy vợ, lấy chồng, sinh con...

* **Gặp năm Thân:**

Dễ bị bạn bè phản bội.

* **Gặp năm Dậu:**

Nhiều chuyện hiếu hỷ, bệnh nhẹ hao tổn ít nhiều tiền của.

* **Gặp năm Tuất:**

Mưu việc gì đều không lợi, không đạt được như ý.

* **Gặp năm Hợi:**

Mọi việc được như ý, thuận lợi, được người giúp đỡ.

Lưu ý:

Những vận hạn trên trong một chu kỳ địa chỉ, 12 năm là rất chủ yếu của tuổi Thìn nói chung để tham khảo.

Các tuổi Thìn cụ thể mà muốn biết vận hạn chi tiết thì nên xem quẻ đầu năm.

NGƯỜI TUỔI GIÁP DẦN

Tuổi Giáp Dần gồm sinh các năm: ...1914 - 1974 - 2034 - 2094 - 2154 - 2214... Tuổi Giáp Dần thuộc mệnh Thủy (Đại Khê Thủy - Nước khe lớn).

Tuổi này được Tì Sa Môn hộ mệnh, Đại Nhật Như Lai ban phúc, Bất Động Tôn ban trí tuệ và Hư Không Tàng Bồ Tát bảo hộ. Người có số quan, tướng, chức nghiệp. Cho nên Giáp Dần hiểu học, thông minh và khéo tay. Người hay gặp nạn tai, có tật, có bệnh mãn tính. Năm 21, 35 - 38 tuổi có đại nạn. Thọ ngoài 66 tuổi trở lên, Giáp Dần thích mạo hiểm, liều lĩnh, thích làm việc táo bạo. Người này có khả năng tập trung cao độ khi làm việc, tận tâm, tận lực hành sự. Giáp Dần rất có duyên, tình cảm phong phú, hoạt bát, lanh lợi, thanh lịch, cử chỉ lời nói dễ mến. Nữ thích mặc đẹp và sáng tạo. Thời trẻ sống khá lập dị nên khó gần. Giáp Dần có tính thù dai. Cuộc đời thăng trầm. Ngoài 35 tuổi giàu có, nhà cửa khang trang. Người này giữ của không thích ai sờ mó đến và tính không thích đụng chạm đến của người khác, hay nóng giận.

- Tình duyên trắc trở, không như ý. Nếu lấy nhau cùng tuổi thì tốt, hay tuổi Hợi cũng hay.

- Tuổi Giáp Dần kết bạn với tuổi Hợi thì tốt, với tuổi Tỵ thì tâm đầu ý hợp. Tuy tuổi Dần và Tỵ đều đa nghi như nhau, song tuổi Dần thì nóng nảy, liều lĩnh; còn tuổi Tỵ thì ôn hòa và thận trọng nên hỗ trợ được cho nhau. Họ có thể liên kết làm ăn, hoặc với tuổi Sửu cũng được.

Giáp Dần không nên thân giao với tuổi nào cả, vì người này không có số nô bộc nên bạn bè tồi, hay phản phúc.

Vận hạn các năm của Giáp Dần:

* Năm Tý:

Bất lợi, nhiều tai nạn, có làm không được hưởng. Mất chỗ dựa.

* Năm Sửu:

Rất tốt, gặp nhiều điều vui mừng, có chỗ dựa vững chắc.

* Năm Dần:

Nhiều điều phiền muộn không như ý. Bất lợi, thăng trầm.

* Năm Mão:

Có chuyện không lành nhưng được giải cứu.

* Năm Thìn:

Nhiều rủi ro, bất hạnh.

* Năm Tỵ:

Mưu việc không thành, dễ bị đau ốm.

* Năm Ngọ:

Cầu gì được nấy, mọi sự hanh thông, may mắn.

* Năm Mùi:

Đi xa, hao tài, ốm nhẹ và nên cẩn thận mọi chuyện.

* Năm Thân:

Gặp họa tai, thành công không chắc chắn lắm.

* Năm Dậu:

Gặp xấu hóa lành, gặp nạn được cứu giúp.

* Năm Tuất:

Tiền tài khá, dễ đi xa, dễ bị tai tiếng.

* Năm Hợi:

Phát đạt, nhiều điều lo nghĩ.

NGƯỜI TUỔI GIÁP TÝ

Tuổi Giáp Tý gồm các năm sinh: ... 1924 - 1984 - 2044 - 2104 - 2164 - 2224 ...

Tuổi Giáp Tý mệnh Kim (Hải trung Kim - Vàng dưới biển).

Tuổi này được Phật Di Lặc ban trí tuệ, Bồ Tát thể trí ban phúc, Thiên Phủ Quan Âm bảo hộ (theo thuyết Phật Giáo). Người tuổi này có nhà cửa đàng hoàng, ruộng đất khá, cuộc đời giàu sang; trí tuệ minh mẫn. Họ có năng khiếu văn chương. Người này tôn kính cha mẹ; sống được người đời nể. Nhưng với anh em trong nhà thì họ không mấy được hòa hợp. Với người ít tuổi hơn thì nếu chơi chỉ bị thiệt thòi cho mình. Họ có tính tình cương trực, không thích lụy phiền người khác, ăn nói có duyên. Họ có số quan trường.

Người tuổi Giáp Tý đi xa quê làm ăn sinh sống thì phát tiến. Vì vậy mà nhà cửa đổi thay từ nhỏ thành lớn. Nếu bất đắc ý thì vẫn được nhờ của cải tổ phụ để cho thừa hưởng.

Tuổi Giáp Tý thọ từ 70 tuổi trở lên. Người sống chân thật, bộc trực, dễ bị kích động nhưng biết kiềm chế. Người thích giao thiệp, kết bạn, hội hè; thích nơi đông vui đình đám.

Người này luôn nỗ lực làm việc và họ cũng yêu cầu người khác phải luôn tay. Họ sống tiết kiệm và quý mến của cải của mình; ít ban phát; nếu họ đã ban phát cho ai thì dĩ nhiên là đã đánh giá cao người đó. Người nữ Giáp Tý lại càng tiết kiệm hơn.

Người Giáp Tý làm quan cũng khá mà làm dân cũng vẫn giàu có. Họ thành thạo nhiều việc và lao động mẫn cán.

Con đường hạnh phúc không mấy vui vẻ, như ý, dễ thay đổi hoặc chia ly.

Người này rất thận trọng, năng động và gặt hái thành công về mọi nghề họ làm. Giáp Tý không gặp mấy khó khăn khi phải xử lý một việc gì; biết tránh mạo hiểm. Nhưng là người tham công, tiếc việc nên dễ đau ốm, lao tâm, lao lực.

Người Giáp Tý rất quan tâm chăm sóc gia đình.

Nữ lại càng tiết kiệm và biết giấu những điều bí mật của mình, song họ lại tài moi bí mật của người khác để làm vũ khí. Người biết nắm bắt sự việc sâu sắc, hay cò kè, tỉ mỉ, thích suy xét, nhìn xa trông rộng; càng khó khăn họ càng hăng hái làm.

Giáp Tý kinh doanh, ngoại giao, làm báo, viết văn đều có năng lực và làm tốt.

Tuổi Giáp Tý lấy vợ lấy chồng tuổi Thìn, Sửu, Thân thì hạnh phúc được lâu bền.

Kết bạn với Sửu, Thân, Thìn.

Hợp tác làm ăn với tuổi Tý, Thìn thì được.

Những lưu ý trong các năm của tuổi Giáp Tý:

*** Năm Tý:**

Tài lộc hưng vượng, công việc may mắn, có điều buồn.

*** Năm Sửu:**

Vui vẻ, may mắn.

*** Năm Dần:**

Có việc đi xa.

*** Năm Mão:**

Nhà thêm người.

*** Năm Thìn:**

Nhiều việc như ý, tài lộc khá, đề phòng vật.

*** Năm Ty:**

Đề ồm nặng, hao tài tổn của.

*** Năm Ngọ:**

Thân trọng quan hệ nam nữ.

*** Năm Mùi:**

Nhiều may mắn, nhưng gặp bất công.

*** Năm Thân:**

Nặng tình khó dứt, đổ vỡ khổ đau.

*** Năm Dậu:**

Nhà thêm người: con, cháu..., vui vẻ.

*** Năm Tuất:**

Đề phòng kẻ xấu dèm pha.

*** Năm Hợi:**

Cẩn thận, sức khỏe đề ồm nặng.

Lưu ý: Những vận hạn trên là cơ bản của tuổi Tý nói chung. Những ai tuổi Tý đều có thể tham khảo để đề phòng.

NGƯỜI TUỔI GIÁP TUẤT

Tuổi Giáp Tuất gồm các năm sinh: ...1934 - 1994 - 2054 - 2114 - 2174 - 2234 ...

Người tuổi Giáp Tuất thuộc mệnh Hỏa (Sơn đầu Hỏa - Lửa trên núi).

Người này được Phổ Hiền Bồ Tát ban trí tuệ (theo thuyết Phật Giáo). Người này thường không hanh thông trong học hành, không nắm bắt được khoa học.

Tuổi Giáp Tuất bị vất vả, khó khăn trong cuộc sống. Suốt đời lo lắng suy nghĩ kiếm sống. Về hậu

vận họ được no đủ nhưng vẫn lao tâm, khổ tứ, lo liệu kiếm sống, không mấy khi được thư thái tâm can.

Người tuổi Giáp Tuất có tính tình ngay thẳng, từ tâm, chẳng ghét bỏ, thù hằn ai. Nếu giận ai nói thẳng rồi cho qua không để bụng.

Tuổi này tuy khi nghèo túng vẫn giữ mình trong sạch, không bao giờ làm điều khuất tất, nhơ bẩn.

Người này có tinh thần tự lực, tự cường. Họ nếm mùi thành công cũng như không may thất bại trong

cuộc đời cũng chẳng lấy làm vui hay buồn.

Bù lại cuộc đời lo lắng, vất vả, tính toán lao tâm, lao lực của họ, người này lại được Quan Âm ban phúc (theo thuyết Phật Giáo) nên con đường hạnh phúc thật may mắn, vợ chồng hòa thuận.

Gia đình tuy nghèo họ vẫn thương yêu chăm sóc lẫn nhau chí tình, chí nghĩa.

Họ có một gia đình rất hạnh phúc. Con cái thì dễ nuôi nấng và đông đúc. Vì vậy mà bố mẹ phải lao động vất vả nuôi con. Về hậu vận đỡ nhiều. Tuổi Giáp Tuất có số thương mại, nên có thể họ xây dựng cuộc sống vật chất bằng con đường buôn bán để kiếm lời nếu họ sinh được giờ tốt. Người này không phải vì khó khăn mà sống thực dụng. Họ luôn cân bằng giữa lý tưởng và vật chất. Họ là con người thích hoạt động và họ cũng là một con người có tính tập thể cao. Họ đặt lợi ích chung lên trên lợi ích của bản thân họ.

Người phụ nữ Giáp Tuất là người sáng dạ, hoạt bát. Người luôn thích hoạt động xã hội. Họ cũng là người rất biết hy sinh lợi ích bản thân. Họ đối xử thân thiện nhiệt tình và có tinh thần tập thể cao, luôn quan tâm đến người khác, đến lợi ích chung.

Tuổi Giáp Tuất nếu sinh được giờ tốt thì họ vẫn là người sáng trí, biết kiềm chế tham vọng của bản thân nên có thể rất thành công trong các việc tư vấn, nhà tâm lý hay người truyền đạo.

Người này ít quan tâm đến vật chất, nhưng khi cần họ cũng có năng lực kiếm tiền, buôn bán giỏi.

Nhà cửa, ruộng đất vừa đủ.

Người Giáp Tuất được A Di Đà Như Lai bảo hộ.

Người này cần lưu ý các năm tuổi 28, 29 và các 68, 69. Qua các hạn xấu có thể thọ ngoài 70 tuổi.

Tuổi Giáp Tuất có cuộc đời vất vả, khó nhọc, phải tự mình lo liệu cuộc sống không được nhờ vào sự trợ giúp của cha mẹ, anh em, họ hàng.

Tính tình trung thực khảng khái, con đông, cháu đàn, gia đình hạnh phúc đầm ấm.

Người tuổi Giáp Tuất có thể kết hôn với người tuổi Tý, tuổi Hợi thì hạnh phúc mỹ mãn ví dụ như các người tuổi Mậu Tý, Ất Hợi hay Nhâm Tý.

Họ cũng có thể thành vợ, thành chồng với các tuổi Tỵ, Ngọ, Mão.

Tuổi Giáp Tuất có bạn thân với các tuổi Tuất cùng can hoặc các can thuận (sinh), tránh can khắc kỵ như (thủy).

Tuổi này có thể liên kết kinh doanh buôn bán làm ăn với các tuổi Hợi và Tuất cùng mệnh Hỏa, Mộc, Thổ.

Những vận hạn cơ bản trong các năm của tuổi Tuất:

* **Gặp năm Tý:**

Năm này kinh doanh thuận lợi, có tài lộc, mưu việc được, lúc được lúc thua.

* **Gặp năm Sửu:**

Gặp nhiều khó khăn, tài lộc sa sút, kinh doanh không tốt.

* **Gặp năm Dần:**

Bất lợi, bạn bè phản trắc, tai tiếng dèm pha, tiểu nhân ghen ghét ganh tị.

* **Gặp năm Mão:**

Được cứu giải khi gặp nạn tai.

* **Gặp năm Thìn:**

Không nên tranh giành tiền tài, bất lợi, tai tiếng.

* **Gặp năm Tỵ:**

Cơ hội thăng tiến. Chú ý giữ gìn thanh liêm.

*** Gặp năm Ngọ:**

May mắn. Hao tổn tài vật nhỏ.

*** Gặp năm Mùi:**

Kinh doanh bất lợi.

*** Gặp năm Thân:**

Vất vả, gian nan ngược xuôi.

*** Gặp năm Dậu:**

Bệnh tật, dễ mất chức, thay nghề, công việc.

*** Gặp năm Tuất:**

Không lợi trong kinh doanh, vất vả.

*** Gặp năm Hợi:**

Có tin mừng, kinh doanh được.

NGƯỜI TUỔI GIÁP THÂN

Tuổi Giáp Thân gồm các năm... 1944, 2004, 2064, 2124, 2184, 2244...

Người tuổi Giáp Thân thuộc mệnh Thủy (Tuyền trung Thủy - Nước trong khe suối).

Người tuổi Giáp thân thông minh, nhanh trí, ham hiểu biết, được Diêu Quang ban trí tuệ nên người này đa tài, có thể làm các nghề đều giỏi và là người đầy sáng tạo. Họ bao giờ cũng tìm được giải pháp tốt nhất để xử lý vấn đề ít tốn kém sức lực, tiền của. Họ có số làm quan to nếu sinh được giờ tốt.

Người tuổi Giáp Thân đa tài, nhưng khinh suất vì sự hiểu biết của mình, nên nhiều lần gặp nguy hiểm, nạn tai.

Tuổi này hiểu biết nhiều, thông thạo đủ nghề nên suốt đời lao tâm khổ tứ, không lúc nào để cho tâm trí và tấm thân thanh thản, ngơi nghỉ, thư thái.

Giáp Thân được Thế Chí Bồ Tát ban phúc (theo thuyết Phật Giáo), họ có của cải từ bốn phương hợp lại. Người này phải sống ngoài quê quán mới được hiển vinh. Người không được mẹ cha, anh em trợ giúp mà phải thân tự lập thân. Của cải có sớm rồi lại hết; từ năm mươi tuổi họ mới giàu có.

Người này có nhà cửa khang trang, đất đai rộng lớn. Nhưng phải thay đổi nhà cửa nhiều lần. Tuổi Giáp Thân được Quan Thế Âm hộ thọ mệnh.

Vì hay khinh suất nên thường phải trả giá đắt về sức khỏe, danh tiếng bồng lộc... Tuổi Giáp Thân có tài văn chương, thông hiểu kỹ nghệ.

Người có thể làm nghề văn nghệ, văn hóa, luật sư, thầy thuốc... Làm nghề gì cũng có thành quả.

Đại Nhật Như Lai bảo hộ nên thường xuất ngoại.

Lấy vợ lấy chồng tuy không hạnh phúc dài lâu; nhưng có thể chung sống suốt đời.

Người khó dưỡng dục con cái (con cái khó dạy bảo). Tuy nhiên có đông con. Phụ nữ tuổi này no đủ suốt đời, giúp đỡ chồng con gia đình.

Tuổi Giáp Thân biết tôn kính cha mẹ; biết giữ lễ đạo, nề nếp. Người này cũng có căn tu hành.

ngao du cảnh thiện và là người biết cảm thông với cảnh đời, có lòng phúc thiện; biết chăm lo cho người khác. Người sống chừng mực, ít đam mê nên tránh được những cám dỗ đời thường.

Tuổi này sinh giờ lành có thể làm quan to, học hành đỗ đạt cao bằng không cũng là người có danh tiếng được người đời quý mến. Người sống biết điều, mềm mỏng, nhưng lại rất cương cường không quy lụy, khuất phục điều sai trái hay thái độ không đúng mực của bất kỳ ai. Họ có tính kiên định, không dao động trước khó khăn.

Người tuổi này có anh em nhưng tình cảm nhạt nhẽo, không được nhờ vả trông cậy gì ở cha mẹ, anh em, họ mạc.

Tuổi Giáp Thân nên kết hôn với tuổi Mậu Tý, Ất Hợi, Ất Sửu, Nhâm Tý, Tân Hợi, Kỷ Hợi.

Nhưng tuổi này cũng có thể lấy các tuổi Nhâm Thìn, Ất Mão, Tuất và Dậu.

Về liên kết làm ăn, tuổi Giáp Thân có thể cùng các tuổi Tý, Thìn, Hợi, Sửu. Chỉ cần chú ý đến các can đi cùng như: Nhâm Thìn, Quý Hợi.

Tuổi này cung nô bộc không tốt nên tuy có nhiều người quý mến nhưng không có bạn thân, tri kỷ và người giúp việc thủy chung. Họ chỉ nên chơi với người lớn tuổi hơn mình.

Về vận hạn các năm của tuổi này:

* **Gặp năm Tý:**

Kinh doanh phát đạt, mọi việc tốt lành.

* **Gặp năm Sửu:**

Dễ đi xa, hao tổn nhỏ, thuận lợi.

* **Gặp năm Dần:**

Đi nhiều nơi, buôn bán không thuận, mưu việc không thành, hao tổn.

* **Gặp năm Mão:**

Mọi việc thuận lợi, trôi chảy tốt đẹp tuy có vất vả, hao tổn ít nhiều.

* **Gặp năm Thìn:**

Cẩn thận chuyện văn chương, hao tổn tiền của.

* **Gặp năm Ty:**

Có quý nhân giúp, bị tai tiếng nhẹ.

* **Gặp năm Ngọ:**

Nhiều khó khăn, trở ngại, vất vả một thân lo liệu.

* **Gặp năm Mùi:**

Nhiều gian nan, một mình phải chống chọi.

* **Gặp năm Thân:**

Nhiều chuyện vui, đề phòng bạn bè, bị ốm nhẹ.

* **Gặp năm Dậu:**

Có chuyện vui, chớ đèo bòng nguyệt hoa.

* **Gặp năm Tuất:**

Bất lợi, khó khăn nhiều việc. Có tin vui.

* **Gặp năm Hợi:**

Đễ đi xa, một mình, lo lắng việc lớn, vui vẻ.

NGƯỜI TUỔI GIÁP NGỌ

Tuổi Giáp Ngọ gồm các năm ... 1954, 2014, 2074, 2134, 2194, 2254...

Người tuổi Giáp Ngọ thuộc mệnh Kim (Sa trung Kim - Vàng trong cát).

Tuổi Giáp Ngọ được Thổ Chí Bồ Tát bảo hộ, Văn Thủ Bồ Tát ban trí tuệ. Tuổi này thông minh, nhanh trí, hoạt bát. Xử lý tình huống nhanh, ít lâm vào thế bí.

Người được Đức Sư Như Lai ban thọ, nên được hưởng thọ từ sáu hai, sáu ba, nếu sống đức độ có thể thọ ngoài bảy tám mươi tuổi. Tuổi thơ người này ốm yếu.

Những tuổi này có hiểm nạn vào các năm sáu hai, sáu ba tuổi, phải lưu tâm đề phòng và làm điều thiện để giải nạn tai.

Tuổi này lệ thuộc ngày giờ sinh nên họ có thể dưới ba mươi vất vả, lao khổ. Sau đến trung niên trở đi sẽ giàu có sung túc và cũng có thể sung sướng từ bé đến lớn.

Tuổi này được Tì Sa Môn ban phúc nên tính người phóng khoáng, đam mê nhưng lại chóng chán. Vì vậy hay bỏ dở nửa chừng phí uổng công sức, sắp thành lại hỏng “sôi hỏng bỏng không” lưu ý tránh.

Con người không thích gò bó, tính tình thoải mái, trọng đãi bạn bè tử tế. Người không thích tĩnh tại mà thích các hoạt động tự do thoải mái, ít lệ thuộc thời gian biểu hay công việc nhàm chán, bó buộc.

Tuổi này tình duyên bể bàng nếu không hòa hợp thì phải hai đời bằng không cũng không mấy hạnh phúc và vợ thường gặp nạn tai.

Tuổi về già được một con phụng dưỡng chăm sóc. Nên lấy các tuổi Tuất, Dần.

Người có nhà cửa, điền trang. Được hưởng của thừa kế hậu hĩnh của ông bà, cha mẹ dành cho.

Giáp Ngọ sống xa sinh quán mới tốt. Người hưởng lộc đất khách quê người. Xung khắc với mẹ cha nên phải sống xa bố mẹ thì yên thân. Họ cũng sống xa anh em thì đỡ va chạm, ác khẩu với nhau, tình cảm anh em mới bền chặt.

Tuy vậy lại là người biết đối nhân xử thế rất tốt, được người đời kính mến, nhiều bạn. Người tuổi Giáp Ngọ có lòng tự tin và tự lập cao, tính tình nóng nảy, luôn mưu cầu cuộc sống hạnh phúc tốt đẹp và tự mình phấn đấu để đạt được không cần nhờ vả trông cậy vào ai. Không quy lụy cúi lồn và phiền nhiễu người khác. Phụ nữ là người thích hoạt động, luôn bận rộn với công việc, mà thích làm nhiều loại việc. Kết bạn với tuổi Dậu, Tuất.

Những vận hạn cơ bản của tuổi này:

* **Gặp năm Tý:**

Khó khăn nhiều, có làm không hưởng lại dễ bị tai tiếng.

* **Gặp năm Sửu:**

Tuổi Ngọ gặp năm Sửu thì mưu sự đều thành công, gặp việc xấu hóa hay.

Nhưng lưu ý khi làm việc để tránh điều chẳng lành xảy ra.

* **Gặp năm Dần:**

Lưu ý bạn bè, tài lộc không lợi, nửa được nửa mất (được mất bằng nhau).

*** Gặp năm Mão:**

Dồi dào tiền của, có chuyện vui mừng; mưu việc dễ thành, dễ đi xa.

*** Gặp năm Thìn:**

Không nên đi xa vì lành ít dữ nhiều.

*** Gặp năm Ty:**

Khó khăn, tâm trí bất an, bôn ba đó đây vất vả mà không xong việc gì.

*** Gặp năm Ngọ:**

Sự nghiệp có cơ hội thăng tiến quan chức. Tài lộc nhiều, kinh doanh lợi, vừa ý mọi điều.

*** Gặp năm Mùi:**

Có thể thay đổi nơi ở. Đi xa, vất vả bất lợi.

*** Gặp năm Thân:**

Tiến phát mạnh, mọi việc đều đạt, đi xa.

*** Gặp năm Dậu:**

Nhiều điều vui

*** Gặp năm Tuất:**

Tránh kiện cáo, vất vả, điều tiếng.

*** Gặp năm Hợi:**

Mưu sự khó thành, vất vả nhưng hạnh phúc vui vẻ. Đề phòng kẻ xấu dèm pha.

II - CÁC NĂM TUỔI ẤT

1. Ất Ty
2. Ất Mùi
3. Ất Dậu
4. Ất Hợi
5. Ất Sửu
6. Ất Mão

NGƯỜI TUỔI ẤT TY

Tuổi này gồm các năm sinh: ... 1965, 2025, 2085, 2145, 2205, 2265...

Ất Ty thuộc mệnh Hỏa (Phù đăng Hỏa - Lửa đèn).

Người tuổi Ất Ty được Thế Trí Bồ Tát ban trí tuệ. Người này thông minh, có thể là triết gia, nhà thần học hoặc là người hoạt động xã hội xuất sắc.

Vì thông minh nên họ chỉ tin vào sự xét đoán của bản thân mà không bao giờ nghe ý kiến người khác. Ất Ty tuổi trẻ lao đao, trung vận khá, người tài trí nhưng không được hưởng lâu bền vận may về quan chức. Người khắc xung với cha mẹ nên sống riêng thì tốt.

Ất Ty được Địa Tàng Bồ Tát ban thọ nên được hưởng thọ ngoài 80 nhưng cần đề phòng họa nạn các năm 35, 36, 48, 50. Số có lần tù tội nên cần cẩn trọng.

Tuổi này tham vọng cao và luôn muốn giành bằng được bất chấp thủ đoạn. Được Phổ Hiền Bồ Tát bảo hộ nên nếu họ sinh vào giờ tốt thì hiển vinh nhưng cuối đời mất chức vì đứng hàng can (Ất biến vi vong), Hư Không Bồ Tát ban phúc đức nhưng tình duyên bạc bẽo về sau. Người đời ít ưa mình, lối sống che giấu vui và giận, giận không nói và luôn để bụng, đời thời báo oán, trả thù.

Ất Ty tuy được Phổ Hiền Bồ Tát bảo hộ nhưng cuộc đời nếm trải đó đây, anh em cách trở, khó gần nên lòng luôn phiền muộn nhiều bề. Vì vậy, hãy cố sống phúc thiện để qua khỏi các nạn kiếp luân hồi trước đây.

Người này ít mắc sai lầm lần thứ hai, nhưng tính tình cực đoan khi cho là đúng thì chẳng nhường ai, luôn muốn chiếm hữu.

Ất Ty có thể lấy Giáp Thìn, Tân Sửu, Tân Dậu, Nhâm Tý các tuổi Ty.

Người này có thể kết bạn với các tuổi Tý, Ty, Thìn, Sửu.

Nên tránh các tuổi Thân, Dần, Ngọ.

Nếu cùng liên kết làm ăn thì cùng các tuổi Sửu, Thìn, Dần.

Ất Ty quan hệ với các tuổi Thân thì nên vừa phải bởi người tuổi Thân xung khắc với người tuổi

Ty, họ là khắc tinh của nhau. Tuổi này liên kết với Thìn dũng cảm, với Dần can đảm, với Sửu mạnh mẽ.

Tóm lại, Ất Ty bên ba đây đó, xung khắc mẹ cha, anh em xa cách. Có tài mà bạc phúc. Sinh giờ khá thì thành những nhà thần học, chính trị gia cao quý nhưng không bền.

Một con người đầy mưu mẹo và giáo hoạt, ước vọng cao xa.

Những vận hạn cơ bản các năm của tuổi Ất Ty:

* Gặp năm Tý:

Nhiều việc mừng, thăng tiến công danh dễ đạt, gặp họa qua khỏi.

* Gặp năm Sửu:

Đề phòng nạn tai, hao tổn tiền của.

* Gặp năm Dần:

Tai tiếng, làm ăn thua thiệt nhưng gặp điều rủi lại hóa may, điều hung hóa cát.

* Gặp năm Mão:

Bôn ba đây đó, bất lợi nhiều điều.

* Gặp năm Thìn:

Gặp rủi hóa lành, bị tai tiếng.

* Gặp năm Ty:

Lên xuống thay đổi, bạn bè không tốt, bất lợi nhiều điều.

* Gặp năm Ngọ:

Có nhiều điều bất trắc, không lợi kinh doanh.

* Gặp năm Mùi:

Không lợi, hao tổn tiền của.

* Gặp năm Thân:

Có tốt, có xấu, nhiều thay đổi.

* Gặp năm Dậu:

Có nhiều thuận lợi, mọi điều tốt đẹp.

* Gặp năm Tuất:

Dễ đi xa, gặp điều may mắn và những cơ hội tốt.

* Gặp năm Hợi:

Những việc xảy ra nửa được nửa thua, một năm mọi việc bình thường.

Lưu ý: Những vận hạn trong một chu kỳ Địa chi 12 năm kể trên là cốt yếu nhất của tuổi Ty nói chung.

Các tuổi Ty cụ thể muốn biết chi tiết hàng năm nên xem tử vi hay quẻ mới rõ các sao chiếu, hợp năm đó để rõ.

NGƯỜI TUỔI ẤT MÙI

Tuổi Ất Mùi gồm những năm sinh ...1955, 2015, 2075, 2135, 2195, 2255...

Người tuổi Ất Mùi thuộc mệnh Kim (Sa trung Kim) Vàng trong cát.

Tuổi này được Quan Âm Bồ Tát ban trí tuệ, Ma Lợi Tử ban phúc. Họ thông minh khéo léo, tính tình nhu hiền và có lòng cảm thông, thương người. Sự kết hợp này giúp họ có được cuộc sống no đủ. Nhưng con đường phúc phận không được như ý. Người này lấy vợ lấy chồng muộn, hiếm con. Cửa nhà đổi thay nhiều lần, lại xung khắc với cha mẹ, không được gần gũi anh em. Người này siêng năng, cần kiệm.

Người này thụ động, không thích đấu tranh mà tìm cách né tránh. Vì thụ động nên khó quyết định và sợ trách nhiệm cao, không dám gánh vác việc lớn.

Đứng chữ Ất lại do Đại Nhân Như Lai bảo hộ nên cuộc đời tuy thông minh nhưng nhiều nỗi truân chuyên. Nếu sinh vào giờ tốt có phận số quan trường thì cuối cùng cũng bị tai tiếng hay bị mất chức, miễn nhiệm.

Người nữ tuổi này tề gia nội trợ giỏi, người thù mị nết na, có lòng vị tha, độ lượng nên dễ cảm thông, tha thứ lỗi lầm của người khác.

Họ là người đa sầu, đa cảm. Người khó quyết đoán nên hay bỏ lỡ cơ hội hay đến với mình.

Nhưng nhờ thông minh nên có cách mềm dẻo, gây được ấn tượng, thiện cảm của mọi người mà khắc phục được những yếu điểm.

Người tuổi này được A Di Đà Như Lai (theo thuyết Phật giáo) hộ mệnh. Họ có thể qua khỏi các nạn kiếp báo oán của kiếp trước mà tránh được nạn tai những năm từ 40, đến 50 bốn phận mới yên. Nếu qua hạn nặng năm 63 tuổi thì có thể được hưởng thọ ngoài 70 tuổi.

Tuy vậy năm 26, 36 tuổi gặp vận phát phú có điều khi hậu vận giảm nhiều phải đợi đến ngoài 50.

Tuổi này đã thuần thực, thiện tâm để bù đắp tiền kiếp nghiệt ngã nhưng cũng cần làm nhiều điều thiện để có “đức nhân thắng số” như tử vi dạy vậy. Đặng có thêm phúc phận cho con cháu về sau.

Vì số muộn màng, hiếm muộn nên ngoài 30 mới lập gia đình thì ổn. Xây dựng sớm thì có thể dở dang hoặc trái tính nhau.

Người này nhiều khi đau yếu mãn tính, nên càng phiền não. Được cái thích ăn diện làm đẹp, nên cuộc sống còn có phần vui vẻ nhiều.

Tuổi Ất Mùi nếu kết hôn với các tuổi Ngọ như Giáp Ngọ thì hạnh phúc. Tuổi này nếu cần cũng có thể lấy các tuổi Mão, Tỵ: Ất Mão, Tân Tỵ.

Muốn liên kết làm ăn thì Ất Mùi có thể kết hợp với các tuổi Hợi, riêng với tuổi Thân cũng được nhưng phải chịu thiệt thòi chút ít.

Về kết bạn, người tuổi này diu tính được nhiều người yêu mến, nhưng có thể kết bạn tâm giao tri kỷ với các tuổi: Mão, Thìn, Ngọ. Ví dụ như Tân Mão, Nhâm Thìn, Bính Ngọ...

Những vận hạn cơ bản của tuổi Mùi ở các năm:

* **Gặp năm Tý:**

Nếu kinh doanh thì có lời, nhiều cơ hội thành công, đau ốm nhẹ và hao tổn nhỏ.

* **Gặp năm Sửu:**

Dễ bị tai tiếng, mọi việc không thuận lợi lắm.

* **Gặp năm Dần:**

Nhiều khó khăn, mưu việc gì không được như ý.

* **Gặp năm Mão:**

Mong muốn được vừa ý, mọi điều thành công, kinh doanh có thể bị thua lỗ bấp bênh được thua, tiền tài khá.

* **Gặp năm Thìn:**

Gặp nạn được cứu giúp, dễ đi xa.

*** Gặp năm Ty:**

Mọi việc như ý, mưu việc đều được, có cơ hội thăng tiến về nghề nghiệp, quan chức, dễ đi xa.

*** Gặp năm Ngọ:**

Mưu việc gì đều được cả, có cơ hội thăng tiến, thành đạt.

*** Gặp năm Mùi:**

Thuận lợi nhiều, cần lưu tâm suy xét kỹ khi quyết định việc.

*** Gặp năm Thân:**

Mọi việc tốt đẹp, có tin vui mừng.

*** Gặp năm Dậu:**

Bình thường.

*** Gặp năm Tuất:**

Kinh doanh không lợi, khó khăn, hao tổn tài vật, dễ bị trộm cắp, mất mát.

*** Gặp năm Hợi:**

Có thay đổi công việc làm ăn, lao đao vất vả buồn phiền, nhiều nỗi lo lắng vất vả về vật chất.

Lưu ý: Vận hạn thường dao động giữa hai năm chứ không nhất thiết xảy ra đúng năm đó. Sự việc có thể xảy ra trước hoặc năm sau đó và chỉ là những vận hạn rất cơ bản trong một chu kỳ Địa chi. Bạn muốn biết chi tiết thì hàng năm nên xem tử vi để biết ảnh hưởng của các sao.

NGƯỜI TUỔI ẤT DẬU

Tuổi Ất Dậu gồm các năm sinh ...1945, 2005, 2065, 2125, 2185, 2245...

Người tuổi Ất Dậu thuộc mệnh Thủy (Tuyền trung Thủy - Nước trong khe suối).

Tuổi Ất Dậu là tuổi Kim mệnh Thủy. Kim sinh Thủy. Tuổi phò mệnh nên người này trường thọ, tuy vậy khi nhỏ họ thường đau ốm, lớn lên mới đỡ. Hạn 63 qua khỏi thọ 70 tuổi.

Người này được Hư Không Tàng Bồ Tát ban trí tuệ (theo thuyết Phật giáo). Người này thông minh sáng dạ, có chí khí kiên cường, cứng cỏi. Ất Dậu có tài lộc bậc trung, tính tình vui vẻ và thích tìm lạc thú, nên người này thường thích vui chơi đình đám, hội hè vui vẻ.

Người tuổi Ất Dậu sinh được giờ thì có số quan chức và được gần người sang trọng. Nhưng cần thận trọng có thể không giữ được chức quyền về sau. Người có khả năng quản lý tốt, hậu vận khá.

Họ thiện tâm, hiếu nghĩa với cha mẹ, nhưng anh em của họ thì lại khó khăn trong cuộc sống vật chất, khó cậy nhờ.

Người tuổi Ất Dậu phần lớn phải tự lập, tự lực tự cường, có lòng bác ái. Họ luôn mong giúp đỡ người khó. Họ chịu khó học hành, biết phân biệt phải trái. Họ được bà con thân tộc vị nể, người đời yêu mến.

Là người có duyên, họ thân thiện với mọi người, ăn nói lưu loát nhưng họ luôn muốn bảo vệ ý kiến của mình chứ ít chịu thua; khó thừa nhận cái sai của bản thân.

Người này không có số nô bộc tốt, nên dẫu sống vui vẻ với mọi người nhưng họ không có bạn tốt. Họ đối xử tử tế, nhưng rồi bạn họ lại phản tâm sống không trước sau như một.

Tuổi Ất Dậu nếu sinh giờ không được đẹp thì con đường chồng vợ không mãn nguyện, có thể phải lần sau mới đặng. Người tuổi này thích cầu toàn, họ luôn mưu cầu sự tận thiện, tận mỹ. Họ thích được khen hơn bị chê bai, bởi tính khoa trương. Họ hành động theo khuôn mẫu bởi

vậy khi gặp thay đổi họ khó thích ứng, lúng túng, khó xử lý vấn đề ngay.

Tuổi Ất Dậu tuy cuộc đời có nhiều tài lộc nhưng không có số giàu nên chỉ trung phú và người này trong người tàng ẩn bệnh hiểm, tật nguyên. Vì vậy, họ nên chịu khó tập dưỡng sinh.

Nữ tuổi Ất Dậu là người vợ tốt. Họ là người rất thực tế và cần cù, chăm chỉ, chịu khó. Họ thích giúp người, là người vợ đảm, mẹ hiền. Nếu xấu phúc thì hiếm con.

Tuổi Ất Dậu kết duyên chồng vợ tốt nhất với các tuổi Tỵ, Sửu như các tuổi Quý Tỵ, Tân Tỵ, Kỷ Sửu...

Họ có thể liên kết làm ăn với người tuổi Hợi, nên chọn mệnh Thủy, Kim là được.

Muốn kết bạn, người tuổi Ất Dậu chỉ nên chơi với những tuổi Sửu cùng mệnh Thủy hay mệnh Kim như Đinh Sửu, Ất Sửu.

Những vận hạn cơ bản trong các năm của tuổi Dậu:

* **Gặp năm Tý:**

Hao tổn vào việc hiếu hỉ, tiếp đãi bạn bè.

* **Gặp năm Sửu:**

Được giao quyền hành nhưng không ổn định lâu dài.

* **Gặp năm Dần:**

Kinh doanh tốt, hao tổn ít nhiều tiền của.

* **Gặp năm Mão:**

Dễ gặp rủi ro hoặc hao tổn lớn tài vật.

* **Gặp năm Thìn:**

Được thăng tiến quan chức, nghề nghiệp, vất vả bận bịu.

* **Gặp năm Tỵ:**

Cơ hội làm lãnh đạo nhưng hữu danh vô thực, hao tổn tiền của.

* **Gặp năm Ngọ:**

Đề phòng mất chức, tai tiếng nhẹ

* **Gặp năm Mùi:**

Có cơ hội thăng tiến về chức vụ, sự nghiệp.

* **Gặp năm Thân:**

Kinh doanh không lợi, bế tắc.

* **Gặp năm Dậu:**

Bất lợi trong kinh doanh.

* **Gặp năm Tuất:**

Dễ đi xa, có cơ hội thăng tiến, vui mừng lẫn buồn phiền.

* **Gặp năm Hợi:**

Bất lợi về chức quyền, cẩn thận hành sự

NGƯỜI TUỔI ẤT HỢI

Tuổi Ất Hợi gồm các năm sinh ...1935, 1995, 2055, 2115, 2175, 2235...

Người tuổi Ất Hợi thuộc mệnh Hỏa (Sơn đầu Hỏa - Lửa trên núi).

Tuổi Ất Hợi là người có trí tuệ, sáng dạ, họ có khả năng linh cảm, nhận biết vấn đề nhanh nhạy.

Người tuổi Ất Hợi khi nhỏ đến trung vận bình thường, gần hậu vận khá giả, tiền của dư thừa, giàu có.

Người này sinh giờ đẹp có số làm quan trường.

Người này lòng da hiền lương, chân thành trong quan hệ với mọi người. Họ giúp đỡ bạn bè vô tư không nghĩ đến thiệt hơn.

Tuổi Ất Hợi cương nghị, chất phác. Họ làm việc tận tâm, có trách nhiệm cao được người trên tin tưởng trong các công việc quan trọng.

Tuổi này thích sống ôn nhu, hòa thuận nhưng dễ bị điều tiếng thị phi, dèm pha của người đời.

Ất Hợi thích hình thức, ăn mặc cầu kỳ, họ thích hội tụ vui vẻ. Người thích tự do, không muốn bị quản thúc trong mọi việc.

Số tốt làm quan, trung niên giàu có, cửa nhà khang trang. Nhưng cuối đời thường bị điều tiếng, hại đến thanh danh. Gặp hạn xấu có thể mất chức quyền.

Người số bình thường thì từ trung niên trở đi vẫn có phúc vận khá. Cuộc đời bình an, no đủ.

Người tuổi Ất Hợi được Phật Thích Ca ban phúc (theo một thuyết của Phật giáo). Họ được hưởng phúc lành từ kiếp trước. Kiếp này được nhân thân, của cải của họ quy tụ từ bốn phương.

Cuộc đời họ no ấm đủ đầy. Ất Hợi có tài, có học nhưng xung khắc với cha mẹ, vì vậy sống gần bất lợi. Cuộc sống hạnh phúc không dễ mỹ mãn, vợ chồng thường không hợp tính tình nhau, con cái hiếm muộn.

Ất Hợi cần lưu ý chọn người kết hôn để khỏi phải dở dang đời trước đời sau.

Người này chọn các tuổi Mão, Mùi như Tân Mão, Kỷ Mão, Tân Mùi, hay các tuổi Thìn, Sửu cũng được lâu bền.

Người tuổi Ất Hợi thường có bệnh trong người.

Họ cần lưu ý các hạn ở các tuổi 28, 29 và tuổi 48, 49. Họ có thể hưởng thọ ngoài 60 trở đi.

Ất Hợi là nữ thì gọn gàng, ngăn nắp; tính tình mềm mỏng và tự trọng.

Người tuổi Ất Hợi có thể kết bạn cùng các người có tuổi Mão, Mùi, Tuất, Thìn, Sửu Ngọ.

Ví dụ: Tân Mùi, Kỷ Mùi, Bính Tuất, Giáp Thìn...

Họ có thể liên kết làm ăn với các người có tuổi Hợi mới tốt. Ví dụ: Ất Hợi, Kỷ Hợi, hay Đinh Hợi.

Tuổi Hợi thì cuộc đời no đủ, vui vẻ, đi cùng Ất vì chữ “Ất biến vi vong” cho nên trong cuộc sống cần lưu ý điều tiếng và thất sủng mà có thể mất quan, bãi chức hoặc mang tiếng thị phi ác khẩu của thiên hạ, của cấp trên.

Những vận hạn cơ bản trong 12 năm của tuổi Hợi:

*** Gặp năm Tý:**

Buôn bán nếu lợi thì nguy, vì là năm “kiếp tài” nhưng được cứu giải.

*** Gặp năm Sửu:**

Làm ăn phát đạt, tiền của dồi dào, mọi điều tốt đẹp.

*** Gặp năm Dần:**

Là năm “thực thân” nên có nhiều điều bất trắc, hao tổn tiền của.

*** Gặp năm Mão:**

Tiền của dư thừa, đề phòng kẻ xấu, dễ bị thiên biến chức tước, nghề nghiệp hay việc làm.

*** Gặp năm Thìn:**

Dễ đi xa, có tiếng tăm quyền lực, dễ bị ốm, hao tổn ít nhiều.

*** Gặp năm Ty:**

Thịnh phát bao nhiêu thì hao tổn bấy nhiêu.

*** Gặp năm Ngọ:**

Kinh doanh thuận lợi, tiền tài phát đạt, gặp điều dữ được giải cứu.

*** Gặp năm Mùi:**

Có cơ hội thăng tiến về chức quyền, nghề nghiệp, học hành, hao tổn ít nhiều.

*** Gặp năm Thân:**

Có thể bị tai tiếng thị phi, dễ thăng cất chức quyền, thuyên giảm nghề nghiệp.

*** Gặp năm Dậu:**

Có thêm quyền, nghề mới, việc mới, lợi lộc buôn bán kém, ốm đau nhẹ.

*** Gặp năm Tuất:**

Có chuyện vui mừng, tài lộc bình thường.

*** Gặp năm Hợi:**

Sự nghiệp, kinh doanh không lợi, gặp bất trắc, lo lắng. Có tin vui. Bệnh tật.

NGƯỜI TUỔI ẤT SỬU

Tuổi Ất Sửu gồm các năm sinh ...1925, 1985, 2045, 2105, 2165, 2225...

Tuổi Ất Sửu mệnh Kim (Hải trung Kim - Vàng dưới biển).

Người tuổi Ất Sửu được Thích Ca Mâu Ni ban thọ, Bồ Tát Phổ Hiền ban phúc, Bồ Tát Văn Thù ban trí tuệ. Người tuổi Ất Sửu thông minh, tài trí nói năng ứng đối khôn khéo không để làm mất lòng ai.

Tính người cần cù siêng năng, làm việc chu đáo cẩn thận có trách nhiệm. Và người này luôn dựa vào ý chí của mình khi định làm bất cứ điều gì. Người này trọng chữ tín, đến nơi đến chốn. Ất Sửu tính mềm mỏng song lại rất cứng rắn cương quyết bình tĩnh lập lại trật tự. Người bảo thủ, tôn trọng nề nếp cũ, kỷ lưỡng, sòng phẳng. Không thích nợ nần, mà khi đã nợ nần thì nhớ rất kỹ và họ cũng thích người khác xử sự lại như vậy. Tuổi Ất Sửu có tính mệnh lệnh và gia trưởng. Họ luôn yêu cầu cao người trong nhà phải tuân thủ nề nếp; họ dạy con cái chu đáo. Nếu sinh giờ tốt, họ có số quan trường, giàu có và tuổi này rất thọ từ 80 trở lên. Họ có tài cả văn lẫn võ, nếu làm quan thì khá, làm dân thì tiền phú hậu bần, nhưng được con cái phụng dưỡng; là con trưởng thì khá hơn. Nữ tuổi này sẽ là người vợ tuyệt vời.

Người Ất Sửu hạnh phúc không như ý, khó tương giao, hợp tan bất kỳ.

Con người rất thực tế, tình cảm khó chi phối được. Người này thích hợp với việc làm quân sự (tư vấn), buôn bán nước bọt. Người được lãnh đạo chú ý vì tính chu đáo và chịu khó làm việc có trách nhiệm, nhưng lại hay quên lãng khi thành công.

Người Ất Sửu sống xa anh em mới tốt. Tiền phát, hậu tàn danh phận.

Tuổi Ất Sửu có thể lấy vợ lấy chồng tuổi Tý, Dậu, Thân, Sửu, Tỵ thì hạnh phúc.

Người này có thể kết bạn: Tý, Dậu, Thân Ất Sửu hợp tác làm ăn với: Ngọ, Hợi, Sửu.

Vận hạn các năm của tuổi Ất Sửu:

* Năm Tý:

Nhiều may mắn, vui vẻ gặp xấu hóa tốt, ốm đau tự khỏi.

* Năm Sửu:

Khó tránh chuyện buồn, không lợi mọi nhẽ.

* Năm Dần:

Nhiều tin vui, đi xa.

* Năm Mão:

Đề phòng bất lợi, không may.

* Năm Thìn:

Ốm đau có thể phải dụng dao kéo, nhiều bất lợi.

* Năm Tỵ:

Tài lộc dư dả, chớ tham mà bị kiện tụng.

* Năm Ngọ:

Vui vẻ, gặp xấu hóa tốt.

* Năm Mùi:

Hao tổn, đề phòng tiểu nhân.

* Năm Thân:

Đại tốt, hỷ, vui, đề phòng tiểu nhân.

* Năm Dậu:

Bất lợi nhiều điều.

* Năm Tuất:

Thuận lợi, đi xa, may mắn.

* Năm Hợi:

Bất lợi, buồn phiền.

NGƯỜI TUỔI ẤT MÃO

Tuổi Ất Mão gồm các năm sinh ...1915, 1975, 2035, 2095, 2155, 2215...

Tuổi Ất Mão thuộc mệnh Thủy (Đại Khê Thủy - Nước khe lớn).

Tuổi này được Thế Chi Bồ Tát ban trí tuệ, Hư Không Tàng Bồ Tát ban phúc đức, Sư Nhự Lai ban thọ, Văn Thủ Bồ Tát bảo hộ. Người có bệnh tiềm ẩn hoặc có tật nhỏ, số thọ cho nên Ất Mão thọ từ 70 trở lên. Ngoài ra tuổi Ất Mão thông minh, hiểu biết và thành thạo nhiều nghề, nhưng tính không kiên nhẫn nên hay bỏ dở dang. Tuổi này có số phú quý, học hành thành đạt. Tính người ôn hòa, mềm mỏng. Song họ là người có bản lĩnh, lòng tin kiên định theo đuổi đến cùng mục đích của mình.

Tốt số làm quan, tướng.

Người Ất Mão không thích đấu tranh, thích sống nhàn hạ, lời nói thanh lịch nhã nhặn, người thích chau chuốt, ăn diện; đàn ông rất ân cần, chu đáo, cử chỉ hòa nhã mọi người đều tin tưởng.

Ất Mão thích văn chương và chính trị. Nhưng trong cuộc sống, họ không có lý tưởng lớn. Họ thích sống an toàn ít phải đấu tranh, thích dĩ hòa (đặc điểm chung của tuổi này).

Tuổi này không thích mang trách nhiệm ngay cả với gia đình thân tộc. Họ có tính chịu đựng, đảm đang, thích giúp đỡ người khó khăn, không vụ lợi, thông cảm với người nghèo.

Tuổi Ất Mão sống vợ chồng hạnh phúc, con cái đầy đủ. Khi già có các con nuôi dưỡng. Người tuổi này là một bạn tốt với các tuổi Thìn, Hợi, Mùi. Có điều họ không thích ai để ý tới riêng tư của họ.

Người này không thích hợp với tuổi Dần, tuổi Dậu, và tuổi Ngọ. Kinh tế đầy đủ, không giàu có.

Họ có thể kết hợp với Thìn, Hợi, Mùi, để làm ăn ví dụ Nhâm Thìn, Quý Hợi....

Vận hạn các năm của tuổi Ất Mão:

• Năm Tý:

Mọi sự như ý, nhiều điều vui mừng, có thể bị điều tai tiếng nhỏ.

* Năm Sửu:

Đề phòng ốm nặng, có chuyện bất trắc.

* Năm Dần:

Đề phòng ốm đau, tai tiếng cần cẩn thận khi làm việc.

* Năm Mão:

Mưu việc dễ thành, danh lợi được cả, đề phòng ốm nhẹ.

* Năm Thìn:

Bất lợi, gia đình lung củng, không yên vui.

* Năm Ty:

Công việc thuận lợi, dễ đi xa.

* Năm Ngọ:

Gặp quý nhân, có thêm bạn mới, gặp chuyện phiền toái.

* Năm Mùi:

Lợi về đường nghề nghiệp, học hành, nghiên cứu.

* Năm Thân:

Nhiều tật bệnh.

* Năm Dậu:

Lành ít dữ nhiều, đề phòng hao tổn tài vật.

*** Năm Tuất:**

Mưu việc dễ thành, được hưởng may mắn.

*** Năm Hợi:**

May mắn, lo lắng nhiều, cẩn thận đề phòng tai nạn.

Lưu ý: Những vận hạn trên trong chu kỳ một Địa chi, 12 năm của tuổi Mão để tham khảo. Bạn muốn biết chi tiết hàng năm nên xem sao các cung trong tử vi.

III - CÁC NĂM TUỔI BÍNH

1. Bính Ngọ
2. Bính Thân
3. Bính Tuất
4. Bính Tý
5. Bính Dần
6. Bính Thìn

NGƯỜI TUỔI BÍNH NGỌ

Người tuổi Bính Ngọ gồm các năm sinh ...1906, 1966, 2026, 2086, 2146, 2206, 2266...

Người tuổi Bính Ngọ được Văn Thù Bồ Tát ban trí tuệ. Họ hoạt bát, nhanh trí. Người có lòng tự tin nên khó nhận ra sai lầm của bản thân.

Người đứng can Bính tuổi Ngọ nên phải sống ở ngoài quê quán mới tốt, long đong vất vả nhiều phen. Được Thế Chi Bồ Tát bảo hộ nên có gặp nạn tai cũng qua được bình an. Bính Ngọ có sẵn tính nóng nảy, người khi giận thì như lửa bùng bùng, khi xong lại nguội lạnh. Tuy vậy, họ quan hệ rộng nên vẫn có nhiều bạn bè và không mấy khi nhờ vả đến ai. Bởi người này có lòng tự trọng, khí khái và cứng cỏi. Họ luôn có ý thức tự lập, tự lực cánh sinh.

Tuy vậy, số người này vẫn được ông cha dành cho của cải. Và về trung niên, hậu vận họ giàu có. Họ lấy nhau tuổi Tuất, Dần, nên cố hòa hợp để sống. Tì Sa Bồ Tát ban phúc nên tình duyên không xuôi thuận, nếu không thận trọng phải hai lần đò mới đáng.

Vì xung khắc với cha mẹ họ nên sống xa cách cha mẹ, tính không hòa với anh em nên về tình thân hữu lạnh nhạt phải ở xa nhau thì tốt.

Tuổi được Dược Sư Như Lai ban thọ nên tuổi Bính Ngọ rất thọ đến tuổi già gù lưng, lòa mắt.

Tuổi này nói chung khi trẻ tuổi long đong về sau phú quý, sống lâu. Tính nóng như lửa, hoạt bát phóng khoáng, vợ chồng cần dung hòa để khỏi phải chia ly. Cuộc sống hậu vận tốt nên cần làm nhiều điều thiện để được hưởng trọn số trời trong

phong lưu khoáng đạt, thỏa trí tài của mình.

Vận hạn cơ bản các năm của người tuổi Ngọ:

* Gặp năm Tý:

Nhiều khó khăn, có làm không có hưởng, dễ bị tai tiếng.

* Gặp năm Sửu:

Mưu việc gì cũng được như ý, phát đạt, gặp xấu hóa tốt.

* Gặp năm Dần:

Tài lộc không thuận, nửa được nửa thua, cần chú ý bạn hữu, người làm phản trắc.

* Gặp năm Mão:

Một năm rất tốt, tiền của dồi dào, mọi điều ước đều đạt, có thể đi xa.

* Gặp năm Thìn:

Không nên đi xa vì không may nhiều hơn là tốt.

*** Gặp năm Ty:**

Vất vả khó khăn, phải nhiều điều bận tâm suy nghĩ, phải đi lại đó đây mà việc vẫn không được việc gì.

*** Gặp năm Ngọ:**

Có cơ hội thăng tiến, về học hành tốt, tài lộc phồn thịnh, kinh doanh thì đạt phát.

*** Gặp năm Mùi:**

Có thể thay đổi chỗ ở, đi xa khó nhọc.

*** Gặp năm Thân:**

Một năm phát đạt, đi xa, mọi sự như ý.

*** Gặp năm Dậu:**

Nhiều điều vui mừng.

*** Gặp năm Tuất:**

Vất vả, dễ bị kiện cáo lôi thôi.

*** Gặp năm Hợi:**

Nửa tốt nửa xấu, đề phòng tai tiếng. Mưu việc không hoàn toàn như ý. Tuy vất vả nhưng vẫn có thể có điều vui mừng, hạnh phúc.

Lưu ý: Những vận hạn trên trong một chu kỳ Địa chi, 12 năm của tuổi Ngọ chỉ là rất chủ yếu để tham khảo.

Bạn muốn biết chi tiết hơn thì hàng năm nên xem tử vi hay quẻ để biết rõ ảnh hưởng của các sao trong năm đó.

NGƯỜI TUỔI BÍNH THÂN

Tuổi Bính Thân gồm các năm sinh ...1956, 2016, 2076, 2136, 2196, 2256...

Người tuổi Bính Thân thuộc mệnh Hỏa (Sơn hạ hỏa - Lửa dưới núi).

Tuổi này được no ấm, đủ đầy từ tuổi trung niên. Bính Thân tuổi trẻ vất vả, làm ra của cải nhẹ nhàng, nhưng vui đầy kế tiếp, phải đợi hậu vận. Người này sáng dạ, nhanh biết, nhưng tính tình nóng nảy như lửa, tuy thế khi không lại nhanh nguội tàn. Họ cứng cỏi chẳng sợ ai, sợ cái gì cả. Người này tự tay gây dựng cuộc sống. Người xung khắc với mẹ cha. Tình cảm anh em cũng lạnh nhạt. Cha con cũng không hợp ý, hòa lòng.

Tình nghĩa vợ chồng sớm nằng chiều mưa, có thể thay vợ, đổi chồng vài lần mới yên.

Tuổi Bính Thân cần tu tâm dưỡng tính. Nếu sinh giờ không tốt có thể lâm vào cảnh tù tội, giam cầm trong đời.

Bính Thân tự lập, kiên cường. Người có ý chí không sợ cường quyền hay sự áp đặt. Người tuổi này buôn bán dễ làm giàu, biết dàn xếp êm thấm những sự việc trắc trở, khó khăn.

Người tuổi Bính Thân được Thể Chí Bồ Tát ban phúc (theo thuyết Phật giáo). Người được khỏe mạnh và hưởng thọ, gù lưng, lòà mắt (rất thọ) nhưng cũng có thể bị bệnh xương cốt.

Người tính rất nóng nảy nhưng không dễ bùng.

Số trai thì khắc vợ, gái thì khắc chồng, vì thế nên tu tâm dưỡng tính để làm nhẹ điều bất lợi về sau này trong cuộc đời tình ái.

Cuộc đời tự lực cánh sinh, không sợ khó khăn, kiên trì theo đuổi mục đích nên phải chịu cuộc

sống lao tâm, khó nhọc trong đời không được nhờ vả mẹ cha, anh em thân thích.

Người tuổi Bính Thân cũng có số tu hành. Nếu theo con đường tu đạo thì cuộc đời thư thái tâm hồn, từ nhậu tâm tính, cải tà quy chính, thanh thân về sau lúc tuổi già.

Tuổi Bính Thân nên cẩn thận chọn vợ, lấy chồng để khỏi phải đi hai lần đò. “Đức nhân thắng số” chứ không phải “mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên” như người đời thường bi quan nghĩ vậy.

Người tuổi Bính Thân có thể lấy các tuổi Mão, Dậu, Tuất, Thìn ví dụ như các tuổi Quý Mão, Kỷ Dậu, Canh Tuất...

Người tuổi này có thể liên kết làm ăn với các các tuổi Thìn, Tý, Hợi, Sửu. Ví dụ: Mậu Thân, Nhâm Tý, Quý Sửu...

Người này kết bạn với các tuổi Hợi, Thìn.

Những vận hạn cơ bản các năm của tuổi Thân:

* **Gặp năm Tý:**

Phát đạt trong kinh doanh, mọi việc tốt đẹp.

Có thể ốm nhẹ.

* **Gặp năm Sửu:**

Đi xa, khó khăn, hao tổn ít nhiều tiền của.

* **Gặp năm Dần:**

Đi xa nhiều, mưu việc khó thành.

* **Gặp năm Mão:**

Trôi chảy mọi việc, thuận lợi, buôn bán phát đạt.

* **Gặp năm Thìn:**

Cẩn thận về tai tiếng, cẩn thận về văn chương.

* **Gặp năm Ty:**

Bị tai tiếng, chú ý trong cuộc sống, có quý nhân giúp đỡ.

* **Gặp năm Ngọ:**

Nhiều khó khăn, trắc trở.

* **Gặp năm Mùi:**

Một mình chống chọi khó khăn.

* **Gặp năm Thân:**

Nhiều chuyện vui mừng, đề phòng bạn bè, người làm, bị ốm đau nhẹ.

* **Gặp năm Dậu:**

Có chuyện vui vẻ, chớ đèo bòng duyên nợ lằng nhằng.

* **Gặp năm Tuất:**

Khó khăn, bất lợi trong kinh doanh buôn bán.

* **Gặp năm Hợi:**

Đi xa một mình, lo lắng nhiều việc.

Lưu ý: Trên đây chỉ là những vận hạn cơ bản của tuổi Thân. Tùy thuộc can đi cùng mà nó có khác thêm hoặc bớt. Hơn nữa vận hạn cũng không chắc chắn năm ấy mà có thể dao động trước hoặc sau năm ít nhiều chỉ biết để lưu ý.

NGƯỜI TUỔI BÍNH TUẤT

Tuổi Bính Tuất gồm các năm sinh ...1946, 2006, 2066, 2126, 2186, 2246...

Người tuổi Bính Tuất thuộc mệnh Thổ (Ổc thượng Thổ - Đất nóc nhà).

Người này tuổi nhỏ cha mẹ nuôi nấng vất vả, khó khăn nhờ có Tì Sa Môn hộ mệnh (theo thuyết Phật giáo) mà qua mọi nạn tai trong đời.

Người tuổi Bính Tuất sáng suốt, thành thạo nghề nghiệp nhờ vậy mà cuộc đời no đủ.

Con người khéo léo, tính nết cẩn thận, chu đáo trong công việc. Vì vậy mà được người sang quý trọng, tin yêu. Bính Tuất không có số giữ của cải.

Tiền vào cửa trước lại ra cửa sau. Người này tính tình nóng giận như lửa. Có điều sự nóng giận lại nhanh chóng nguội lạnh chứ không để bụng.

Người tuổi Bính Tuất phải sống xa nơi sinh quán mới tốt, mới thỏa nguyện nơi đất khách quê người.

Người này xung khắc với cha mẹ, anh em. Tuy vậy, họ vẫn có số được hưởng của thừa kế của ông cha để cho.

Cuộc đời người này tự lực cánh sinh xây dựng cuộc sống là chính. Người này tháo vát, sáng kiến, xử lý vấn đề, sự việc nhẹ nhàng và có kết quả. Họ không chịu bó tay bao giờ.

Người tuổi Bính Tuất có số Thủy nạn, nên chú ý sông lớn, đò đầy, giếng sâu... hay một lần té nặng mang tật trong đời.

Tuổi Bính Tuất được Quan Âm ban phúc thọ (theo thuyết Phật giáo). Người được hưởng thọ ngoài 70 trở đi. Nên sống từ tâm thiện tính có thể thọ hơn.

Tuổi này xa cách anh em, họ hàng thân tộc.

Một đời phải đổi rời nơi ở nhiều lần trong đời.

Cuộc sống hạnh phúc vợ chồng không được như ý, dễ trục trặc, nếu lấy người cùng quê thì lỡ dở một đời.

Vì vậy để có cuộc sống gia đình yên vui, đầm ấm thì họ nên lấy nhau với người khác xứ, khác quê.

Người tuổi Bính Tuất có thể kết duyên cùng người tuổi Hợi hay tuổi Tý ví dụ như Tân Hợi, Ất Hợi, Đinh Hợi hoặc Mậu Tý, Canh Tý và Giáp Tý.

Tuổi này nên tránh xa các tuổi Thìn, Dậu vì không hợp tính cách.

Vì vậy nếu muốn hợp tác liên thủ với nhau, Bính Tuất có thể cùng Bính Tuất, Giáp Tuất.

Muốn kết bạn, họ có thể chọn người có các tuổi Hợi và Tuất ví dụ như Giáp Tuất, Ất Hợi hay Đinh Hợi.

Những vận hạn cơ bản trong các năm của người tuổi Tuất:

*** Gặp năm Tý:**

Buôn bán lúc được, lúc thua, có tài lộc, thuận lợi trong công việc.

*** Gặp năm Sửu:**

Có thể gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống, kinh doanh không tốt, tài lộc sa sút.

*** Gặp năm Dần:**

Mọi điều bất lợi, bạn bè phản trắc, nhiều điều tiếng dèm pha, gặp kẻ tiểu nhân ghen ghét, đố kỵ.

*** Gặp năm Mão:**

Gặp nạn tai nhưng được giải cứu, giúp đỡ qua khỏi.

*** Gặp năm Thìn:**

Tránh tranh giành tài lộc mà bất lợi về mình, gặp tai tiếng, buồn phiền.

*** Gặp năm Ty:**

Có cơ hội thăng tiến về quan chức hay trong nghề nghiệp, học hành.

Chú ý giữ mình liêm chính để khỏi bị tai tiếng.

*** Gặp năm Ngọ:**

Gặp nhiều điều xung, vui vẻ, hao tổn tiền của ít nhiều.

*** Gặp năm Mùi:**

Kinh doanh không lời, mọi việc bình thường.

*** Gặp năm Thân:**

Dễ đi đó đây, vất vả gian nan nhiều.

*** Gặp năm Dậu:**

Nếu là người có quyền chức thì cần cẩn thận vì dễ bị mất chức quyền. Có thể ốm đau, bệnh tật.

*** Gặp năm Tuất:**

Kinh doanh buôn bán không lời, một năm vất vả.

*** Gặp năm Hợi:**

Có chuyện vui mừng, tình cảm, may mắn, kinh doanh được.

NGƯỜI TUỔI BÍNH TÝ

Tuổi Bính Tý gồm các năm sinh ...1936, 1996, 2056, 2116, 2176, 2236...

Người tuổi Bính Tý thuộc mệnh Thủy (Giang hà Thủy - Nước sông lớn).

Người này bao phen lao đao, vất vả. Tuổi trẻ khó khăn, trung niên mới khá dần.

Bính Tý được Bồ Tát Thế Chí ban phúc (theo một thuyết Phật giáo). Nếu sinh giờ tốt có số làm quan nhưng không giàu có mà chỉ vào bậc trung phú. Tuy tay làm ra của mà khó giữ được.

Người này hay dễ bụng. Tính tình gan góc không sợ ai, cái gì. Số người mang tật. Nếu là người không tốt số thì duyên phận bề bồng, phải thay đổi đôi ba lần.

Bính Tý là người cần mẫn, chịu khó làm ăn.

Họ ki cóp từng đồng nhưng rồi “chỗ hà ra chỗ hồng”, tay không lại hoàn không.

Người tuổi này không có phận chơi với bạn. Vì vậy bạn bè khó hòa hợp.

Bính Tý có gặp Thủy nạn nên phải lưu ý trong đời. Những năm hạn ở các tuổi 29 phải đề phòng.

Họ có thể thọ ngoài 79, 80 tuổi.

Người này bản chất nóng nảy, có tính thù lâu, xung khắc với mẹ cha. Họ nên sống xa quê thì tốt.

Tuổi Bính Tý phải đôi lần duyên nợ vợ chồng thay đổi. Nếu không, họ cũng xích khẩu với nhau.

Tình anh em nhạt nhẽo sống cách xa nhau thì còn được, mà sống gần nhau thì có cũng như không.

Người Bính Tý quá nóng, giận dữ bừa bừa, nhưng sau nguội tàn lại để tâm thù. Người khéo tay, giỏi nghề chăm chỉ.

Tuổi này lấy vợ, lấy chồng tuổi Tý, Thân, Sửu, Tuất và tuổi Thìn thì được.

Người này kết bạn cùng các tuổi Thìn, Thân, Tị thì được và hợp tác làm ăn cùng các tuổi Thìn, Thân, Hợi, Dần, Sửu.

Những điều cần lưu ý cơ bản của tuổi này trong các năm:

* Năm Tý:

Làm ăn khá tốt, công việc nhiều may mắn, đạt kết quả như ý.

* Năm Sửu:

May mắn, vui vẻ.

* Năm Dần:

Có việc phải đi xa.

* Năm Mão:

Nhà thêm người.

* Năm Thìn:

Làm ăn tấn tới, có lộc, vừa ý nhiều việc.

* Năm Ty:

Hay ốm đau, hao tán tiền của.

* Năm Ngọ:

Tình cảm dễ thay đổi, cẩn thận trong quan hệ nam nữ.

* Năm Mùi:

Sự nghiệp có nhiều thành tựu như ý. Tuy vậy có thể gặp chuyện bất công đối với mình.

* Năm Thân:

Tình cảm khó dứt, đổ vỡ khổ đau.

* Năm Dậu:

Thêm người con cháu, vui vẻ.

* Năm Tuất:

Đề phòng kẻ xấu làm hại.

* Năm Hợi:

Sức khỏe không tốt.

Lưu ý: Những vận hạn trong 12 năm, một chu kỳ Địa chi của tuổi Tý nói chung để các tuổi Tý tham khảo, lưu tâm. Muốn biết chi tiết của tuổi mình thì hàng năm cần xem quẻ.

NGƯỜI TUỔI BÍNH DẦN

Tuổi Bính Dần gồm các năm sinh ...1926, 1986, 2046, 2106, 2166, 2226...

Tuổi Bính Dần thuộc mệnh Hỏa (Lô trung Hỏa - Lửa trong lò).

Theo thuyết Phật Giáo, tuổi này được Hư Không Tàng Bồ Tát bảo hộ. Đại Nhật Như Lai ban phúc, Bất Động Tôn ban trí tuệ, Tỳ Sa Môn hộ mệnh. Số người trung phú, sống xa quê cha mẹ.

Vì vậy tuổi này nhiều phen vất vả, khó nhọc. Tuổi trẻ và trung niên thì vật chất chưa ổn, gần già họ mới phú quý nếu phúc phận khá sinh được giờ tốt.

Tuổi này táo bạo, liều lĩnh, tính nóng như lửa, nhưng xong lại đầu vào đấy. Bính Dần thông minh, khéo tay, có khả năng tập trung cao và tận tâm tận lực làm việc. Họ được gần quan trên (ví dụ thư ký, cần vụ...).

Tuổi này sống, làm ăn xa sinh quán mới yên vui. Tuổi được hưởng thừa kế của ông cha, nhưng xung khắc với mẹ cha, sống xa cách anh em, tình thân nhạt nhẽo.

Bính Dần thọ trên 80 tuổi trở đi (rất thọ). Người ít gặp nạn tai, có gặp cũng an bình qua khỏi.

Người này không thích cậy nhờ ai, mà tính tự lập cao. Người có tính thù lâu.

Tuổi Bính Dần rất dễ phải hai lần vợ chồng mới ổn. Hạn xấu năm 18, 19 và 35, 36 tuổi.

Tuổi này lấy cùng tuổi Dần thì tốt hay tuổi Hợi thì yên vui, vì chế ngự được tính nóng của tuổi Dần mà sống hòa thuận với nhau. Ví dụ Ất Hợi, Kỷ Hợi, Đinh Hợi.

Bính Dần có thể kết bạn với tuổi Ty, tuổi Hợi, tuổi Sửu.

Bính Dần nên tránh tuổi Thân vì hay đổ kỵ, cảnh giác nhau.

Bính Dần hợp tác làm ăn với tuổi Ty, Sửu.

Vận hạn các năm của tuổi Bính Dần:

* Năm Tý:

Năm bất lợi, nhiều nạn tai, có làm nhưng không có hưởng. Mất chỗ dựa (ví dụ cha mẹ mất,...).

* Năm Sửu:

Rất tốt, gặp nhiều điều vui mừng, có chỗ dựa chắc chắn (có người dìu dắt nâng đỡ).

* Năm Dần:

Nhiều điều phiền muộn, không như ý, bất lợi, lúc được lúc không.

* Năm Mão:

Gặp điều không lành, nhưng được giải cứu, giúp giải nan.

* Năm Thìn:

Nhiều rủi ro, bất hạnh.

* Năm Ty:

Mưu việc gì đều không thành, dễ bị đau ốm.

*** Năm Ngọ:**

Cầu gì được nấy. Mọi điều trôi chảy và gặp nhiều may mắn.

*** Năm Mùi:**

Dễ đi xa, hao tổn tiền của, ốm nhẹ, nên cẩn thận.

*** Năm Thân:**

Gặp họa tai, kết quả không chắc chắn lắm.

*** Năm Dậu:**

Gặp xấu hóa tốt, gặp nạn được cứu giúp đỡ.

*** Năm Tuất:**

Tiền tài khá, dễ đi xa, dễ bị tai tiếng.

*** Năm Hợi:**

Phát đạt, nhiều điều lo nghĩ.

Lưu ý: Những vận hạn cơ bản nhất trong một chu kỳ Địa chi 12 năm để lưu ý và tham khảo. Bạn muốn biết tỉ mỉ hàng năm nên xem tử vi để biết ảnh hưởng của các sao vào từng cung.

NGƯỜI TUỔI BÍNH THÌN

Tuổi Bính Thìn gồm các năm sinh ...1916, 1976, 2036, 2096, 2156, 2216...

Tuổi này thuộc mệnh Thổ (Sa trung Thổ - Đất trong cát).

Theo thuyết Phật Giáo, Bính Thìn được Phổ Hiền Bồ Tát bảo hộ, Long Thù Bồ Tát ban trí tuệ, Dược Sư Như Lai ban phúc và Tì Sa Môn ban thọ.

Người có số quan chức, học hành đỗ đạt cao.

Đặc biệt tuổi này rất thọ có thể sống hết tuổi trời cho loài người.

Bính Thìn tính nóng như lửa, song lại dàu vào đấy. Con người bộc trực, lời nói thẳng ngay, bộp chộp, cường cường, nóng nóng. Họ thích hoạt động.

Đứng Can Bính nên sống xa nơi sinh quán sẽ tốt.

Người tuổi này được hưởng thừa kế ông bà, cha mẹ, về sau trung niên mới giàu có. Tuổi thành niên phải lao đao nhưng ít bị nạn tai, có bị cũng qua khỏi.

Người Bính Thìn tự cao, không thích quy lụy người khác, thích làm cả những việc không phù hợp giới tính. Họ chịu khó và có trách nhiệm với xã hội, với công việc.

Bính Thìn xung khắc mẹ cha, anh em cách biệt nhau, tình cảm nhạt nhẽo. Họ luôn để ý đến ơn, trả oán trong đời.

Con người có năng lực nên họ hay làm đại các nghề khi cần và chỉ tin mình mà thôi. Duyên nợ có thể phải đôi lần lỡ dở mới xong.

Người tuổi Bính Thìn nên lấy tuổi Tý để hòa giải tính tình.

Người Bính Thìn lấy tuổi Dần tốt đẹp, vợ chồng tin tưởng nhau. Lấy tuổi Mão có thể lâu bền nhưng vợ phải nhường nhịn. Lấy tuổi Dậu càng tốt. Lấy tuổi Hợi hôn nhân lâu bền.

Người Bính Thìn kết hợp làm ăn với Mậu Thân, Bính Thân, Nhâm Thân, mỗi liên kết làm ăn lý tưởng.

Hay với tuổi Mùi trong lĩnh vực nghệ thuật, với tuổi Dậu cùng tốt. Với hai tuổi này Bính Thìn

làm chủ thì mới ổn.

Kết hợp với tuổi Hợi tốt có thể làm ăn sinh lời nhiều trong kinh doanh.

Người xưa nói: “Hợp thì đến, không hợp thì đi”. Đó là chỉ mối quan hệ làm ăn.

Về kết bạn Bính Thìn có thể làm bạn với các tuổi Tý, Mão, Dậu.

Vận hạn cơ bản từng năm của tuổi Bính Thìn:

* Năm Tý:

Kinh doanh phát đạt, mọi điều như ý, cuối năm hao tài tốn của.

* Năm Sửu:

Mưu việc gì cũng được như ý, ít nhiều tai tiếng.

* Năm Dần:

Rồng hổ giao tranh nên năm này nếu đi xa để cầu mong danh lợi thì được may.

* Năm Mão:

Năm gặp điều phiền muộn. Lo lắng, bất lợi.

* Năm Thìn:

Tuổi Thìn gặp năm Thìn nếu học hành học nghề thì được. Mọi việc khác thì bình thường.

* Năm Ty:

Một năm bình thường.

* Năm Ngọ:

Có nhiều điều không thuận lợi, lúc tốt lúc xấu.

Buôn bán lúc được lúc thua.

* Năm Mùi:

Tuổi Thìn gặp năm Mùi có thể lấy vợ lấy chồng, gặp điều vui sinh con, cưới hỏi, thêm người.

* Năm Thân:

Đề phòng bạn bè phản trắc mình.

* Năm Dậu:

Tuổi này gặp năm hay bị bệnh nhẹ ốm đau thường khởi nhanh. Một năm lại có nhiều chuyện hiểu, hỉ phải quan tâm. Hao tổn của cải ít nhiều.

* Năm Tuất:

Mưu việc đều bất lợi.

* Năm Hợi:

Tuổi Thìn gặp năm Hợi thì thuận lợi, mọi việc được như ý muốn. Một năm thắng lợi.

Lưu ý: Những vận hạn trên trong một chu kỳ Địa chi, 12 năm.

Đây là những vận hạn cơ bản nhất cho tất cả người tuổi Thìn để lưu tâm và tham khảo.

Các tuổi Thìn cụ thể nếu muốn biết vận hạn chi tiết trong một năm thì hàng năm bạn nên xem quẻ.

IV - CÁC NĂM TUỔI ĐINH

1. Đinh Mão
2. Đinh Sửu
3. Đinh Hợi
4. Đinh Dậu
5. Đinh Mùi
6. Đinh Tỵ

NGƯỜI TUỔI ĐINH MÃO

Tuổi Đinh Mão gồm các năm sinh: ...1927, 1987, 2047, 2107, 2167, 2227...

Tuổi Đinh Mão thuộc mệnh Hỏa (Lô trung Hỏa - Lửa trong lò).

Theo thuyết Phật Giáo, Đinh Mão được Hư Không Tàng Bồ Tát ban phúc, Thế Trí Bồ Tát ban trí tuệ, Văn Thủ Bồ Tát bảo hộ, Sư Như Lai ban thọ.

Người tuổi Đinh Mão hay đi khắp đó đây. Họ sinh sống ngoài quê quán thì vinh hoa, giàu có.

Đinh Mão thì khôn khéo, mềm mỏng. Họ có lòng thương người, sỏi sỏi, dễ dãi và sẵn sàng ban phát tài lộc của mình. Vì vậy mới sang. Đinh Mão sống được lòng người. Họ có thể có danh vọng lớn, quyền uy lớn nếu sinh được giờ tốt hợp cách.

Nhìn chung thì tuổi người này sống xa cách anh em thân tộc. Vợ chồng thì sống cách biệt mới an, có thể đôi ba lần đổi thay. Người này trước khó, sau giàu có vinh hoa tùy thuộc giờ sinh.

Đinh Mão thích hợp với khoa học xã hội và chính trị. Người này mềm mỏng, nhưng bên trong rất cương quyết. Họ kiên định theo đuổi mục đích thì đến cùng mới thôi.

Tuổi Đinh Mão biết nhiều nghề, nhưng hay bỏ dở giữa chừng. Người thích sống ôn hòa, bình lặng, không thích đao to, búa lớn, khôn khéo được lòng người đời.

Đinh Mão thọ từ 70 tuổi trở lên, có số phú quý, vinh hiển trong đời.

Người làm bạn với tất cả, nhưng thích hợp với tuổi Thìn, Thân, Tỵ, Mão.

Đinh Mão có thể hợp tác làm ăn với các tuổi: Thìn, Tỵ, Mão.

Vận hạn cơ bản các năm của tuổi Đinh Mão:

*** Năm Tý:**

Mọi sự như ý, nhiều điều vui mừng, có thể bị điều tai tiếng nhỏ.

*** Năm Sửu:**

Đề phòng ốm nặng, có chuyện bất trắc.

*** Năm Dần:**

Đề phòng ốm đau, tai tiếng, cần cẩn thận khi làm việc.

*** Năm Mão:**

Mưu việc dễ thành, danh lợi được cả, đề phòng ốm nhẹ.

*** Năm Thìn:**

Bất lợi, gia đình lủng củng, không yên vui.

*** Năm Ty:**

Công việc thuận lợi, dễ đi xa.

*** Năm Ngọ:**

Gặp quý nhân, có thêm bạn mới, gặp chuyện phiền toái.

*** Năm Mùi:**

Lợi về đường nghề nghiệp, học hành, nghiên cứu.

*** Năm Thân:**

Nhiều tật bệnh.

*** Năm Dậu:**

Lành ít dữ nhiều, đề phòng hao tổn tài vật.

*** Năm Tuất:**

Mưu việc dễ thành, được hưởng may mắn.

*** Năm Hợi:**

May mắn, lo lắng nhiều, đề phòng tai nạn.

Lưu ý: Những vận hạn trên trong một chu kỳ Địa chi 12 năm của tuổi Mão để tham khảo.

Bạn muốn biết chi tiết hàng năm nên xem tử vi để biết ảnh hưởng của các sao vào từng cung.

NGƯỜI TUỔI ĐÌNH SỬ

Tuổi Đình Sử gồm các năm sinh: ...1937, 1997, 2057, 2117, 2177, 2237...

Theo một thuyết Phật Giáo thì tuổi Đình Sử mệnh Thủy (Gián hà Thủy - Nước dưới sông).

Tuổi này được Bồ Tát Phổ Hiền ban phúc, Bồ Tát Văn Thư ban trí tuệ, Thích Ca Mâu Ni bảo hộ.

Tuổi Đình Sử rất thọ ngoài 80 tuổi trở lên. Số này hay đi đây, đi đó; sống ngoài sinh quán thì phú quý vinh hoa. Đình Sử có số làm quan, tính tình người Đình Sử khôn ngoan, cẩn thận. Họ trọng tín nghĩa; có kỷ luật nền nếp, nghiêm khắc và gia trưởng. Họ tôn thờ những quy tắc tôn ti, trật tự, luôn nghiêm khắc với thành viên trong gia đình, vợ chồng ít sống gần nhau và như thế thì yên bình.

Đình Sử phải sống xứ người mới phú quý dễ chịu, nếu sinh được giờ tốt. Người tuổi này rất dễ tính, hào phóng, sẵn sàng ban phát của cải không tính toán, luôn được người đời kính trọng yêu quý. Họ có quyền chức nhưng không hách dịch quan cách.

Tuổi này cho hết mới sang và lại có dễ dàng.

Sau thời hôn ba được phú quý hiển vinh, anh em sống cách biệt nhau mới thuận hòa yên ấm.

Duyên phận đôi ba lần mới ổn. Đường con cái khó khăn hiểm hoi.

Người tuổi Đình Sử toại nguyên đường công danh, nhưng đường hạnh phúc thì không vừa ý, tay làm ra của nhẹ nhàng, giàu có.

Người tuổi Đình Sử lấy người tuổi Sửu thì tốt đẹp, được lâu bền. Lấy tuổi Tý, Tị cũng tốt hay lấy tuổi Thân và tuổi Dậu thì hạnh phúc mỹ mãn hơn.

Tuổi Đinh Sửu làm quân sự thì được vì họ sáng suốt và cảm nhận nhạy bén.

Tuổi Đinh Sửu có thể kết bạn cùng các tuổi Tý, Dậu, Thân, Tỵ, Sửu. Ví dụ Quý Tỵ, Giáp Thân...

Người này cũng có thể kết bạn làm ăn với các tuổi Ngọ, Hợi, Tỵ, Sửu. Ví dụ: Quý Tỵ, Quý Hợi, Nhâm Ngọ...

Vận hạn các năm của tuổi Đinh Sửu.

Tuổi Đinh Sửu gặp các năm trong vòng địa chi:

* Năm Tý:

Nhiều tài lộc, gặp hung hóa cát.

* Năm Sửu:

Nhiều điều buồn khó tránh, mọi điều không thuận lợi.

* Năm Dần:

Có nhiều tin vui, có đi xa lợi.

* Năm Mão:

Không may mắn, đề phòng điều bất lợi.

* Năm Thìn:

Ốm đau phải dụng dao kéo bất lợi.

* Năm Tỵ:

Dư dật lộc tài. Đừng tham mà lời thôi kiện cáo.

* Năm Ngọ:

Điều dữ hóa lành, may mắn.

* Năm Mùi:

Đề phòng kẻ phản, không vui vẻ.

* Năm Thân:

Tốt đẹp, có tin mừng, phòng kẻ xấu dèm pha bất lợi.

* Năm Dậu:

Nhiều cái bất lợi.

* Năm Tuất:

Đi xa, may mắn thuận lợi.

* Năm Hợi:

Lo lắng, buồn phiền.

Lưu ý: Vận niên của chu kỳ Địa chi trên là rất cơ bản chủ yếu của tuổi Sửu. Ta tham khảo và lưu tâm đề phòng.

NGƯỜI TUỔI ĐINH HỢI

Tuổi Đinh Hợi gồm các năm sinh: ...1947, 2007, 2067, 2127, 2187, 2247...

Người tuổi Đinh Hợi thuộc mệnh Thổ (Ốc thượng Thổ - Đất nóc nhà).

<https://thuviensach.vn>

Tuổi Đinh Hợi là người thông minh, nhanh hiểu.

Họ là người thông hiểu và giỏi nghề. Số sinh giờ khá thì học hành đỗ đạt, giỏi nghề thạo nghiệp lắm.

Người bình thường cũng có tay nghề khá. Tuổi Đinh Hợi thường có bệnh tình trong người. Đa số Đinh Hợi là người vui vẻ, thiện tâm. Họ là người lễ đạo. Họ kính trọng mẹ cha, nhưng vì họ khắc kỵ nên sống xa cách anh em, họ mạc. Họ nên ở xa cha mẹ và tự lực xây dựng cuộc sống thì mới tốt. Họ làm nghề hoặc buôn bán đều được.

Đinh Hợi phải bôn ba đó đây trong thời trẻ; về trung niên mới ổn định. Người sinh giờ tốt có số quan, tướng; cuộc sống được hưởng vinh hoa phú quý. Họ được người đời kính trọng. Họ khôn khéo, nói năng hoạt bát, ôn nhu. Tính tình của họ vui vẻ và thiện lương. Họ sẵn sàng giúp đỡ không câu nệ, tính toán. Họ chia sẻ tiền của cứu giúp. Tuy vậy, vì cung nô bộc kém, nên bạn bè chỉ tốt ngoài mặt mà trong lòng họ lại phản trắc cho dù họ được cứu giúp tận tình, đối xử tử tế.

Tuổi Đinh Hợi sinh giờ không tốt vẫn là người khéo léo; có nghề khá, nghiệp giỏi. Cuộc đời của họ vào bậc trung phú. Là người cần cù, chịu khó.

Họ không được thanh thoi. Họ phải đi đây, đi đó hành nghề sinh sống.

Tuổi Đinh Hợi tuy thường có bệnh trong người, nhưng nếu qua nạn tai nặng ở năm sáu mươi lăm, sáu mươi sáu họ có thể thọ ngoài bảy mươi tuổi.

Người tuổi Đinh Hợi thường bất đồng tâm ý vợ, chồng. Họ ít khi hòa hợp. Người tuổi này nên sinh con muộn thì tốt hơn.

Tuổi Đinh Hợi là tuổi bôn ba đây đó và họ nên lập nghiệp ở nơi đất khách quê người thì khá hơn.

Họ sinh ra đầy đủ, dù có mẹ cha giàu có đi nữa nhưng họ tự lực cánh sinh thì hay hơn, vinh hoa phú quý hơn (nếu giờ sinh tốt). Bằng không họ vẫn là người giữ được của cải làm ra bằng con đường tự lực.

Người tuổi Đinh Hợi chỉ có một đời chồng vợ chung sống với nhau nhưng có điều hay ác khẩu, ít hòa hợp tâm tính. Họ nên chọn những người tuổi Mão, Mùi để lấy nhau, mong đỡ phần sung khắc, lấy tuổi Dần cũng tốt.

Ví dụ các tuổi Kỷ Mão, Đinh Mão hay ất Mùi, Tân Mùi, Kỷ Mùi.

Tuổi Đinh Hợi có thể kết bạn với các tuổi Mão, Mùi, Ngọ, Sửu, Thìn, Tuất.

Họ nên chọn: Kỷ Mùi, Mậu Ngọ, Canh Thìn, Mậu Thìn...

Tuổi Đinh Hợi cần tránh các tuổi Tỵ, Dậu và Thân vì họ thường xung khắc với nhau.

Dẫu sao người tuổi Đinh Hợi cũng cần lưu ý khi chơi với bạn bè. Mình tốt nhưng không được vừa ý.

Tuổi này nếu liên kết làm ăn thì nên chọn người cùng tuổi Hợi để làm ăn lớn.

Ví dụ các tuổi cùng Đinh Hợi hay Ất Hợi, Tân Hợi.

Những vận hạn cơ bản trong 12 năm của tuổi Hợi:

* Gặp năm Tý:

Kinh doanh bất lợi, nếu gặp lợi thì không hay, nghề nghiệp không tiến triển, được giúp đỡ.

* Gặp năm Sửu:

Phát đạt trong buôn bán, mọi điều như ý, tài chính dư thừa.

*** Gặp năm Dần:**

Hao tổn tiền của, gặp bất trắc.

*** Gặp năm Mão:**

Tài chính khá, thay đổi về chức quyền, nghề nghiệp hay việc làm. Đề phòng kẻ xấu hãm hại.

*** Gặp năm Thìn:**

Đi xa may mắn, hảnh tiếng, quyền uy, ốm đau nhẹ, hao tiền của ít nhiều.

*** Gặp năm Ty:**

Buôn bán tiến phát lắm thì hao tổn nhiều.

*** Gặp năm Ngọ:**

Buôn bán lời lãi, may mắn. Tiền bạc khá. Gặp điều dữ được cứu giải.

*** Gặp năm Mùi:**

Có cơ hội thăng tiến về nghề nghiệp, hao tổn ít tiền của.

*** Gặp năm Thân:**

Được thăng tiến về quan chức, học hành, hao tổn nhẹ, tai tiếng.

*** Gặp năm Dậu:**

Ốm nhẹ, lộc kém, có thêm quyền chức hay việc mới.

*** Gặp năm Tuất:**

Tài lộc bình thường.

*** Gặp năm Hợi:**

Có điều vui mừng, lo lắng, ốm đau tật bệnh.

NGƯỜI TUỔI ĐÌNH DẬU

Tuổi Đình Dậu gồm các năm sinh: ... 1957 - 2017 - 2077 - 2137 - 2197 - 2257...

Người tuổi Đình Dậu thuộc mệnh Hỏa (Sơn hạ Hỏa - Lửa trên núi).

Tuổi Đình Dậu được Bất Động Minh Vương bảo hộ (theo thuyết Phật giáo). Người này bồn ba đó đây khắp nơi. Vì vậy tuổi trẻ vất vả, về sau được vinh hoa. Người tuổi Đình Dậu thông minh, hiểu học lại khéo léo nói năng, tiếp đãi nên được người đời quý mến. Nếu sinh giờ khá thì có số làm quan, tướng trong đời. Người tuổi Đình Dậu không được gần gũi mẹ cha, anh em, thân tộc.

Người này phải sống nơi đất khách quê người mới sang trọng vinh hoa. A Di Đà Phật ban phúc vì vậy của tiền đầy rồi lại vơi thì mới sang, khỏi lo.

Con đường hạnh phúc vợ chồng có thể phải đổi thay mới yên và cũng phải một chốn đôi quê đi về mới ổn. Người này cần lưu ý nạn tai vào các năm 23, 43 và 63 tuổi nguy đến tính mạng. Họ có thể thọ ngoài 70 tuổi nếu qua khỏi các đại nạn.

Được Tì Sa Môn hộ mệnh (theo thuyết Phật giáo) nên tuy đi đó đây vất vả, gian truân, nạn tai nhiều phen nguy khốn (nhất là người được số quan tướng) vẫn qua khỏi.

Đình Dậu là người giỏi dang, có tài tổ chức.

Người này hay phải mang điều tiếng dèm pha.

Nhưng là người có tấm lòng thương cảm, trọng nghĩa trọng tình. Người này hay phải lo toan nên tâm trạng ít được yên tĩnh, thanh thoi. Tuy vậy, họ lại vui tính hào hoa nên che giấu được.

Người này linh cảm tốt, tính tình cứng cỏi, không chịu luồn cúi, nịnh bợ ai. Người này cần đề phòng một lần hình tội hoặc lâm bệnh hiểm nghèo.

Tóm lại Đinh Dậu thì tuổi trẻ gian truân, nửa đời sau no ấm vinh hoa, có điều duyên nợ vất vả, con cái sinh nhiều nuôi ít. Cả cuộc đời không nghèo khó. Nếu làm quan tước thì vinh hoa, mà là dân thường thì họ vẫn no ấm đủ đầy lúc hậu vận.

Người tuổi Đinh Dậu có thể kết hôn cùng các tuổi Quý Tỵ, Tân Sửu, Đinh Tỵ...

Người này liên kết làm ăn thì có thể cùng các tuổi Hợi như Ất Hợi, Đinh Hợi.

Đinh Dậu chọn bạn là các tuổi Sửu như Quý Sửu, Kỷ Sửu...

Tuổi này cần tránh các tuổi Dần, Mão vì các tuổi này không hợp với tuổi Dậu. Họ luôn đối nghịch nhau, không ưa tính nhau.

Vận hạn cơ bản trong các năm của tuổi Dậu:

* **Gặp năm Tý:**

Hao tổn tiền của vào các việc hiếu hỷ, tiếp đãi.

* **Gặp năm Sửu:**

Được cơ hội thăng tiến về quan chức, nghề nghiệp nhưng lên xuống bấp bênh, bất ổn.

* **Gặp năm Dần:**

Nếu kinh doanh thì thuận lợi phát đạt, hao tổn ít nhiều tiền của.

* **Gặp năm Mão:**

Dễ gặp rủi ro, khó khăn, hao tổn tiền của nhiều.

* **Gặp năm Thìn:**

Được giao quyền hành, chức tước, việc mới...

Vất vả bận bịu nhiều việc.

* **Gặp năm Tỵ:**

Có cơ hội thăng quan tiến chức nhưng có chức không có quyền hành gì. Hao tổn tiền của.

* **Gặp năm Ngọ:**

Mất chức quyền, công việc bê trễ, bị tai tiếng.

* **Gặp năm Mùi:**

Có cơ hội thăng tiến chức vụ, sự nghiệp, việc làm, có việc vui mừng.

* **Gặp năm Thân:**

Có thể kinh doanh không lợi, nhiều bất trắc.

* **Gặp năm Dậu:**

Nếu làm kinh doanh thì không lợi gì, mọi việc bình thường.

* **Gặp năm Tuất:**

Dễ đi xa đây đó. Có cơ hội thăng tiến nghề nghiệp, có thể có điều buồn phiền, lo lắng.

* **Gặp năm Hợi:**

Nhiều bất lợi về chức quyền, lo lắng. Nên chú ý trong hành sự.

Lưu ý: Trên đây là những vận hạn rất cơ bản trong từng năm thuộc một chu kỳ Địa chi, 12 năm của người tuổi Dậu. Từng tuổi Dậu cụ thể sẽ có ít nhiều thay đổi, thêm bớt và nó có thể xảy ra sớm hoặc muộn năm trước năm sau.

NGƯỜI TUỔI ĐÌNH MÙI

Tuổi Đình Múi gồm các năm sinh: ...1907, 1967, 2027, 2087, 2147, 2207...

Người tuổi Đình Múi thuộc mệnh Thủy (Thiên hà Thủy - Nước trên trời).

Theo thuyết Phật giáo, người tuổi này được Đại Nhân Như Lai bảo hộ. Người tuổi Đình Múi sống nơi đất khách quê người được vinh hoa phú quý.

Tuổi này đi khắp chốn, lại được Quan Âm Bồ Tát ban trí tuệ nên thông minh, khôn khéo, sinh giờ tốt làm quan to. Người này thảo tâm, sẵn lòng ban phát tài lộc không mấy may suy tính. Người này được mọi người kính trọng yêu quý. Số cho nhiều nhận cũng lắm, cho nhanh thì có lại dễ dàng.

Đình Múi được Đại Nhân Như Lai bảo hộ dẫu phải đầy đó khắp chốn cùng quê nhưng được hưởng thọ. Người có thể thọ ngoài 70. Các nạn tai ở tuổi 41, 43 và 62, 63 tuổi đều qua khỏi. Số người không giữ được của lâu bền..

A Di Đà Như Lai ban phúc. Con đường tình duyên không mấy tốt đẹp có thể vài ba lần mới ổn. Nếu không thế thì duyên phận của họ cũng nhạt nhẽo, không hạnh phúc lắm. Người này vợ chồng nên ở cách xa đôi nơi mới hay và bền lâu hạnh phúc với tuổi hợp nhau.

Đình Múi không gần gũi được anh em, mà mỗi người một nơi xa xôi cách biệt.

Đối nhân xử thế khôn ngoan lại thảo tâm, nên họ thu phục được lòng người, nhẹ nhàng trên con đường thăng tiến quan trường, nghề nghiệp.

Tuổi Đình Múi được no ấm sung túc suốt đời, thanh thoi thoải mái. Nếu kết hôn cùng tuổi Bính Ngọ thì hạnh phúc dài lâu nhưng vợ chồng không gần mới tốt.

Người này cũng có thể lấy các tuổi Quý Ty, Tân Mão.

Lấy các tuổi khắc mệnh thì khó thành đôi, như các tuổi Sửu, Dần chẳng hạn.

Ngoài ra tuổi này cũng có thể kết hôn với Thìn, Ngọ, Mùi, Thân. Tuy nhiên phải lưu ý các can đi cùng để tránh xung khắc.

Người tuổi Đình Múi nhiều bạn, nhưng bạn thân chỉ có thể hợp với các tuổi Dần, Mão, Thìn, Ty.

Trong hợp tác liên kết làm ăn (nếu kinh doanh) thì có thể hợp tác với các tuổi Thân như Giáp Thân, Quý Hợi.

Những vận hạn cơ bản các năm của tuổi này:

*** Gặp năm Tý:**

Làm ăn phát đạt tiền tài dư thừa, mưu cầu việc gì đều đạt được. Đau ốm nhẹ, hao tổn nhỏ.

*** Gặp năm Sửu:**

Khó khăn, buôn bán kinh doanh không lợi, dễ bị tai tiếng.

*** Gặp năm Dần:**

Nhiều khó khăn, mưu việc không được.

*** Gặp năm Mão:**

Mọi điều vừa ý, thành công, tiền tài khá, kinh doanh có thể thua lỗ.

*** Gặp năm Thìn:**

Dễ đi xa, có hạn nhưng được cứu giúp qua khỏi.

*** Gặp năm Ty:**

Có cơ hội thăng quan, tiến chức, nghề nghiệp, dễ đi xa.

*** Gặp năm Ngọ:**

Mưu gì đều được cả, có cơ hội thăng tiến phát triển.

*** Gặp năm Mùi:**

Thuận lợi, cần lưu tâm khi quyết định vấn đề gì.

*** Gặp năm Thân:**

Có tin vui mừng, mọi điều tốt đẹp.

*** Gặp năm Dậu:**

Bình thường.

*** Gặp năm Tuất:**

Hao tán, kinh doanh thua lỗ.

*** Gặp năm Hợi:**

Thay đổi việc làm, khó khăn nhiều việc, nhiều vất vả lao tâm.

NGƯỜI TUỔI ĐINH TÝ

Tuổi Đinh Tỵ gồm các năm sinh: ...1977, 2037, 2097, 2157, 2217, 2277...

Đinh Tỵ thuộc mệnh Thổ (Sa trung Thổ - Đất trong cát).

Tuổi này được Phổ Hiến Bồ Tát bảo hộ, Địa Tang Bồ Tát ban thọ. Họ được hưởng thọ từ 83 tuổi trở lên, điều đó phụ thuộc thiện tâm của mình.

Người tuổi Đinh Tỵ thông minh, lanh lợi vì được Thế Trí Bồ Tát ban trí tuệ nhưng số người phải bôn ba đây đó. Sống đất quê người thì hiển vinh, an vui. Họ sinh sống tại quê thì bình thường.

Tuổi Đinh Tỵ sống biết ban phát thì càng giàu sang, phú quý. Họ sinh được giờ tốt thì làm quan lớn, được người người quý mến. Họ có ước vọng cao xa và cũng yêu cầu người khác quá nhiều.

Đinh Tỵ thông minh, tài trí, nhưng họ độc đoán và mưu đồ mọi nhẽ. Tuổi này biết rút ngay bài học sai lầm để tránh. Có thể nói họ làm nhà chính trị hay làm học giả cũng đều tài ba. Nếu không là người bình thường thì cũng là người nhiều mưu mẹo và đầy tham vọng. Họ làm người dân thường, tiểu nhân thì đáng sợ. Hãy nên cố sống tu tỉnh tâm đức để hưởng phúc và giải thoát.

Những kiếp nạn ở các năm 35, 36, 48, 50 tuổi dễ gặp nạn tai cần đề phòng.

Đinh Tỵ vẫn được trường thọ và phú quý đến già.

Người được Hư Không Bồ Tát ban phúc nên đông con, nhiều cháu. Nếu sinh giờ không tốt thì phải tới 3 đời vợ, bằng không thì cũng lãng nhãng đến già, nguyệt hoa đủ kiểu.

Người Đinh Tỵ nói gì thì vẫn là người thông minh, khôn khéo, dễ đạt danh phận nếu họ sinh vào giờ tốt. Người có tham vọng lớn và bao giờ cũng muốn giành cho được bằng mọi cách. Họ

thạo buôn bán, nghề văn hóa, chính trị.

Người này cũng hay để bụng, khó bỏ qua lỗi lầm và oán thù. Họ tìm cơ hội báo thù.

Đinh Tỵ kết hôn cùng Ất Tị, Kỷ Sửu thì hay, hạnh phúc.

Nếu lấy các tuổi Tân Tỵ, Canh Thìn, Mậu Ngọ cũng được.

Đinh Tỵ liên kết làm ăn với các tuổi Tỵ, Ngọ, Mùi đều có thể.

Không nên hợp tác làm ăn với các tuổi Thân, Dần, Hợi.

Muốn kết bạn thì hãy chọn cùng tuổi Tỵ hay các tuổi Sửu, Thìn, nên tránh tuổi Thân, Dần, Hợi. Vì các tuổi này biết tính nhau.

Những vận hạn cơ bản các năm của tuổi Tỵ:

* **Gặp năm Tý:**

Mọi điều tốt đẹp, cơ hội thăng quan tiến chức, học hành đỗ đạt, may mắn khi gặp nạn tai.

* **Gặp năm Sửu:**

Đề phòng tai nạn, hao tổn bạc tiền.

* **Gặp năm Dần:**

Làm ăn thua lỗ, tai tiếng dèm pha nhưng gặp nạn có người cứu giúp, điều xấu hóa lành.

* **Gặp năm Mão:**

Đây đó bôn ba khắp chốn là nhà, bất lợi mọi nhẽ.

* **Gặp năm Thìn:**

Điều dữ hóa lành, nhưng ít nhiều bị điều tiếng dèm pha xì xào eo xèo.

* **Gặp năm Tỵ:**

Đề phòng bạn bè chơi xấu, điều tiếng, được thua khó tránh.

* **Gặp năm Ngọ:**

Gặp chuyện khó lường, bất lợi.

* **Gặp năm Mùi:**

Hao tổn tiền của, gặp điều bất lợi trong làm ăn.

* **Gặp năm Thân:**

Lúc được, lúc thua, nhiều thay đổi.

* **Gặp năm Dậu:**

Có nhiều thuận lợi, tốt đẹp.

* **Gặp năm Tuất:**

Có thể đi xa gặp may mắn.

* **Gặp năm Hợi:**

Lúc được, lúc thua, một năm bình thường.

Lưu ý: Những vận hạn trên trong một chu kỳ Địa chi 12 năm là rất chủ yếu của người tuổi Tỵ.

Các tuổi cụ thể muốn biết chi tiết vận hạn của năm thì hàng năm nên xem tử vi hay quẻ

V - CÁC NĂM TUỔI MẬU

1. Mậu Ngọ
2. Mậu Thân
3. Mậu Tuất
4. Mậu Tý
5. Mậu Dần
6. Mậu Thìn

NGƯỜI TUỔI MẬU NGỌ

Người tuổi Mậu Ngọ gồm các năm sinh: ...1918, 1978, 2038, 2098, 2158, 2218...

Người tuổi Mậu Ngọ thuộc mệnh Hỏa (Thiên thượng Hỏa - Lửa trên trời).

Người này được Thổ Chí Bồ Tát bảo hộ, Văn Thủ Bồ Tát ban trí tuệ (theo một thuyết Phật Giáo).

Người thông minh, nhanh nhạy, hoạt bát, xử lý vấn đề nhanh. Người này thích làm ngược khiến người khác phải lưu tâm. Mọi tai nạn cũng qua được. Các nạn tai khi trẻ nhiều lần nhờ Được Sư Như Lai ban thọ nên có thể thọ từ 70 tuổi trở đi. Số có lần tù tội nếu phúc đức kém. Cần lưu ý các năm 13, 35, 36 và 48, 50 tuổi có thể bị nạn tai nên sống đức độ để qua nạn hiểm.

Mậu Ngọ được Tì Sa Môn Bồ Tát ban phúc.

Người xung khắc với bố mẹ. Họ cần ở xa cha mẹ, anh em thì yên vui, mà ở gần thì hay xích khẩu bức dọc, nên thân mình vò vố cô đơn. Họ hiếm anh em trai.

Con đường tình duyên không mấy thuận chèo mát mái. Nếu là trai tính lãng mạn, đam mê ảnh hưởng sự nghiệp. Họ cũng nên rộng lòng để vợ con yên vui hạnh phúc. Con người si mê nhưng nhanh chán mọi thứ nên thường ít khi đạt đích.

Lấy tuổi Tuất, Mùi, Dậu là tốt.

Người này tính tự trọng cao, tính tình lại phóng khoáng, giao thiệp rộng, lắm bạn. Nhưng họ không bao giờ nghĩ đến nhờ vả quý lụy mà luôn tự lực cánh sinh, xử lý vấn đề.

Người có nhiều tham vọng và luôn cố gắng để đạt được cuộc sống hạnh phúc đủ đầy.

Nếu sinh giờ tốt thì đỗ đạt nhưng có chức phận, bằng không vì con người không thích nể nếp, gò bó, làm việc giờ giấc, thì chỉ thích hợp với các nghề tự do thoải mái như văn nghệ sỹ, luật sư, họa sỹ...

Tính nóng như lửa nên đôi khi tai tiếng, lại chẳng quý lụy nịnh bợ, nên con đường quan lộ khi sắp được lại hỏng. Vì tính thiếu kiên trì của mình.

Số tốt thì no đủ sung túc từ bé vì được sinh trong gia đình khá, bằng không thì tuổi trẻ vất vả, về trung niên và hậu vận mới phong lưu giàu có.

Nói tóm lại tuổi này thông minh, nhanh nhạy, no đủ suốt đời. Chỉ tội xung khắc cha mẹ, anh em nên cuộc sống thấy cô đơn, cộng với tính tự lực cao, tự trọng lớn nên không thích nhờ vả lại mà chỉ mình lo liệu. Bạn tri kỷ có thể với tuổi Tý, rất hiếm cố tri tuy nhiều bạn thật đấy.

Tuổi này nên sống ngoài quê quán, xa cách cha mẹ, anh em thì êm thấm trong đời.

Lấy vợ lấy chồng phải chọn hợp đủ đường để hạnh phúc lâu dài. Tuy tuổi này không nhờ vả nhưng vẫn được cha mẹ bù trừ. Khi già có một con phụng dưỡng.

Vận hạn cơ bản các năm của tuổi Ngọ:

* **Gặp năm Tý:**

Vất vả nhiều phen, mưu việc chẳng thành, dễ bị tai tiếng.

* **Gặp năm Sửu:**

Tài lộc tốt, làm gì cũng được thành công, gặp điều xấu hóa hay.

* **Gặp năm Dần:**

Tài lộc không tốt, nửa được nửa không và lưu ý bạn bè người giúp việc phản trắc.

* **Gặp năm Mão:**

Tiền bạc nhiều, mưu việc đều tốt, có thể đi xa.

* **Gặp năm Thìn:**

Đi xa bất lợi, gặp điều không hay hơn là điều tốt.

* **Gặp năm Ty:**

Phải suy nghĩ không yên, đi đó, đi đây mà không đạt mục đích, không được việc gì.

* **Gặp năm Ngọ:**

Có cơ hội thăng tiến, tài lộc rất may, kinh doanh thì tốt, phát mạnh.

* **Gặp năm Mùi:**

Có thể thay đổi chỗ ở, đi xa vất vả.

* **Gặp năm Thân:**

Mọi điều như ý, phát đạt, đi xa.

* **Gặp năm Dậu:**

Nhiều điều vui mừng.

* **Gặp năm Tuất:**

Đề phòng kiện cáo, tai tiếng.

* **Gặp năm Hợi:**

Vất vả nhưng vui vẻ, dễ bị tai tiếng.

Lưu ý: Những vận hạn trên trong một chu kỳ Địa chi, 12 năm của tuổi Ngọ để tham khảo và lưu ý.

Bạn muốn biết chi tiết nên xem tử vi hay quẻ để biết ảnh hưởng các sao ở từng năm cho rõ.

NGƯỜI TUỔI MẬU THÂN

Tuổi Mậu Thân gồm các năm sinh: ...1968, 2028, 2088, 2148, 2208, 2268...

Người tuổi Mậu Thân thuộc mệnh Thổ (Đại trạch Thổ - Đất nền nhà).

Người tuổi Mậu Thân thông minh, sáng ý.

Người có tâm, vì thông minh, ngôn ngữ phong phú, tâm hồn khoáng đạt nên họ thích hợp với các nghề văn chương, văn hóa, thoải mái giờ giấc không gò bó.

Người này cũng biết và nhanh nhạy nhiều nghề, xử lý vấn đề nhanh và là người có tính kiên định không dao động trước khó khăn. Người luôn tìm cách làm nhanh nhất. <https://thuviensach.vn>

Mậu Thân không được khỏe mạnh, thường có bệnh trong người. Trong đời phải đề phòng tai nạn về sức khỏe dẫn đến tật nguyền.

Nếu sinh giờ tốt thì số này có chức quyền.

Bằng không cũng là người được quý nhân trọng đãi và người đời yêu mến, nể vì.

Người tuổi Mậu Thân xung khắc với cha mẹ, hiếm hoi anh em. Mà dẫu có anh em thì cũng mỗi người một xứ làm ăn sinh sống chứ không được gần nhau.

Tuổi này có nhiều lần thay đổi nhà cửa và phải sống xa quê quán mới được yên thân, được trọng đãi.

Cuộc đời người Mậu Thân được no đủ bậc trung. Trong cuộc sống gia đình chồng vợ luôn xung khắc, bất hòa chứ không mấy hòa hợp hạnh phúc, về con cái cũng chật vật vất vả.

Tuổi Mậu Thân thông hiểu lý tình, ưa lễ đạo.

Người ham muốn học hỏi và có tâm linh ứng nghiệm hiện tại tương lai.

Người Mậu Thân nếu xuất gia tu hành thì an thân cho đến già, sống đời thanh thản. Nếu họ làm người thường đạo thì suốt đời tâm trí đặng cay bất ổn, không toại nguyện. Tuổi này được hưởng thọ ngoài 50 tuổi trở đi hoặc đến ngoài 60 tuổi.

Người này hãy chú tâm làm điều thiện đức hậu tích âm phúc để được hưởng an lành về già.

Tuổi Mậu Thân không có phần bạn hữu chí tình và họ hàng không sâu nặng nghĩa cử.

Tuổi này nên kết hôn cùng người tuổi Tý và tuổi Hợi ví như Đinh Hợi, Tân Hợi hay Canh Tý, Giáp Tý...

Nhưng tuổi này cũng có thể kết hôn cùng các tuổi Sửu, Mão, Tỵ, Thìn. Họ có thể kết hợp liên doanh làm ăn với các tuổi Thìn, Tý là tốt nhất ví dụ như các tuổi Giáp Thìn, Bính Thìn, Mậu Tý, Canh Tý... chẳng hạn.

Nếu kết hợp với các tuổi Dần thì người tuổi Dần với người tuổi Thân hay xung đột với nhau.

Còn với tuổi Tỵ thì hai tuổi này tính cách gần giống nhau nên họ không ưu nhau mấy.

Những vận hạn cơ bản trong các năm của người tuổi Thân:

* **Gặp năm Tý:**

Mọi sự đều như ý muốn, buôn bán thì phát đạt, ồm nhẹ.

* **Gặp năm Sửu:**

Năm có sao Thiên Hỷ chiếu mệnh nên hay đi xa gặp may mắn, hao tiền tài ít nhiều, sao Nguyệt Đức hộ mệnh mọi sự thuận lợi.

* **Gặp năm Dần:**

Năm này có Thiên Mã chiếu, sao này có tính dịch chuyển nên bốn ba đó đây khắp chốn xa gần, buôn bán khó thành công mà chỉ thêm hao tổn tiền của.

* **Gặp năm Mão:**

Nhờ có Tử Vi chiếu tới mà mưu việc đều thành công, công việc thuận buồm xuôi gió, tuy có hao tổn ít nhiều tiền của.

* **Gặp năm Thìn:**

Có sao Bạch Hổ chiếu nên hao tài tốn kém, có sao Hoa Cái ở mệnh vì vậy nếu có định kế đến

chuyện văn chương thì hãy cẩn thận.

*** Gặp năm Ty:**

Gặp quý nhân giúp đỡ, bị tai tiếng.

*** Gặp năm Ngọ:**

Gặp Sao Thiên Cẩu có nhiều khó khăn, trắc trở.

*** Gặp năm Mùi:**

Nhiều gian nan phải một mình chống chọi.

*** Gặp năm Thân:**

Nhiều chuyện vui mừng, đề phòng bạn bè, ốm nhẹ.

*** Gặp năm Dậu:**

Năm có sao Đào Hoa chiếu mệnh nên đề phòng lãng nhãng tình cảm, chớ có đèo bòng gây phiền toái.

*** Gặp năm Tuất:**

Bất lợi, khó khăn nhiều.

*** Gặp năm Hợi:**

Dễ đi xa một mình, lo lắng nhiều điều, có điều vui vẻ.

Lưu ý: Những vận hạn cơ bản của người tuổi Thân nên còn phụ thuộc Can đi cùng mà có thêm hay giảm ít nhiều vận hạn.

NGƯỜI TUỔI MẬU TUẤT

Tuổi Mậu Tuất gồm những năm sinh: ...1958, 2018, 2078, 2138, 2198, 2258...

Người tuổi Mậu Tuất thuộc mệnh Mộc (Bình địa Mộc - Cây đồng bằng).

Tuổi này tính tình nóng nảy, họ nói năng không mấy ôn hòa, nhã nhặn.

Người tuổi Mậu Tuất không mấy chín chắn, thích nguyệt hoa, ong bướm, vui vẻ, chơi bời lãng mạn.

Mậu Tuất xa cách anh em, cha mẹ, họ không được cậy nhờ thân tộc. Cuộc đời tự thân vận động lập nghiệp. Người này cần lưu ý khi hợp tác chung đụng làm ăn vì họ dễ bị phản phúc, lừa gạt.

Cuộc đời người Mậu Tuất cô quạnh, vất vả lao tâm. Của cải làm ra khó giữ được, sáng có nhưng chiều lại tan mất.

Tuy vậy hậu vận của họ cũng dễ chịu, no ấm, vì họ cũng là người có nghề, có nghiệp, không phải lông bông tối ngày kiếm việc.

Người tuy học nhưng khó vào, song họ vẫn là người sáng suốt tính toán cơ mưu khi gặp việc khó khăn.

Tuổi Mậu Tuất được Tì Sa Môn bảo hộ (theo thuyết Phật giáo). Người có một cuộc đời không mấy yên ổn. Tính tình, lời nói dễ gây chuyện bất hòa với thiên hạ, ít người ưa. Tâm tính chơi bời nên ít người thích.

Người tuổi Mậu Tuất được Quan Âm ban phúc (theo thuyết Phật giáo). Trong cuộc sống vợ chồng luôn khắc khẩu, bất hòa. Duyên nợ cách trở bất đồng tâm ý. Con cái bình thường, khi già họ được một con phụng dưỡng.

Người tuổi Mậu Tuất cần lưu tâm có thể có nạn tai như vào các tuổi 28, 29 và 68, 69. Họ có thể được hưởng thọ đến ngoài 72, 73 tuổi.

Cuộc đời tuổi Mậu Tuất lúc được, lúc mất, lúc thành công, khi thất bại. Họ phải phấn đấu tự mình tích lũy tiền của nên không mấy dư dật bạc tiền.

Người này khi trẻ thì vất vả, lao đao về tài lộc, về già mới đứng phúc vận. Họ cần lưu ý sống đức độ, khoan tâm, dưỡng tính để đỡ buồn phiền, cô quạnh.

Tuổi Mậu Tuất thuộc mệnh Mộc nên có thể lấy vợ, lấy chồng các tuổi có mệnh Mộc, Hỏa hay Thủy.

Nhưng họ chỉ hợp những người tuổi Hợi hay Tý.

Ví dụ các tuổi Kỷ Hợi, ất Hợi, Nhâm Tý hay Quý Hợi.

Họ nên tránh các tuổi Thìn, Dậu. Người tuổi Mậu Tuất chỉ nên chọn bạn cùng các tuổi Tuất mà chơi mới tâm đầu ý hợp. Ví dụ như các tuổi Nhâm Tuất hoặc Mậu Tuất về liên kết, hợp tác làm ăn, họ nên chọn người tuổi Hợi hay Tuất. Ví dụ những người Nhâm Tuất, Kỷ Hợi, Quý Hợi.

Những vận hạn cơ bản trong 12 năm của tuổi Tuất:

* **Gặp năm Tý:**

Nếu kinh doanh thì lúc đạt, lúc thua, năm có ài lộc, mưu việc được.

* **Gặp năm Sửu:**

Kinh doanh không lợi, gặp nhiều khó khăn vất vả.

* **Gặp năm Dần:**

Lưu ý bạn bè, người làm dễ bị họ phản trắc, lừa gạt, có thể bị điều tiếng dèm pha, gặp kẻ tiểu nhân đổ kị, ganh tỵ ghen ghét.

* **Gặp năm Mão:**

Gặp nạn tai được cứu giải.

* **Gặp năm Thìn:**

Không nên tranh giành lợi lộc mà mang họa, có thể bị tai tiếng gièm pha.

* **Gặp năm Ty:**

Có cơ hội may mắn thăng tiến trong nghề nghiệp học hành, quan chức.

* **Gặp năm Ngọ:**

Hao tổn tiền của ít nhiều, có tin vui, điều may.

* **Gặp năm Mùi:**

Kinh doanh không lợi.

* **Gặp năm Thân:**

Đi đó đây, bôn ba vất vả.

* **Gặp năm Dậu:**

Dễ bị mất việc, mất chức quyền.

* **Gặp năm Tuất:**

Kinh doanh không tốt.

*** Gặp năm Hợi:**

Có điều vui vẻ, may mắn, kinh doanh được.

NGƯỜI TUỔI MẬU TÝ

Tuổi Mậu Tý gồm các năm sinh: ...1948, 2008, 2068, 2128, 2188, 2248...

Tuổi Mậu Tý mệnh Hỏa (Tích lịch Hỏa - Lửa trên trời)

Theo một thuyết Phật Giáo thì tuổi này được Bồ Tát Thế Trí ban phúc lành, Thiên Phủ Quan Âm bảo hộ sinh mệnh, Phật Di Lặc ban trí tuệ.

Người này mưu mẹo, có tài mà mệnh phúc kém.

Tuy vậy, người này thông minh, mau lẹ, nhạy bén. Họ nhận thức nhanh các vấn đề, dễ say mê nhưng lại mau chán, không thích cái gì lâu. Thích thoải mái tự do, tự tại không thích gò bó câu nệ.

Mậu Tý cũng thích vui vẻ, ngao du rộng, nhưng không thích nhờ vả quy lụy ai. Người thạo nghề nhưng chóng chán nên công việc về sau hay thất bại. Họ thiếu tính kiên trì, không thận trọng dễ bị người khác tranh công.

Tuổi Mậu Tý, ít hòa thuận anh em, nên sống xa thì quý, gần hay xung đột. Ngay cả với bố mẹ cũng xung khắc ít khi tuân lời khuyên bảo mà chỉ làm theo ý mình. Vì vậy sống vô vớ, khó sẻ chia với ai. Anh em ít trai, đông gái.

Sinh giờ tốt thì tuổi Mậu Tý sắc sảo, có năng lực nên có thể làm quan hoặc không cũng hiển vinh giàu có khi lớn tuổi. Thọ từ 70 tuổi trở lên.

Tình cảm vợ chồng lúc thật si mê, lúc hờ hững, cần thận trọng để không hai lần mới đặt vợ chồng. Nhà cửa thay đổi nhiều lần trong đời.

Tuổi Mậu Tý lấy vợ, lấy chồng các tuổi Tý, Thân, Sửu, Thìn. Con cái sinh nhiều nuôi dưỡng ít. Người bình thường thì vào bậc trung phú.

Tuổi Mậu Tý có thể kết bạn cùng các tuổi Tý, Thân, Tỵ, Sửu, Thìn.

Họ có thể hợp tác làm ăn với tuổi Tỵ, Thìn, Dần, Sửu, Hợi.

Những năm có các điểm cơ bản của tuổi Mậu Tý:

*** Gặp năm Tý:**

Phát đạt tài lộc, nhiều điều như ý, may mắn.

*** Gặp năm Sửu:**

May mắn, vui vẻ.

*** Gặp năm Dần:**

Có thể đi xa nhà.

*** Gặp năm Mão:**

Nhà có thêm người.

*** Gặp năm Thìn:**

Làm ăn gặp may mắn, phát đạt nhiều điều.

*** Gặp năm Tỵ:**

Hao tán tiền của, ốm đau.

*** Gặp năm Ngọ:**

Tình cảm đổi thay, quan hệ nam nữ thận trọng.

*** Gặp năm Mùi:**

Sự nghiệp thành đạt, có sự bất công đối với mình.

*** Gặp năm Thân:**

Tình cảm quyến luyến, đổ vỡ, khổ đau.

*** Gặp năm Dậu:**

Có thêm con, cháu, vui vẻ nhiều điều.

*** Gặp năm Tuất:**

Đề phòng kẻ xấu làm hại mình.

*** Gặp năm Hợi:**

Ốm đau, có điều buồn.

Lưu ý: Những vận hạn nêu trên trong 12 năm, một chu kỳ Địa chi của các tuổi Tý nói chung. Đó là những vận hạn có thể xảy ra. Riêng từng tuổi Tý, nếu muốn biết rõ vận hạn từng năm một cách chi tiết của mình thì có thể xem quẻ.

NGƯỜI TUỔI MẬU DẦN

Tuổi Mậu Dần gồm các năm sinh: ...1938, 1998, 2058, 2118, 2178, 2238...

Tuổi Mậu Dần thuộc mệnh Thổ (Thành đầu Thổ - Đất đầu thành)

Theo thuyết Phật giáo, tuổi Mậu Dần được Đại Nhật Như Lai ban phúc, Bất Động Tôn ban trí tuệ, Tì Sa Môn hộ mệnh, Hư Không Tạng Bồ Tát bảo hộ. Họ có số quyền chức. Họ sống ngoài quê quán thì hay.

Vì vậy tuổi Mậu Dần tuổi trẻ vất vả, trung niên mới khá dần. Công việc làm ăn thăng tiến, sắp đặt được lại mất. Mậu Dần thông minh, khéo léo, tính tình to gan liều lĩnh, táo bạo, họ thích người khác chú ý.

Tuổi này sống xa cách anh em mới hay, gần nhau hay xích khẩu. Mậu Dần xung khắc với mẹ cha nên sống “đơn thương, độc mã”, một thân lo liệu mọi việc. Người có số mang tật nguyên.

Tuổi này tự lập cao, không thích quy lụy nhờ vả ai. Họ tự tay xây dựng cơ nghiệp của mình.

Mậu Dần thọ từ 66 tuổi trở đi. Mậu Dần có tính không kiên trì, chóng chán, làm công việc vất vả nửa chừng lại “sôi hồng bỏng không”.

Tuổi này nếu lấy các tuổi Dần, Hợi và Ty thì có thể hạnh phúc, không thì đắng cay, bất hạnh. Họ khó được nhờ cậy anh em thân tộc ngay cả con cái họ, người này thích ăn diện, vui vẻ và thích tự do phóng khoáng. Họ không thích sống gò bó, khuôn khổ. Đôi khi họ sống lập dị, thích sống khác người để được chú ý. Mậu Dần có thể kết bạn với tuổi Hợi, Ty, Sửu, Dần. Ví dụ: Đinh Sửu, Tân Ty...

Tuổi này kết hợp làm ăn với các tuổi Ty, Sửu.

Ví dụ: Đinh Sửu, Đinh Ty, Tân Ty.

Vận hạn năm của tuổi Mậu Dần:

*** Năm Tý:**

Làm ăn bất lợi, có làm không được hưởng, gặp nhiều nạn tai, mất chỗ dựa.

*** Năm Sửu:**

Rất tốt, gặp nhiều điều may mắn, vui mừng, có chỗ dựa chắc chắn (có người nâng đỡ, dìu dắt).

*** Năm Dần:**

Nhiều điều phiền muộn, không như ý, làm ăn bất lợi, lúc được lúc không.

*** Năm Mão:**

Gặp điều không lành, nhưng được giải cứu.

*** Năm Thìn:**

Nhiều rủi ro, bất hạnh.

*** Năm Ty:**

Mưu việc gì cũng không thành, ốm nhẹ.

*** Năm Ngọ:**

Cầu gì được nấy, mọi điều trôi chảy và gặp nhiều may mắn.

*** Năm Mùi:**

Dễ đi xa, hao tổn tiền của, nên cẩn thận hay ốm nhẹ.

*** Năm Thân:**

Gặp họa tai, công việc đạt kết quả không chắc chắn.

*** Năm Dậu:**

Gặp điều xấu hóa lành, gặp nạn tai được cứu giúp.

*** Năm Tuất:**

Tiền tài khá, dễ đi xa, dễ bị tai tiếng gièm pha.

*** Năm Hợi:**

Phát đạt, gặp nhiều điều lo lắng, phiền muộn.

Lưu ý: Trên đây là vận hạn rất đặc trưng trong một chu kỳ Địa chi 12 năm của tuổi Dần, vì vậy chỉ tham khảo.

NGƯỜI TUỔI MẬU THÌN

Tuổi này gồm các năm sinh: ...1928, 1988, 2048, 2108, 2168, 2228...

Mậu Thìn thuộc mệnh Mộc (Đại lâm Mộc - Cây rừng).

Thuyết Phật giáo cho rằng người Mậu Thìn được Dược Sư Như Lai ban phúc, Tì Sa Môn ban thọ, Long Thủ Bồ Tát ban trí tuệ và Phổ hiền Bồ Tát bảo hộ. Mậu Thìn thì tuổi nhỏ nuôi vất, lớn lên đề phòng thủy nạn.

Người tuổi Mậu Thìn thấp trung bình, da sẫm màu. Người tính tình nóng vội, thông minh, nhạy bén, hoạt bát, quyết đoán nhanh, người tham việc, nói năng bạo mẽ, thẳng thừng, không kiêng nể, nhờ vả quý lụy. Họ không tin thần thánh, mê tín.

Mậu Thìn xung khắc mẹ cha, nên sống xa cách cha mẹ, anh em thì tốt. Người không thích phiền lụy nên một mình cô đơn. Nhưng ngoại giao bên ngoài thì tốt. Tính nóng vội không kiên định, dễ chán nản vì thế công việc, công danh hay bị lỡ giữa chừng. Số khá thì làm quan, đồ đạc,

của cải bậc trung.

Họ có cuộc sống về già đầy đủ, sung túc hơn thời trẻ.

Tì Sa Môn ban thọ nên có thể hưởng thọ ngoài 75 tuổi. Số có hạn phù trầm nên khoảng 49 - 50 chú ý đi sông nước, sóng lớn đồ đầy.

Tuổi này nếu lấy các tuổi Tý, Thân, Dần, Hợi thì tốt.

Nữ Mậu Thìn lấy Sửu hay xung đột. Lấy tuổi Thìn thì đổ vỡ, lấy tuổi Mùi thì không nên, lấy tuổi Mão thì phải nhuận tính nhường lời mong lâu bền, nếu lấy tuổi Dậu thì hôn nhân cũng khá tốt đẹp.

Mậu Thìn có thể liên kết làm ăn cùng Đinh Ty nhưng phải trách nhiệm rõ ràng. Cùng với Giáp Thân mới liên kết lý tưởng, không bao giờ thất bại.

Cùng tuổi Quý Hợi hay tuổi Hợi nói chung là hay hơn cả.

Kết bạn với tuổi Tý thì thân thiết và luôn tôn trọng nhau.

Với các tuổi Mão, Dậu có thể thành bạn tốt lâu bền.

Nên tránh tuổi Thìn, tuổi Sửu vì luôn đổ kỵ, đấu đá.

Vận hạn cơ bản từng năm của tuổi Mậu Thìn:

* **Gặp năm Tý:**

Làm ăn gặp may, mọi điều thuận lợi như ý, cuối năm có thể hao tổn tiền của.

* **Gặp năm Sửu:**

Được như ý mọi điều mong muốn, nhưng ít nhiều bị tai tiếng.

* **Gặp năm Dần:**

Đi xa gặp may, cầu danh lợi tốt.

* **Gặp năm Mão:**

Lo lắng bất lợi, gặp nhiều điều phiền muộn.

* **Gặp năm Thìn:**

Học hành tốt, mọi việc bình thường.

* **Gặp năm Ty:**

Bình thường mọi sự.

* **Gặp năm Ngọ:**

Thăng trầm bất định, lúc được, khi thua lỗ trong kinh doanh.

* **Gặp năm Mùi:**

Có điều hỷ, vui mừng, hôn nhân.

* **Gặp năm Thân:**

Bạn bè phản bội.

* **Gặp năm Dậu:**

Đau ốm nhẹ, có chuyện hiếu, hỷ phải tốn hao bạc tiền.

* **Gặp năm Tuất:**

Mưu việc không thành, bất lợi.

*** Gặp năm Hợi:**

Mọi điều tốt đẹp, mưu việc đều thành.

Lưu ý: Những vận hạn kể trên trong một chu kỳ Địa chi 12 năm.

Đây là những vận hạn rất chủ yếu đối với tất cả người tuổi Thìn để lưu tâm tham khảo.

Các tuổi Thìn cụ thể nếu muốn biết chi tiết nên xem quẻ hàng năm.

VI - CÁC NĂM TUỔI KỶ

1. Kỷ Mão
2. Kỷ Sửu
3. Kỷ Hợi
4. Kỷ Dậu
5. Kỷ Mùi
6. Kỷ Ty

NGƯỜI TUỔI KỶ MÃO

Người tuổi Kỷ Mão gồm các năm sinh: ...1939, 1999, 2059, 2119, 2179, 2239...

Tuổi Kỷ Mão thuộc mệnh Thổ (Thành đầu Thổ - Đất đầu thành).

Theo một thuyết Phật Giáo thì Kỷ Mão được Hư Không Tàng Bồ Tát ban phúc, Thế Trí Bồ Tát ban trí tuệ, Sư Như Lai ban thọ, Văn Thủ Bồ Tát bảo hộ. Người được ấm no, thư nhàn. Họ có số quan trường.

Vì vậy tuổi Kỷ Mão lúc nào cũng no đủ về sau càng giàu có, nhà cửa nhiều lần thay đổi dựng xây. Kỷ Mão mềm mỏng, ôn hòa tính tình liêm chính. Người này thông minh khéo léo nên ở đâu cũng được người đời vị nể.

Kỷ Mão hay làm việc thiện, cứu giúp vô tư không tư lợi. Người thích hợp với khoa học xã hội hay chính trị. Kỷ Mão không thích sáo động tranh đấu to tát. Người thích ôn hòa và không muốn gánh trách nhiệm. Họ thích ăn diện, phụ nữ thì chu đáo và khéo tay. Nam giới mềm mỏng, điềm tĩnh được người đời tin tưởng vào sự khuyên giải của họ.

Kỷ Mão sống xa cha mẹ và sống cách biệt mới hay. Anh em thân tộc lạnh nhạt. Cuộc sống vợ chồng đi về một quán đôi nơi mới bình yên. Số này hạnh phúc muộn màng.

Tuổi Kỷ Mão thích làm điều thiện không suy tính đả đo. Người sùng lễ đạo, tín ngưỡng.

Người này không thích hợp tuổi Dần, Ty, Ngọ, Dậu vì khác tính nết nhau. Người tuổi Kỷ Mão kết hợp với tuổi Mão, Thìn. Số họ thường không có bạn tốt. Vì bạn sẽ phản trắc lại mình sau này.

Vận hạn cơ bản các năm của tuổi Kỷ Mão:

* Năm Tý:

Mọi sự như ý, nhiều điều vui mừng, có thể bị tai tiếng nhỏ.

* Năm Sửu:

Đề phòng ốm nặng, cẩn thận trong công việc, gặp nhiều bất trắc.

* Năm Dần:

Đề phòng ốm đau, cẩn thận tai tiếng.

* Năm Mão:

Mưu việc dễ thành, danh lợi đều khoáng đạt, đề phòng ốm nhẹ.

* Năm Thìn:

Bất lợi, gia đình lung củng không vui.

*** Năm Ty:**

Công việc thuận lợi, dễ đi xa.

*** Năm Ngọ:**

Gặp nhiều quý nhân, có thêm nhiều bạn, gặp chuyện phiền toái.

*** Năm Mùi:**

Có nhiều thuận lợi về học hành, nghiên cứu, nghề nghiệp.

*** Năm Thân:**

Nhiều tật bệnh.

*** Năm Dậu:**

Lành ít dữ nhiều, đề phòng hao tài tổn của.

*** Năm Tuất:**

Mưu việc dễ thành, nhiều may mắn.

*** Năm Hợi:**

May mắn, nhiều lo lắng, cẩn thận tai nạn.

Lưu ý: Những vận hạn trong một chu kỳ Địa chi, 12 năm là rất cơ bản để lưu tâm.

Bạn muốn biết tỉ mỉ cần xem Tử vi từng năm để biết ảnh hưởng của các sao vào từng cung.

NGƯỜI TUỔI KỶ SỬU

Tuổi Kỷ Sửu gồm các năm sinh: ...1889, 1949, 2009, 2069, 2129, 2189...

Tuổi Kỷ Sửu mệnh Hỏa (Tích lịch Hỏa - Lửa sấm chớp trên trời).

Thuyết Phật giáo cho rằng tuổi này được Thích Ca Mâu Ni bảo hộ, Bồ Tát Văn Thù ban trí tuệ, Bồ Tát Phổ Hiền ban phúc đức.

Người tuổi Kỷ Sửu thọ từ 70 trở lên. Con người cần cù, chịu khó nhưng phải luôn nỗ lực mới thành công. Tính người bảo thủ, cố chấp. Họ rất khó thay đổi quan điểm hay ý kiến của họ. Họ tính toán mau lẹ.

Nhờ đứng vào Can Kỳ nên tuổi này tiền bần, hậu phú. Nói là bần thôi chứ Kỷ Sửu vẫn đủ sống cả đời. Tuy bảo thủ và tuân theo truyền thống nhưng tuổi này sống có tâm thiện, đức rộng. Mọi người quý mến, đối với người thân cũng như người sơ họ đều xử sự công chính. Số phải điều thị phi gièm pha.

Đức tính xả thân vì công việc, họ có trách nhiệm và luôn giữ chữ tín. Họ kín đáo tìm hiểu chậm chạch trong hôn nhân, nhưng vẫn dễ thất bại, bạc phận vợ chồng. Người được hưởng phúc lâu dài, nhưng không thể sống gần cha mẹ, xa cách anh em. Vợ chồng đôi chốn thì bình yên.

Nếu xấu số phải chia ly nhau.

Nhà cửa phải thay đổi nhiều lần. Họ sống xa quê quán. Người này nói được, làm được. Họ không thích nợ nần. Nếu bắt buộc dĩ phải nợ nần thì họ rất nhớ các vấn đề liên quan đến nợ. Ngược lại họ cũng yêu cầu người nợ mình cũng phải thực hiện đúng các việc đã thỏa thuận.

Người Kỷ Sửu bề ngoài mềm mỏng nhưng thực ra họ cứng rắn, thông minh và nhanh nhẹn xử lý vấn đề. Và họ không từ bỏ mục đích của mình.

Người này buôn bán thạo. Họ có khiếu văn chương. Kỷ Sửu lấy vợ lấy chồng tuổi Sửu, Tý, Tị, Thân, Dậu đều được ví dụ Mậu Tý, Kỷ Sửu, Giáp Thân, Ất Dậu...

Kỷ Sửu có thể kết bạn: Thân, Ty, Sửu

Họ có thể hợp tác làm ăn với các tuổi Sửu, Hợi, Dần, Ty.

Vận hạn các năm của tuổi Sửu:

* Năm Tý:

Có nhiều lộc, gặp điều xấu hóa lành, ốm đau tự khỏi.

* Năm Sửu:

Mọi việc không thuận lợi. Nhiều điều buồn khó tránh.

* Năm Dần:

Có nhiều tin vui, có thể đi xa may mắn.

* Năm Mão:

Đề phòng điều bất lợi, một năm không may mắn.

* Năm Thìn:

Ốm đau nặng có thể phải dao kéo mổ xẻ.

* Năm Ty:

Tài lộc dư dật, nhưng chớ tham mà mang vạ kiện cáo lôi thôi.

* Năm Ngọ:

Gặp điều xấu hóa lành, nhiều may mắn.

* Năm Mùi:

Cần đề phòng kẻ tiểu nhân phản trắc, không có gì vui vẻ.

* Năm Thân:

Có tin mừng, tốt đẹp, phòng kẻ gièm pha gây bất lợi.

* Năm Dậu:

Bất lợi nhiều bề.

* Năm Tuất:

May mắn, thuận lợi, đi xa.

* Năm Hợi:

Có điều lo lắng buồn phiền.

Lưu ý: Trên đây là vận hạn chủ yếu trong 12 năm của tuổi Sửu để tham khảo chung.

Các tuổi Sửu cụ thể từng năm có thay đổi chút ít hay tùy theo phận mình mà quan tâm. Ví dụ làm thương mại, làm quan hay dân thường. Và từng năm muốn biết cụ thể của bản thân thì phải bốc quẻ đầu năm để biết rõ thêm.

NGƯỜI TUỔI KỶ HỢI

Tuổi Kỷ Hợi gồm các năm sinh: ...1959, 2019, 2079, 2139, 2199, 2259...

Người tuổi Kỷ Hợi thuộc mệnh Mộc (Bình địa Mộc - Cây đồng bằng).

Tuổi Kỷ Hợi được Phật A Di Lặc ban trí tuệ (theo thuyết Phật giáo). Người sáng dạ, năm bắt

vấn đề nhanh nhạy, tháo vát.

Người tuổi Kỷ Hợi phải luôn lo nghĩ tính toán nên tâm trạng không được thư thái, thanh thoi.

Người này dễ ăn uống, không kén chọn.

Tuổi Kỷ Hợi được Phật Thích Ca ban phúc đức (theo thuyết Phật giáo). Họ có số thương mại, buôn bán kiếm lời làm giàu. Tuổi này tuy vậy cũng chỉ no đủ vào bậc trung phú.

Người tuổi Kỷ Hợi tính tình ôn hòa, lương thiện. Họ gặp lúc buồn thì tìm bạn vui chơi.

Kỷ Hợi không được nhờ sự giúp đỡ của mẹ cha, anh em, họ mạc vì anh em của họ cũng không khá gì.

Người Kỷ Hợi không mấy hạnh phúc. Số phận không hay thì vợ chồng bỏ nhau, thay đổi đôi lần hoặc sống độc thân sau đó.

Nếu khá thì duyên nợ cũng không lấy gì đầm ấm, thuận hòa. Họ thường xung khắc, khó nhường nhờ được nhau.

Tuổi này nếu sinh con đầu lòng là gái thì đỡ mà họ sinh con trưởng thì khó bền lâu về hạnh phúc.

Trong phần phúc phận, người tuổi Kỷ Hợi cần thận trọng trong sinh sống làm ăn, hành xử. Vì nếu sinh vào giờ không tốt thì dễ bị một lần tù tội, nạn tai trong đời.

Tuổi Kỷ Hợi cần lưu ý hạn các năm tuổi 28, 29 và 45, 46 là những năm hạn xấu. Người này có thể thọ đến ngoài 60 tuổi.

Người tuổi Kỷ Hợi phải đôi lần làm nhà sửa cửa mới ổn định.

Cuộc đời tuổi Kỷ Hợi được no đủ, về hậu vận khá hơn. Họ không phải tiền phú hậu bần hay tiền bần hậu phú. Cuộc sống vật chất yên ấm suốt đời.

Họ chỉ không được nhờ cậy ai mà do bản thân mình lo liệu dựng xây cơ nghiệp nên phải lao tâm, lo lắng đêm ngày, tâm tư bận rộn, tính toán.

Tuổi Kỷ Hợi có thể kết hôn cùng các tuổi Mão, Mùi.

Ví dụ Tân Mão hay Kỷ Mùi hoặc lấy cùng mệnh như Tân Mão hay nhất.

Lấy những tuổi này thì đỡ khắc kỵ xung đột.

Người Kỷ Hợi có thể kết bạn với các tuổi Thìn, Tuất, Sửu, Mão, Mùi về hợp tác làm ăn buôn bán, người tuổi Kỷ Hợi có thể chọn các tuổi Hợi thì được.

Ví dụ Kỷ Hợi, Ất Hợi...

Tuổi Kỷ Hợi cần thận trọng với các tuổi Tỵ, Dần, Thân.

Vận hạn cơ bản trong 12 năm chu kỳ Địa chi của tuổi Hợi:

* **Gặp năm Tý:**

Kinh doanh nếu được lớn, thì không tốt, được cứu giúp khi gặp rủi ro.

* **Gặp năm Sửu:**

Phát tài lộc, buôn bán được, mọi sự may mắn, tài chính khá.

* **Gặp năm Dần:**

Kinh doanh không lợi, gặp bất trắc, hao tổn tiền của.

* **Gặp năm Mão:**

Tài chính khá, thay đổi nghề nghiệp, công việc, đề phòng kẻ xấu.

*** Gặp năm Thìn:**

Dễ đi xa, được tiếng tốt, ốm đau nhẹ.

*** Gặp năm Ty:**

Buôn bán phát đạt thì hao tổn lớn.

*** Gặp năm Ngọ:**

Buôn bán tốt, tiền bạc khá, gặp điều xấu được cứu giải.

*** Gặp năm Mùi:**

Hao tổn ít nhiều tiền của, có cơ hội thăng tiến, nghề nghiệp, việc làm.

*** Gặp năm Thân:**

Hao tổn nhẹ, tai tiếng, có cơ hội thay đổi công việc.

*** Gặp năm Dậu:**

Tài lộc kém sút, ốm đau nhẹ, có thêm quyền hành.

*** Gặp năm Tuất:**

Có tin mừng vui, lo lắng.

*** Gặp năm Hợi:**

Có tin mừng, lo lắng, ốm đau bệnh tật.

NGƯỜI TUỔI KỶ DẬU

Tuổi Kỷ Dậu gồm các năm sinh: ...1909, 1969, 2029, 2089, 2149, 2209...

Người tuổi Kỷ Dậu thuộc mệnh Thổ (Đại trạch Thổ - Đất nền nhà).

Tuổi Kỷ Dậu được số an bình, cuộc đời no đủ, về sau giàu có. Khi không gặp vận thì họ vẫn đủ ăn, đủ mặc khỏi lo đói rách.

Người này được Hư Không Tàng Bồ Tát ban trí tuệ (theo thuyết Phật giáo). Người này thông minh, lanh lợi. Họ cứng cỏi, nhưng không khiếm tốn kính nhường. Tâm trí họ luôn bận bịu, lo tính đủ đường.

Tuổi Kỷ Dậu có số kinh doanh làm giàu. Cuộc đời họ phải thay nhà, đổi đất vài ba lần. Người có tinh thần tự lập. Họ không nhờ vả mẹ cha. Một mình lo liệu mọi việc êm thấm đâu vào đấy.

Anh em sống xa cách nhau mỗi người một nơi.

Họ không được trông cậy gì. Phật A Di Đà ban phúc (theo thuyết Phật giáo). Vợ chồng hay ác khẩu, tranh biện, ít thuận ý, hợp lòng. Người tuổi này nếu sinh con gái đầu lòng thì con cái đông đúc. Người tuổi Kỷ Dậu hay bị bệnh thấp, nhức mỏi xương cốt. Họ được Tì Sa Môn hộ mệnh (theo thuyết Phật giáo). Người này đều qua khỏi nạn tai để hưởng thọ. Họ có thể thọ từ 70 tuổi trở đi.

Người tuổi Kỷ Dậu có hậu vận khá, nếu sống từ thiện thì hưởng thọ lâu dài. Tuổi Kỷ Dậu tài năng mưu lược tự thân xử lý vấn đề êm thấm.

Cuộc sống người này hay phải cạnh tranh, nên thâm tâm không được thư thái.

Người này không thích người mồm mép. Họ thường giúp đỡ bạn bè, nhưng bạn bè của họ không có hậu, hay phản bội tranh giành, đấu đá lẫn nhau.

Người tuổi Kỷ Dậu nên chú ý nhường nhịn nhau trong quan hệ vợ chồng để gia đình êm ấm. Người tuổi này nên lấy các người có tuổi Sửu, Tỵ ví dụ như các tuổi Kỷ Sửu, Tân Tỵ, Quý Sửu, Tân Sửu.

Tuổi Kỷ Dậu có thể có tình bạn tri kỷ là những người tuổi Sửu ví dụ như Tân Sửu, Kỷ Sửu, Quý Sửu.

Muốn liên kết làm ăn, thì người tuổi Kỷ Dậu chỉ nên cùng người có tuổi Hợi: Đinh Hợi, Tân Hợi, Ất Hợi chẳng hạn.

Tóm lại, Kỷ Dậu được bình an qua khỏi mọi nạn tai. Cuộc đời có phúc lộc, giàu có. Người được số thương mại làm giàu.

Người cứng cỏi, tự lực; nên chú ý đến bạn bè; giúp người hay bị thiệt đến thân.

Những vận hạn cơ bản trong các năm của người tuổi Dậu:

* **Gặp năm Tý:**

Hao tổn tiền của về các việc hiếu, hỷ, tiếp đãi bằng hữu.

* **Gặp năm Sửu:**

Có cơ hội được giao quyền chức, thăng tiến về học hành, nghề nghiệp nhưng lên xuống bấp bênh.

* **Gặp năm Dần:**

Thuận lợi, phát đạt trong công việc buôn bán, làm ăn, nghề nghiệp mới, công việc mới. Có hao tổn ít nhiều tiền của.

* **Gặp năm Mão:**

Hao tổn tiền của lớn, dễ gặp các rủi ro trong mọi việc.

* **Gặp năm Thìn:**

Được giao quyền chức nhưng vất vả, làm việc bận bịu.

* **Gặp năm Tỵ:**

Có thể được thăng chức quyền, nhưng có chức mà không có thực quyền. Hao tổn ít nhiều tiền của.

* **Gặp năm Ngọ:**

Bị tai tiếng. Mất chức, đổi việc làm.

* **Gặp năm Mùi:**

Có cơ hội thăng tiến nghề nghiệp.

* **Gặp năm Thân:**

Kinh doanh thì không tốt, hay gặp bất trắc.

* **Gặp năm Dậu:**

Kinh doanh không lợi.

* **Gặp năm Tuất:**

Dễ đi xa. Có cơ hội thăng tiến, gặp buồn phiền.

* **Gặp năm Hợi:**

Nhiều bất lợi, chật vật, lo lắng. Chú ý trong hành sự, việc làm.

NGƯỜI KỶ MÙI

Tuổi Kỳ Mùi gồm các năm sinh: ...1919, 1979, 2039, 2099, 2159, 2219...

Người tuổi Kỷ Mùi thuộc mệnh Hỏa (Thiên thượng Hỏa - Lửa trên trời).

Người tuổi Mùi cùng can Kỷ, được A Di Đà Như Lai hộ mệnh (theo một thuyết Phật giáo). Tuy người chịu nhiều bệnh, nhưng thoát các nạn hiểm ở tuổi ngoài bốn mươi và nếu họ qua nạn kiếp năm 62, 63 tuổi thì có thể thọ tới ngoài bảy mươi tuổi.

Quan Âm Bồ Tát ban trí tuệ. Người này có học, khéo léo, mềm mỏng, thích hợp các nghề mang tính văn hóa, văn nghệ, văn chương. Người này cũng làm cả công nghệ. Nữ tuổi này giỏi “tề gia nội trợ”, thích làm dáng mặc đẹp. Họ dạy dỗ con cái khéo. Người được Ma Lợi Tử ban phúc đức.

Tuổi này thường hiếm muộn. Nếu lấy chồng muộn màng có thể qua ba mươi tám tuổi nhân duyên mới yên ổn. Nếu lấy sớm thì cần nhường nhịn nhau thì mới lâu bền.

Tuổi trẻ tiền của dễ bị hao tán, không mấy ổn định. Tuy vậy năm 36 tuổi, 38 tuổi họ được gặp cơ hội giàu có. Hai mươi sáu tuổi có dịp thăng tiến về nghề nghiệp. Và ngoài năm mươi, họ có phúc vận tốt.

Quan Thế Âm Bồ Tát giúp, người sinh giờ tốt có thể thành người cứu nhân độ thế. Kỷ Mùi tính tình mềm mỏng, dễ cảm thông và thường tha thứ cho lỗi lầm người khác. Người này không thích đấu tranh, ganh đua mà luôn muốn yên thân. Con người hiền lành, chính trực, vị tha, độ lượng.

Nhược điểm của họ là khó quyết đoán, gặp điều khó khăn gì dễ bi quan, lo lắng, đau khổ. Người này không muốn gánh trách nhiệm mà chỉ muốn êm thấm, yên thân. Kỷ Mùi được mọi người yêu mến vì dịu hiền, từ tốn.

Người phải sống xa cách cha mẹ, anh em, ngay đến vợ chồng cũng đôi quán đi về mới yên ổn lâu bền chứ không nên cùng ở một nơi một chốn.

Người tuổi Kỷ Mùi ít khi thiếu thốn. Ngay cả lúc không dư dật vẫn no đủ. Người tuổi này phải làm nhà cửa nhiều lần; trước đủ, sau giàu có bằng chính con đường tự lập, tuy hay bỏ mất nhiều cơ hội may mắn của mình vì tính thiếu quyết đoán nhu nhược của mình vậy.

Con người chính trực nên dù là người thân trong nhà hay người ngoài họ cũng đối xử công bằng, đúng mực nên được mọi người yêu mến, giữ được quan hệ tốt với bạn hữu, đồng nghiệp, người nhà, cha mẹ anh em.

Tuổi Kỷ Mùi hợp với người tuổi Mão cũng ôn hòa, nho nhã; với người tuổi Hợi thì vì tính cương trực, thẳng thắn nên họ thích nhau.

Tuổi Kỷ Mùi có thể kết duyên vợ chồng với tuổi Mậu Ngọ, Tân Mão hay Đinh Mão.

Tuy nhiên cũng có thể lấy người tuổi Hợi, Tỵ như Đinh Tỵ. Hợp tác liên kết làm ăn với người tuổi Hợi, Thân thì người tuổi Mùi mới tin tưởng và có chỗ dựa.

Muốn kết bạn thì người tuổi này nên tìm các người tuổi Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ nhưng phải lưu ý hàng Can để khỏi thiệt thòi về mình.

Vận hạn cơ bản các năm của tuổi Mùi:

*** Gặp năm Tý:**

Kinh doanh phát đạt lời lộc, mọi điều lành.

*** Gặp năm Sửu:**

Khó khăn, dễ bị điều tiếng, kinh doanh bất lợi.

*** Gặp năm Dần:**

Mong muốn điều gì khó đạt được, gặp nhiều khó khăn.

*** Gặp năm Mão:**

Mọi điều tốt đẹp may mắn, tiền tài phát đạt.

*** Gặp năm Thìn:**

Gặp tai nạn thì được cứu giúp qua khỏi, dễ đi xa.

*** Gặp năm Ty:**

Có cơ hội thăng tiến về nghề nghiệp, quan trường, dễ đi xa.

*** Gặp năm Ngọ:**

Có cơ hội thăng tiến, thành đạt, cầu định việc gì đều được cả.

*** Gặp năm Mùi:**

Thuận lợi, nên chú ý khi quyết định việc gì đó.

*** Gặp năm Thân:**

Có tin vui mừng, tốt đẹp mọi thứ.

*** Gặp năm Dậu:**

Bình thường.

*** Gặp năm Tuất:**

Hao tán tiền của, mất mát tài vật, kinh doanh thua lỗ.

*** Gặp năm Hợi:**

Vất vả, lo lắng nhiều, thay đổi việc làm, nghề nghiệp.

Lưu ý: Vận hạn có thể du di năm này sang năm khác trước hoặc sau. Cũng có thể đúng năm nhưng nhiều ít thì cũng xảy ra chứ không hoàn toàn sai. Bạn muốn biết chi tiết nên xem tử vi.

NGƯỜI TUỔI KỶ TỴ

Tuổi Kỷ Ty gồm các năm sinh: ...1929, 1989, 2049, 2109, 2169...

Người tuổi Kỷ Ty thuộc mệnh Mộc (Đại lâm Mộc - Cây rừng lớn).

Theo một thuyết Phật giáo thì người này được Phổ Hiền Bồ Tát bảo hộ, Thế Trí Bồ Tát ban trí tuệ. Họ là người thông minh, sáng dạ, chịu khó, cần cù.

Tuổi trẻ bôn ba đây đó làm ăn. Người này ở xa nơi sinh quán thì khá phát đạt. Tuổi này tuy vậy vẫn vợ chồng đôi nơi đi về mới chung sống lâu dài được. Kỷ Ty cuộc đời ít khi nghèo túng, càng về sau càng giàu có. Tính người tính toán và luôn muốn giành lấy các thứ bằng mọi thủ đoạn. Họ có số công danh, quyền chức.

Kỷ Ty được Địa Tàng Bồ Tát hộ thọ mệnh.

Tuổi thọ được ngoài 83. Người này sống xa cách anh em, cha mẹ, con cái đông đúc. Họ được Hư Không Bồ Tát ban phúc. Họ có thể kết duyên cùng các tuổi Ty, Thìn, Ngọ, Sửu.

Tuổi này có số nhà cửa, điền trang khang trang nhưng phải nhiều lần thay đổi kiến tạo. Người tuổi Kỷ Ty tiền hậu bất nhất, khó có bạn tâm giao tri kỷ.

Nếu cùng tuổi Thìn, Ngọ, Sửu kết bạn làm ăn thì được. Tuổi Ty thông minh sắc sảo, giáo hoạt khó thân với tuổi Thân cũng thông minh nhưng đức độ từ bi hơn nên luôn cảnh giác nhau. Vì

vậy, chỉ liên kết có thời hạn còn được.

Kỷ Ty cố gắng sống phúc thiện để nhẹ nhàng khỏi tam nạn 35 - 36- 48, 50 để hưởng thọ như đã nói trên.

Là người thông minh, sáng tạo, khôn khéo mềm mại ngoại giao nhưng thực lòng chẳng tin tưởng một ai kể cả thân tộc, anh em, cha mẹ nên ít người ưa, nhiều người ghét bỏ, xa cách anh em.

Vận hạn cơ bản từng năm của tuổi Kỷ Ty:

* **Gặp năm Tý:**

Công danh dễ đạt, may mắn nhiều điều, nếu gặp nạn tai thì cũng qua khỏi.

* **Gặp năm Sửu:**

Đề phòng nạn tai, hao tài, tổn thiệt...

* **Gặp năm Dần:**

Gặp nguy được cứu, làm ăn sa sút nhưng gặp điều xấu hóa lành.

* **Gặp năm Mão:**

Một năm hay phải đi đó đây nhiều chốn, bất lợi nhiều điều.

* **Gặp năm Thìn:**

Gặp điều xấu hóa tốt, bị tai tiếng nhẹ.

* **Gặp năm Ty:**

Bất lợi, bạn bè không tốt, cuộc sống lên xuống bấp bênh.

* **Gặp năm Ngọ:**

Dễ có điều không hay xảy ra, không mấy thuận lợi trong kinh doanh.

* **Gặp năm Mùi:**

Hao tổn tiền của, bất lợi nhiều việc.

* **Gặp năm Thân:**

Có nhiều thay đổi, gặp điều tốt lẫn điều xấu.

* **Gặp năm Dậu:**

Có nhiều điều thuận lợi, tốt đẹp.

* **Gặp năm Tuất:**

Có nhiều chuyển đi xa và có cơ hội may.

* **Gặp năm Hợi:**

Bình thường, lúc được, lúc không.

Lưu ý: Trên đây chỉ là vận hạn trong một vòng Địa chi 12 năm.

Bạn muốn biết chi tiết hàng năm nên xem tử vi hoặc quẻ để biết các sao ảnh hưởng tốt xấu thêm cụ thể.

VII - CÁC NĂM TUỔI CANH

1. Canh Ngọ
2. Canh Thân
3. Canh Tuất
4. Canh Tý
5. Canh Dần
6. Canh Thìn

NGƯỜI TUỔI CANH NGO

Người tuổi Canh Ngọ gồm các năm sinh: ...1930, 1990, 2050, 2110, 2170, 2230...

Người tuổi Canh Ngọ thuộc mệnh Thổ (Lộ bằng Thổ - Đất đường cái).

Tuổi này được Văn Thủ Bồ Tát ban trí tuệ (theo một thuyết Phật giáo). Người thông minh, nhanh nhạy, rất dễ đam mê, nhưng chóng chán nên công việc gần được lại hỏng.

Người được Thế Trí Bồ Tát bảo hộ. Họ là người ngược xuôi đó đây. Tính thích xa cách bố mẹ, sống tự lập, tự do, tự tại rất sớm. Người tuổi Canh Ngọ có lòng tự tin cao, đối nhân xử thế tốt, tuổi trẻ đi đó đây, hao tán. Trung niên khá dần. Người có phúc lớn, sinh giờ tốt thì làm quan và là người quan đức độ, liêm chính, dân được nhờ. Bình thường người Canh Ngọ được Tì Sa Môn Bồ Tát ban phúc nên hậu vận phú quý, gia thất môn - hộ, hạnh phúc vui vầy. Cửa nhà đổi thay nhiều lần, khang trang, dần dần to đẹp hơn.

Là người giàu có, dễ dãi nên mẹ cha anh em được thừa hưởng bổng lộc.

Người này tính tình ngay thẳng, tự trọng, khảng khái. Tuổi trẻ bồn ba, tuổi già hưởng vinh hoa, phú quý. Họ chẳng thích quy luồn ai. Người thường có tính nguyệt hoa.

Tuổi này được Dược Sư Như Lai ban thọ. Họ có thể thọ ngoài 70, được con cái phụng dưỡng tuổi già.

Tính nết cương cường, bao miệng, gấp gáp, khó nhận ra lỗi lầm của bản thân. Nhìn chung tuổi Canh Ngọ có số giàu sang, có số làm quan hưởng đời phú quý, nếu sinh giờ tốt, bằng không sau thời đây đó thì họ vẫn giàu và mẹ cha, anh em được nhờ vả của tiền. Nhưng xung khắc nhau, không nên ở gần.

Tình duyên hạnh phúc đến đầu bạc răng long, con cái đề huề, khá giả.

Tuổi Canh Ngọ lấy Dần, Tuất ví dụ như Giáp Tuất, Mậu Dần.

Người này chẳng nên lấy các tuổi Tý, Thìn.

Muốn liên kết hợp tác thì Canh Ngọ hợp các tuổi: Tuất, Mùi, Dậu như: Canh Tuất và các tuổi đứng hàng Can như Kỷ như Kỷ Mùi, Kỷ Dậu.

Chọn bạn để chơi, chọn người giúp việc thì là người tuổi Ngọ, Tỵ mới hợp và bền lâu.

Người tuổi này quan hệ rộng, bạn nhiều nhưng rất hiếm bạn tâm giao, tri kỷ.

Vận hạn cơ bản của tuổi Ngọ trong các năm như:

*** Gặp năm Tý:**

Nhiều khó khăn vất vả, có công làm không được hưởng, có thể bị điều tiếng phiền phức.

*** Gặp năm Sửu:**

Mọi việc hanh thông may mắn, tiền lộc khá, gặp xấu thành tốt.

*** Gặp năm Dần:**

Đề phòng bạn bè người giúp việc, tài lộc nửa được nửa mất.

*** Gặp năm Mão:**

Có thể đi xa, tiền bạc nhiều, mưu gì được nấy.

*** Gặp năm Thìn:**

Đi xa lành ít dữ nhiều, nên hạn chế đi lại thì hay hơn, tránh được những bất trắc.

*** Gặp năm Ty:**

Trong lòng không được an, khó khăn, đi lại nhiều mà không được như ý.

*** Gặp năm Ngọ:**

Tiền lộc nhiều, nếu kinh doanh thì phát tiến lắm, có cơ hội thăng tiến về học hành đỗ đạt.

*** Gặp năm Mùi:**

Có thể thay đổi chỗ ở, đi xa khó nhọc.

*** Gặp năm Thân:**

Mọi điều như ý, hay đi xa.

*** Gặp năm Dậu:**

Vui mừng nhiều chuyện.

*** Gặp năm Tuất:**

Có thể bị kiện cáo lời thối, điều tiếng.

*** Gặp năm Hợi:**

Vất vả mà vui, nửa được nửa mất, bị điều tiếng dèm pha.

Lưu ý: Những vận hạn trên đây trong một chu kỳ Địa chi 12 năm chỉ rất cơ bản để lưu ý, tham khảo các tuổi Ngọ.

Bạn muốn biết chi tiết cần xem tử vi hay quẻ để biết thêm các ảnh hưởng tốt xấu của sao chiếu, hợp từng năm.

NGƯỜI TUỔI CANH THÂN

Tuổi Canh Thân gồm các năm sinh: ...1920, 1980, 2040, 2100, 2160, 2220...

Người tuổi Canh Thân thuộc mệnh Mộc (Thạch lựu Mộc - Cây lựu đá).

Người tuổi Kim mệnh Mộc là bị khắc kỵ. Người này tuổi thơ ấu hay ốm đau. Cuộc đời phải bôn ba đây đó, vất vả gian nan. Canh Thân dạ sáng nên muốn làm cái gì, việc gì, nghề gì thì cứ làm đại chẳng ngần ngại lo lắng tính trước. Họ là người siêng năng hay làm, người này vì vậy suốt đời lao tâm khổ tứ, bận bịu suốt tháng ngày.

Canh Thân sinh giờ tốt, có số quan, tướng. Họ là người tự lực cánh sinh. Họ bôn ba đó đây, tay làm ra của nên hậu vận khá, có của cải. Họ hảo tâm, từ thiện nên sẵn lòng cứu giúp cha mẹ, anh em, người nghèo. Người này làm quan thì liêm chính được dân tình quý mến. Nhưng của cải không dư giạt lắm.

Nếu sinh vào những giờ khác thì cuộc đời vất vả. Của cải vừa đủ, mà số này lao đao về đường

con cái. Là con gái thì vợ chồng khắc kỵ nhau.

Tuổi này phải đổi rời nhà cửa đôi ba lần. Họ nên sống xa quê quán thì hay hơn ở nơi sinh trưởng.

Người này không nhờ cậy cha mẹ mà tự lực tự cường. Tình cảm anh em nhạt nhẽo, chẳng thăm thiết, thân tình giúp đỡ gì.

Canh Thân lui thủ. Họ không có số chơi bạn.

Người làm không tốt. Họ nên chơi với người lớn tuổi hơn.

Người tuổi này nếu qua hạn xấu năm 53 tuổi thì có thể thọ ngoài 60 trở đi.

Người tuổi Canh Thân có thể kết hôn cùng các tuổi Thìn, Tuất, Hợi, Mão ví dụ như Ất Hợi, Quý Hợi, Nhâm Thìn, Ất Mão v.v.. nên lưu ý Can đi cùng mới tốt.

Nếu muốn liên kết làm ăn thì họ nên tìm các tuổi Thìn, Hợi.

Họ cần tránh các tuổi Dần, Tỵ vì hay khắc.

Tuổi này nếu kết bạn thì có thể chơi cùng các tuổi Thìn, Tuất, Hợi.

Những vận hạn cơ bản các năm tuổi Thân:

* **Gặp năm Tý:**

Có nhiều sao tốt chiếu nên năm nay:

- Kinh doanh lợi phát.
- Mọi điều tốt đẹp.
- Có thể ốm đau nhẹ.

* **Gặp năm Sửu:**

Dễ đi xa và thuận lợi vì có sao Thiên Hỷ và Nguyệt Đức chiếu mệnh nên may mắn. Hao tổn ít nhiều tiền của.

* **Gặp năm Dần:**

Năm Dần gặp Thân có Dịch Mã chiếu nên dễ đi xa đó đây, không gặp thuận lợi mấy, chỉ thêm tổn hao tiền của.

* **Gặp năm Mão:**

Mọi việc thuận lợi nhờ có sao Tử Vi chiếu phù trợ.

Thuận buồm xuôi gió. Hao tổn ít nhiều.

* **Gặp năm Thìn:**

Có Bạch Hổ, Hoa Cái chiếu mệnh vì vậy năm này gặp chuyện về giấy tờ dễ mang vạ nên có làm gì liên quan đến văn chương thì hãy cẩn thận.

* **Gặp năm Tỵ:**

Gặp nhiều điều vui mừng vì có quý nhân giúp đỡ.

Tai tiếng nhỏ.

* **Gặp năm Ngọ:**

Khó khăn nhiều, trắc trở trong làm ăn, công việc.

* **Gặp năm Mùi:**

Nhiều gian nan, một mình chống chọi.

*** Gặp năm Thân:**

Nhiều điều vui mừng, ốm đau nhẹ, đề phòng bạn bè, kẻ làm người ở.

*** Gặp năm Dậu:**

Có chuyện vui, chớ đèo bòng lãng nhãng.

*** Gặp năm Tuất:**

Khó khăn nhiều.

*** Gặp năm Hợi:**

Dễ đi xa một mình, lo lắng nhiều việc.

NGƯỜI TUỔI CANH TUẤT

Tuổi Canh Tuất gồm các năm sinh: ...1970, 2030, 2090, 2150, 2210, 2270...

Người tuổi Canh Tuất thuộc mệnh Kim (Thoa xuyên Kim - Trâm vàng).

Tuổi Canh Tuất có số giàu sang quan trường, vì người này tuổi trẻ bôn ba đây đó, gần già mới yên vị một nơi.

Người Canh Tuất sinh giờ tốt là người mưu lược, suy nghĩ khoáng đạt. Họ có thể làm thầy hưởng lộc không ngừng. Nhưng cũng có thể làm quan chốn công đường. Nhìn chung các mặt thì con người này tính tình ngay thẳng, công minh.

Họ có tấm lòng cởi mở, ưa điều nhân nghĩa. Nếu làm quan họ sẽ là ông quan chính trực, công minh. Họ được hưởng vinh hoa tài lộc thì san sẻ cho cả cha mẹ, anh em.

Người tuổi Canh Tuất nếu không phải làm công môn thì họ cũng là người có nghề nghiệp.

Họ thích nghề canh nông, hay nghệ thuật.

Tuổi Canh Tuất không tham lam. Họ có tinh thần tập thể cao. Họ thích hoạt động xã hội. Con người hay nghĩ suy lo tính, tâm trạng ít khi được thư thái nhàn nhã.

Người tuổi Canh Tuất bị Điều Khách chiếu mệnh. Nếu phúc ếm không đầy thì họ có thể bị gặp tai họa một lần trong đời, nhẹ thì đỡ nếu nặng thì đến phải mang tật. Họ thọ ngoài 70.

Tuổi Canh Tuất được Quan Âm ban phúc (theo thuyết Phật giáo). Nếu là trai thì tuổi trẻ bôn ba đây đó, tiền của về sau khá giả dư thừa, phúc tốt hưởng vinh hoa phú quý. Lấy vợ môn đăng hộ đối, chính trực đoan trang. Người được con đàn cháu đống.

Nhược bằng không thì họ cũng giỏi nghề, làm thợ, làm thầy hưởng lộc thẳng ngay. Họ có tâm địa tốt.

Nữ tuổi Canh Tuất thì tính tình bộc trực, thông minh, thích hoạt động xã hội. Họ sống vì lợi ích tập thể hơn lợi ích cá nhân. Người đồn hậu nhưng cũng dễ cảm. Họ không may mắn trong cuộc sống lứa đôi, xây dựng gia đình sớm có thể phải chia ly, lỡ dở một đời. Họ có con cái quan tâm, nhưng cuộc sống phải trăm nỗi âu lo, tính toán. Cuộc đời vật chất vừa đủ no ấm.

Người tuổi Canh Tuất sống xa nơi đất tổ. Cửa nhà thay đổi. Họ không được nhờ cha mẹ, anh em, thân tộc nhất là số nữ.

Người này sinh giờ tốt thì mẹ cha, anh em còn được thơm lây danh tiếng, nhờ vả của tiền.

Tuổi Canh Tuất mệnh Kim nên lấy những người tuổi Hợi, tuổi Tý nên có mệnh Kim, Thổ hay Thủy để phù trợ lẫn nhau.

Ví dụ như các tuổi Tân Hợi, Quý Hợi hay Bính Tý, Canh Tý, Giáp Tý.

Người tuổi Canh Tuất thì nên tìm người cùng tuổi Tuất mà làm bạn với nhau thì bền lâu. Tuổi khác thì khó bền chặt. Họ cũng có thể cùng các tuổi Mão, Ngọ kết bạn, ví dụ người cùng tuổi Canh Tuất hay như Bính Tuất, Nhâm Tuất, ất Mão, Quý Mão, Giáp Ngọ.

Người tuổi này muốn kết bạn kinh doanh, làm ăn, hợp tác thì chọn người tuổi Hợi. Tuổi Hợi hợp với Tuất, cả hai đều ít tính toán thiệt hơn. Hay người cùng tuổi Tuất có tính khí như nhau.

Ví dụ Nhâm Tuất, Canh Tuất lớn tuổi hơn thì Bính Tuất hoặc tìm người tuổi Hợi như Quý Hợi, Tân Hợi...

Những vận hạn trong 12 năm của tuổi Tuất:

* **Gặp năm Tý:**

Kinh doanh thì được một, mất một, có phát tiến về tài lộc, gặp điều may mắn

* **Gặp năm Sửu:**

Có khó khăn vất vả, kinh doanh không lợi

* **Gặp năm Dần:**

Dễ bị gièm pha, tai tiếng, bạn bè, người làm không tốt, họ hay phản bội, ganh tị ghen ghét. Tiểu nhân gây rối.

* **Gặp năm Mão:**

Có thể gặp nạn tai nhưng vẫn có được người cứu giúp.

* **Gặp năm Thìn:**

Có thể bị tai tiếng, không nên tranh giành lợi lộc mà mang tiếng.

* **Gặp năm Ty:**

Cơ hội thăng tiến về học hành, nghề nghiệp, quan chức.

* **Gặp năm Ngọ:**

Có tin vui mừng, may mắn, hao tổn tiền của.

* **Gặp năm Mùi:**

Kinh doanh không có lợi, bình thường.

* **Gặp năm Thân:**

Dễ đi đó, đi đây, vất vả.

* **Gặp năm Dậu:**

Dễ bị mất chức quyền.

* **Gặp năm Tuất:**

Kinh doanh không lợi.

* **Gặp năm Hợi:**

Có điều vui, may mắn, có thể ốm đau nhẹ, nếu kinh doanh thì được.

NGƯỜI TUỔI CANH TÝ

Canh Tý gồm các năm sinh: ...1960, 2020, 2080, 2140, 2200, 2260...

Mệnh Thổ (Bích Thượng Thổ - Đất vách nhà)

Một thuyết Phật giáo cho rằng: Tuổi này được Thiên Phủ Quan Âm bảo hộ, Phật Di Lặc ban trí tuệ, Bồ Tát Thế Trí ban phúc. Lúc nhỏ khó nuôi, hay ốm. Tuy vậy, người tuổi Canh Tý thọ từ 70 tuổi trở lên.

Tính tình bộc trực, thành thật, khảng khái không thích phiền nhiễu, cậy nhờ ai. Người này số hôn ba đổ đây, có uy quyền và làm quan thanh liêm, nóng nảy, lo tính.

Người Canh Tý thông minh, thành thạo nhiều thứ, chí thú. Họ biết quan tâm đến người khác.

Khi trẻ của cải chưa có, về sau giàu sang, cha mẹ anh em cũng được phần nhờ (nếu là người sinh được giờ tốt).

Cửa nhà thay đổi nhiều phen. Người Canh Tý được Bồ Tát Thế Trí ban phúc lành. Vợ chồng có cốt cách phân minh, gia đình con cái đề huề, hạnh phúc ấm no. Họ gặp điều xấu hóa tốt.

Người Canh Tý hay lam hay làm và cũng muốn mọi người dưới quyền nghiêm túc. Người này luôn quan tâm đến người khác cẩn thận, nhưng cũng lại rất căn cơ chứ họ không dễ dãi ban thưởng mà hay lãng quên việc này. Số vẫn khó giữ được của cải.

Canh Tý làm gì cũng tính toán cẩn trọng trước khi quyết định một vấn đề, bởi vậy nên luôn chọn cách tốt nhất. Và khi gặp tình huống nguy hiểm, họ đều có lối thoát tối ưu.

Người Canh Tý ít biểu lộ tình cảm ra mặt. Khi đã ưu ái ai thì là người được họ đánh giá cao. Đặc điểm cả nam nữ tuổi này đều rất tiết kiệm. Họ có của nhưng không tiêu bừa bãi hay ban phát thoải mái.

Người tuổi Canh Tý nếu làm quan thì liêm chính, dân tình được nhờ và bình an, không bị sách nhiễu.

Tuổi Canh Tý có thể lấy vợ lấy chồng các tuổi Tý, Thân, Thìn thì tốt, khác tuổi có thể lỡ dở.

Kết bạn với các tuổi Sửu, Thân, Tý, Thìn.

Tuổi Canh Tý có thể cùng làm ăn với tuổi Ty, Thân, Thìn, Sửu.

Các năm của tuổi này có các điều cơ bản:

* **Gặp năm Tý:**

Làm ăn phát đạt, tài lộc hanh thông có điều buồn, mưu việc gì đều được may mắn.

* **Gặp năm Sửu:**

Gặp nhiều may mắn, vui vẻ.

* **Gặp năm Dần:**

Có việc đi xa.

* **Gặp năm Mão:**

Nhà có thêm người, sinh con, cháu.

* **Gặp năm Thìn:**

Tài lộc khoáng đạt, nhiều điều được như ý.

* **Gặp năm Ty:**

Có bệnh, tiêu tốn tiền của.

* **Gặp năm Ngọ:**

Tình cảm có thay đổi, thân trọng trong quan hệ nam nữ.

* **Gặp năm Mùi:**

Sự nghiệp thành đạt, đề phòng có chuyện bất công.

*** Gặp năm Thân:**

Vướng víu chuyện tình cảm. Có thể bị đổ vỡ tình cảm mà đau khổ.

*** Gặp năm Dậu:**

Có thêm con cháu. Nhiều điều.

*** Gặp năm Tuất:**

Phòng kẻ xấu hại mình.

*** Gặp năm Hợi:**

Hay ốm yếu, có điều buồn.

Lưu ý: Những vận hạn trong một chu kỳ Địa chi 12 năm là rất cơ bản để dễ lưu tâm. Bạn nên biết tỷ mỉ qua tử vi hàng năm. Ở đó, bạn biết rõ ảnh hưởng của sao vào từng cung.

NGƯỜI TUỔI CANH DẦN

Tuổi Canh Dần gồm các năm sinh: ...1890 - 1950 - 2010 - 2070 - 2130 - 2190 - 2250...

Tuổi Canh Dần thuộc mệnh Mộc (Tùng bạch Mộc - Cây bạch tùng).

Theo thuyết Phật giáo thì tuổi này được Đại Nhất Như Lai ban phúc, Bất Động Tôn ban trí tuệ, Hư Không Tạng Bồ Tát bảo hộ, Tỳ Xa Môn hộ mệnh. Người này có số quan trường, giàu có, đó đây đi nhiều.

Do đó tuổi Canh Dần thường lang thang đó đây, không thiếu thốn, nhưng về sau ngoài 40 tuổi, giàu có. Nhà cửa thay đổi nhiều lần. Cửa cải của họ lúc thịnh, lúc suy. Họ hay lo nghĩ. Người sinh được giờ tốt thì cả cha mẹ, anh em được nhờ vả, trợ giúp tài vật về sau. Người này có tài, khéo léo. Tính người chính trực, liêm minh. Nếu làm quan to thì dân được nhờ phúc.

Canh Dần hay gặp nạn tai; tính tình khảng khái, không quy lụy ning hót ai, thích ăn diện và thích người khác chú ý đến mình. Họ có số tù tội một lần. ở tuổi 35 - 36 đề phòng kiếp nạn, thọ 66 tuổi trở lên. Vợ chồng dàng hoàng hạnh phúc, môn đăng hộ đối. Con cái nuôi nấng chắt vật. Xấu số thì họ phải hai đời hoặc giang dờ. Cuộc đời về già được an nhàn đầy đủ, vinh hoa.

Canh Dần làm việc táo bạo, liều lĩnh, có khả năng tập trung tốt, tận tâm, tận lực và có trách nhiệm với công việc. Họ được người trên tin tưởng, người đời kính trọng. Người này không quý của cải, sống có hiếu nghĩa với người thân, trách nhiệm với xã hội.

Tuổi Canh Dần lấy đồng tuổi thì hay, hoặc lấy tuổi Hợi tuổi Sửu, ví dụ: Đinh Sửu...

Tuổi này kết bạn cùng tuổi Dần, Sửu, Tí, Mão và hợp tác làm ăn với các tuổi Ty, Hợi, Dần.

Tuổi Canh Dần không nên quá thân mật với tuổi Thân hay bị thiệt.

Vận hạn các năm của tuổi Canh Dần:

*** Năm Tý:**

Làm ăn bất lợi, có làm không được hưởng.

*** Năm Sửu:**

Rất tốt, mọi điều may mắn, vui vẻ, có chỗ dựa vững chắc.

*** Năm Dần:**

Phiền muộn nhiều điều, không như ý, mất chỗ dựa, làm lúc được lúc không. <https://thuviensach.vn>

*** Năm Mão:**

Gặp điều không lành, song được giải cứu.

*** Năm Thìn:**

Nhiều rủi ro.

*** Năm Ty:**

Ốm đau, mưu việc không thành.

*** Năm Ngọ:**

Tốt, cầu gì được nấy, gặp nhiều may mắn.

*** Năm Mùi:**

Dễ đi xa, hao tổn, đề phòng ốm nhẹ.

*** Năm Thân:**

Gặp nạn tai, công việc không như ý.

*** Năm Dậu:**

Gặp dữ hóa lành, được cứu giúp.

*** Năm Tuất:**

Tiền tài khá, dễ đi xa và dễ bị tai tiếng.

*** Năm Hợi:**

Phát đạt, nhiều phiền muộn lo lắng.

Lưu ý: Những vận hạn trong 12 năm, một chu kỳ Địa chi là những điều rất nổi bật của chung người tuổi Dần. Vì vậy khi xem chỉ tham khảo thêm.

Mỗi tuổi Dần như Canh Dần chẳng hạn muốn biết rõ, ta xem quẻ hàng năm sẽ bổ sung thêm. Và có thể cụ thể thêm các phần.

NGƯỜI TUỔI CANH THÌN

Tuổi này gồm các năm sinh: ... 1940, 2000, 2060, 2120, 2180, 2240...

Tuổi Canh Thìn thuộc mệnh Kim (Bạch Lạp Kim - Nến trắng).

Theo thuyết Phật giáo thì tuổi này được Dược Sư Như Lai ban phúc. Của cải thời trẻ tán hao, về trung niên trở đi mới khá. Tuổi trẻ rong ruổi đây đó. Lớn tuổi giàu có và bố mẹ, anh em đều được nhờ hưởng phúc. Long Thủ Bồ Tát ban trí tuệ.

Người này có chí khí, có thể làm quan văn hoặc quan võ to, có đức độ, liêm chính nên dân được nhờ; nếu họ sinh vào giờ tốt.

Canh Thìn tính tình khảng khái, ngay thẳng, họ có ân trả ân, có oán báo oán, không quy lụy, luôn cúi. Người tuy mạnh bạo, tự tin nhưng lại đến mức chẳng bao giờ thừa nhận cái sai và không hối hận về việc đã làm. Họ làm việc mạnh bạo, hăng say, biết nhiều.

Người được Tì Sa Môn hộ mệnh. Họ không câu nệ ăn mặc. Nhà cửa thay đổi nhiều và ngày càng sang trọng, to đẹp hơn trước. Ruộng đất dinh thự thật hách trạch. Canh Thìn được Tì Sa Môn hộ thọ mệnh. Họ hưởng thọ từ 75 trở đi. Phổ Hiền Bồ Tát bảo hộ. Duyên phận đoạn chính, “Trai anh hùng sánh gái thuyền duyên”. Cuộc sống hạnh phúc dư đầy.

Canh Thìn kết duyên cùng tuổi Bính Tý, Giáp Thân, hay Giáp Dần đều tốt. Vợ chồng hỗ trợ cho nhau, chung sống lâu bền.

Kết duyên cùng các tuổi khác như Hợi, Dậu cũng được tốt cả.

Nếu kết bạn làm ăn, liên kết thì tốt nhất với các tuổi Dần, Mão, Ngọ.

Canh Thìn làm bạn với Tý, Thân là một quan hệ tốt “bất khả chiến bại” (không bao giờ thất bại).

Tuổi này nên tránh làm bạn với người cùng tuổi Thìn. Hai tuổi Thìn luôn ganh đua, đố kỵ, đấu đá lẫn nhau.

Tuổi Thìn cũng khó thành bạn thân với các tuổi Sửu.

Về vận hạn cơ bản từng năm của tuổi Canh Thìn:

* **Gặp năm Tý:**

Sẽ có nhiều thuận lợi, gặp may mắn mọi điều.

Cuối năm hao tổn tiền của.

* **Gặp năm Sửu:**

Mọi điều như ý, có thể bị tai tiếng nhẹ.

* **Gặp năm Dần:**

Rồng gặp Hổ, đi xa có lợi về cầu danh phận.

* **Gặp năm Mão:**

- Gặp nhiều phiền muộn, lo lắng.

* **Gặp năm Thìn:**

- Mọi thứ bình lặng. Riêng học nghề thì tốt.

* **Gặp năm Ty:**

- Mọi việc bình thường.

* **Gặp năm Ngọ:**

- Khi thế này, khi thế khác, được thua may rủi bất thường.

* **Gặp năm Mùi:**

- Thêm niềm vui, hỷ, thêm người...

* **Gặp năm Thân:**

- Bạn bè phản trắc.

- Không vui.

* **Gặp năm Dậu:**

- Hao tổn tiền của vào các việc hiếu, hỷ.

- Ốm đau nhẹ.

* **Gặp năm Tuất:**

- Mưu việc gì khó đạt được, bất lợi.

* **Gặp năm Hợi:**

- Mọi điều như ý, gặp nhiều may mắn, có người giúp đỡ, thuận lợi mọi đường.

Lưu ý: Những vận hạn trong một chu kỳ Địa chi, 12 năm chung cho người tuổi Thìn để lưu tâm tham khảo.

Những tuổi Thìn cụ thể muốn biết thêm nên xem quẻ hàng năm qua tính các sao chiếu hay phương mệnh.

VIII - CÁC NĂM TUỔI TÂN

1. Tân Mão
2. Tân Sửu
3. Tân Hợi
4. Tân Dậu
5. Tân Mùi
6. Tân Ty

NGƯỜI TUỔI TÂN MÃO

Tuổi Tân Mão gồm các năm sinh: 1951 - 2011 - 2071 - 2131 - 2191 - 2251 - 2311...

Tuổi Tân Mão thuộc Mộc (Tùng bạch Mộc - Cây bạch tùng).

Tuổi Tân Mão được Hư Không Tàng Bồ Tát ban phúc. Bồ Tát thể trí ban trí tuệ, Văn Thư Bồ Tát hộ mệnh, Đại Sư Như Lai ban thọ (theo một thuyết Phật giáo). Tân Mão có số phú quý, học hành thành đạt. Người này thạo nhiều nghề nhưng thiếu kiên trì hay bỏ dở nghề giữa chừng, hay thay đổi.

Tân Mão rất thiện tâm, kính trọng mẹ cha nhưng sống xa cách cha mẹ mới tốt. Người này hay cứu giúp người nghèo khổ, khó khăn. Cuộc đời được no ấm, phát đạt.

Tuổi Tân Mão thọ từ 70 tuổi trở lên, nhưng họ nên ban phát từ thiện để hưởng thọ. Duyên nợ không bền.

Tân Mão ôn hòa, mềm mỏng, thích an bình, không thích tranh đấu. Trai Tân Mão thì khá, gái thì không ngoan lắm.

Tuổi này nói năng, cử chỉ thanh lịch. Người kiên định theo đuổi ý định đến cùng; tính nết bên trong rất cứng cỏi, kiên cường. Tân Mão thích các nghề thuộc khoa học xã hội và chính trị. Đàn ông ân cần, lịch sự, hòa nhã cố chí tiến thủ. Đàn bà thích làm đẹp. Họ khéo léo, mềm mỏng, đảm đang nhưng nguyệt hoa. Họ biết cảm thông chia sẻ khó khăn, không tính toán đó là điều quý.

Cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Họ sống với anh em hòa thuận, biết kính trên nhường dưới. Nếu xấu số thì nhiều lần lấy - bỏ, bất hạnh.

Tân Mão thích hợp các tuổi Thìn, Mão, Thân, không phù hợp với các tuổi Dần, Dậu, Tị.

Tân Mão có thể kết bạn với mọi người nhưng không thích ai để ý tới nội tình của mình.

Về vận hạn cơ bản các năm của tuổi Tân Mão:

* Năm Tý:

Mọi sự như ý, nhiều điều vui mừng, tai tiếng nhỏ.

* Năm Sửu:

Đề phòng ốm nặng, cẩn thận trong công việc, nhiều bất trắc xảy đến.

* Năm Dần:

Đề phòng ốm đau, cẩn thận tai tiếng trong công việc của mình.

* Năm Mão:

Mưu việc dễ thành, danh lợi đều đạt, phòng ốm nhẹ.

*** Năm Thìn:**

Bất lợi, gia đình lủng củng.

*** Năm Ty:**

Công việc thuận lợi, dễ đi xa.

*** Năm Ngọ:**

Gặp nhiều quý nhân, có thêm bạn, gặp nhiều chuyện phiền toái.

*** Năm Mùi:**

Có nhiều thuận lợi về học hành, nghiên cứu, nghề nghiệp.

*** Năm Thân:**

Nhiều bệnh tật trong năm.

*** Năm Dậu:**

Lành ít dữ nhiều, đề phòng hao tổn tiền tài.

*** Năm Tuất:**

Mưu việc dễ thành được hưởng nhiều may mắn.

*** Năm Hợi:**

May mắn, lo lắng nhiều, cẩn thận đề phòng tai nạn.

Lưu ý: Những vận hạn trong một chu kỳ, Địa chi, 12 năm là rất cơ bản để lưu ý.

Bạn muốn biết tử nữ hàng năm nên xem tuổi để biết rõ ảnh hưởng các sao ở các cung.

NGƯỜI TUỔI TÂN SỬU

Tuổi Tân Sửu gồm các năm sinh: ... 1961 - 2021 - 2081 - 2141 - 2201 - 2264...

Tuổi Tân Sửu mệnh Thổ (Bích thượng Thổ - Đất vách nhà).

Tuổi này được Bồ Tát Văn Thư ban trí tuệ, Thích Ca Mâu Ni bảo hộ, Bồ Tát Phổ Hiền ban phúc đức.

Tuổi Tân Sửu có tài ứng đối lưu loát, có năng lực ngoại giao. Người này khôn khéo xử lý vấn đề.

Tân Sửu thiện tâm hay cứu giúp người nghèo khổ. Tiền bản hậu phú (từ trung niên về già) họ mới vinh hoa. Tân Sửu thích làm việc nhàn hạ, không muốn nhọc nhằn xốc vác. Người này có số thương mại, làm giàu.

Nhà cửa thay đổi nhiều nơi. Duyên nợ lỡ dở.

Họ sống xa cách bố mẹ mới hay. Người này sống có hiếu nghĩa, hòa thuận và kính nhường anh em.

Vợ chồng không bền lâu, dễ biệt ly, phân cách.

Người có bệnh. Người Tân Sửu có thể thọ đến 80 trở lên. Con người này khéo tay, tấm lòng cởi mở không dấu gì được trong lòng; Ngoại giao thận trọng, có suy xét.

Tân Sửu vui vẻ, vô tư, ít để tâm giận ai lâu. Có cơ hội giúp người lạ, họ làm không tính toán hơn thiệt. Người sinh giờ tốt có số quyền tước vinh hoa.

Phụ nữ tuổi này cũng cứng nhắc và nghiêm khắc với các thành viên gia đình. Họ giáo dục con cái đầu vào đấy, không kém đàn ông.

Người vợ tuổi Sửu chu đáo với chồng con, nhưng duyên phận lại hay bể bèo, bị phụ bạc, không như ý. Nhà cửa phải đổi thay đôi lần.

Người Tân Sửu có hiếu đối với cha mẹ, có tình đối với bạn bè. Anh em thì nghèo kém, khó nhờ cậy.

Tân Sửu lấy vợ, lấy chồng các tuổi Sửu, Tý, Tị, Thân, Dậu, ví dụ: Đinh Tỵ, Tân Tỵ, Quý Sửu...

Họ kết bạn cùng các tuổi Tý, Tỵ, Thân, Sửu. Và hợp tác làm ăn cùng Tý, Sửu, Thân, Hợi.

Vận hạn các năm của tuổi Sửu:

* Năm Tý:

Nhiều tài lộc, may mắn, gặp xấu hóa lành.

* Năm Sửu:

Không thuận lợi. Nhiều điều buồn khó tránh.

* Năm Dần:

Nhiều tin vui, đi xa may mắn.

* Năm Mão:

Đề phòng bất lợi nhiều việc.

* Năm Thìn:

Ốm đau, có thể bị mổ xẻ.

* Năm Tỵ:

Tài lộc tốt nhưng đừng tham mà bị kiện cáo lôi thôi.

* Năm Ngọ:

Gặp điều xấu hóa lành, nhiều điều may mắn, được trợ giúp.

* Năm Mùi:

Đề phòng tiểu nhân phản trắc, không mấy vui vẻ.

* Năm Thân:

Có tin mừng, tốt đẹp, phòng kẻ gièm pha bất lợi.

* Năm Dậu:

Bất lợi nhiều bề.

* Năm Tuất:

May mắn thuận lợi, đi xa.

* Năm Hợi:

Nhiều nỗi lo toan, buồn phiền.

Lưu ý: Trên đây là vận hạn chủ yếu trong 12 năm, một chu kỳ Địa chi của tuổi Sửu.

Bạn cần biết tử mĩ từng năm nên xem quẻ hay tử vi. Bạn sẽ biết tử mĩ các sao trong các cung ảnh hưởng hàng năm ra sao.

NGƯỜI TUỔI TÂN HỢI

Tuổi Tân Hợi gồm các năm sinh: ... 1911, 1971, 2031, 2091, 2151, 2211...

Người tuổi Tân Hợi thuộc mệnh Kim (Thoa xuyên Kim - Chiếc trâm vàng).

Người tuổi Tân Hợi được tuổi mệnh tương sinh nên họ là người hiểu biết và nhạy bén. Họ nhận thức vấn đề rồi thì khó thay đổi ý kiến mà cứ theo ý mình đã nghĩ. Có thể nói là con người bảo thủ.

Tuổi này có tính câu nệ. Nếu thấy ai không hợp quan điểm, ý thích, sở trường với họ thì họ liền xa lánh, không bao giờ gần gũi nữa.

Người tuổi Tân Hợi có số thủy nạn. Ai sinh không được giờ thì khó toàn mạng vì thủy nạn.

Khi còn nhỏ, trẻ nên phải cẩn thận với sông sâu, nước sôi.

Tuổi Tân Hợi là người có khả năng thương mại, làm giàu hoặc nghề nghiệp tinh thông. Cuộc sống vật chất no đủ. Tay làm ra sản nghiệp nhưng lúc lên, lúc xuống. Vì vậy không giàu lắm chỉ là bậc trung phú.

Người này có anh em nhưng khó sống gần. Họ mỗi người một phương. Họ không nhờ vả trông cậy nhau. Ai biết phận người nấy, họ tự thân lo liệu lấy mọi việc.

Tuổi Tân Hợi sống tự lập nên tuổi trẻ lao tâm, vất vả, về già họ mới thanh thoi.

Người tuổi Tân Hợi được Phật A Di Đà Như Lai bảo hộ. Họ qua khỏi nạn tai những năm 2 tuổi, 28 tuổi và 29 tuổi và nguy nạn các năm 45, 46 tuổi thì họ có thể thọ ngoài 60, 70 tuổi.

Tuổi Tân Hợi không phải số chết yếu thì trong cuộc sống của họ vẫn thường mang bệnh trong người.

Người tuổi Tân Hợi không may mắn trong cuộc sống vợ chồng. Họ dễ bị chia ly vài ba đời hoặc lấy vợ, lấy chồng muộn màng thì đỡ.

Tuổi này là người có duyên đi đứng, nói năng vì thế có nhiều người ưa mến, giao tình.

Nhưng vì số bị bẻ lòng duyên phận nên khi chọn vợ, chọn chồng hãy tìm người tuổi Mão hay tuổi Mùi mà kết duyên thì hạnh phúc.

Ví dụ: Ất Mão, Đinh Mùi hay Kỷ Mão... Họ có thể kết bạn thân giao với những người có tuổi Thìn, Sửu, Tuất, Mão, Mùi đều được.

Ví dụ như các tuổi Nhâm Tuất, Nhâm Thìn, Đinh Sửu, Ất Mão, Kỷ Mùi.

Họ nên tránh các tuổi Thân, Tỵ và tuổi Dần.

Các tuổi này không hợp nhau sẽ bị thiệt, lép vế.

Người tuổi Tân Hợi chỉ nên liên kết làm ăn với người cùng tuổi thì hợp, ví dụ cùng tuổi Tân Hợi. Họ sẽ làm ăn cùng hưởng lợi, cùng sống chết với nhau.

Nên nhớ tuổi Tân Hợi có số kinh doanh nhưng không phải thuận buồm xuôi gió. Họ làm lúc phát, lúc mất bất định vô thường.

Vận hạn cơ bản các năm trong một chu kỳ Địa chi của tuổi Hợi:

*** Gặp năm Tý:**

- Kinh doanh khi có lời thì tai họa liền đến, hãy thận trọng.
- Nhưng nhờ có sao Thái Dương chiếu mệnh mà được giải cứu, giúp đỡ.

*** Gặp năm Sửu:**

- Kinh doanh phát đạt.
- Tiền tài khá.
- Mọi mong muốn đều được.

*** Gặp năm Dần:**

- Hao tổn tài lộc.
- Gặp nhiều trắc trở.

*** Gặp năm Mão:**

- Đề phòng kẻ xấu.
- Kinh tế tốt.
- Có thay đổi nghề nghiệp, việc làm...

*** Gặp năm Thìn:**

“Thiên vận chính quan” nên:

- Dễ đi xa gặp điều may mắn, thỏa nguyện có uy quyền.
- Ốm đau nhẹ.
- Hao tổn ít nhiều.

*** Gặp năm Ty:**

- Kinh doanh mạnh thì hao tổn nhiều.

*** Gặp năm Ngọ:**

- Kinh doanh mưu lợi được.
- Tài chính khá.
- Gặp tai ương được giải cứu.

*** Gặp năm Mùi:**

- Có cơ hội thăng tiến nghề nghiệp, công việc.
- Hao tổn ít nhiều.

*** Gặp năm Thân:**

- Buôn bán ế ẩm.
- Tài lộc sa sút.
- Tai tiếng.
- Có lợi về quyền chức, nghề nghiệp.

*** Gặp năm Dậu:**

- Kinh doanh bất lợi, có cơ hội thăng tiến.

*** Gặp năm Tuất:**

- Gặp điều vui, ốm đau, hao tổn ít nhiều.

*** Gặp năm Hợi:**

- Lo lắng, mưu việc khó thành.

- Bạn bè không tốt.

NGƯỜI TUỔI TÂN DẬU

Tuổi Tân Dậu gồm các năm sinh: ... 1921, 1981, 2041, 2101, 2161, 2221...

Người tuổi Tân Dậu thuộc mệnh Mộc (Thạch lưu Mộc - Cây lưu đá).

Tuổi Tân Mão được Bất Động Minh Vương bảo hộ (theo thuyết phật giáo). Người này vui vẻ, mồm mép. Người có tấm lòng thiên lương, luôn có lòng thương người nghèo khổ.

Tuổi Tân Dậu có bệnh trong người. Cuộc sống được no ấm và được mọi người thương mến. Người này nhanh hiểu vấn đề nhưng không bao giờ chịu thừa nhận sai sót hoặc lỗi của bản thân. Họ luôn tranh cãi để giữ lý cho mình.

Người tuổi Tân Dậu kính trọng bố mẹ, biết gìn giữ tình cảm gia đình, anh em. Tuy vậy, anh em không được gần nhau, mỗi người một nơi. Người này cũng không được gần cha mẹ mà phải sống ngoài quê quán và tự lập, tự cường để xây dựng cuộc sống mà không được nhờ vả mẹ cha. Họ không giàu có chỉ vừa trung phú.

Tuổi này có số buôn bán hoặc có khả năng làm các nghề thuộc công nghệ, kỹ thuật đều được.

Người tuổi Tân Dậu rất mộ đạo, tu niệm. Họ luôn tin vào tâm linh và tôn sùng lễ đạo.

Người này ít tin vào lời nói mà họ chỉ thực sự yên tâm khi nhìn thấy sự thực, việc thực.

Tuổi Tân Dậu không được toại nguyện trong cuộc sống vợ chồng, con cái. Người này nếu chọn người bạn đời không kỹ thì dễ dàng dở và phải đời sau mới ổn.

Về đường con cái, họ phải nuôi nấng vất vả.

Người tuổi này cầu toàn và bảo thủ. Tuy có khả năng nhưng cuộc đời bình lặng và được người người yêu mến vì lòng từ tâm, vui vẻ, sẵn sàng giúp đỡ người khác nếu họ có điều kiện mà không tính toán, ngại ngần.

Tuổi Tân Dậu có bệnh trong người. Được Tì Sa Môn hộ mệnh. Họ có thể thọ đến 70 tuổi. Người này cũng cần lưu ý nạn tai ở các tuổi 22, 23, 42, 43, 63 tuổi là năm đại hạn nguy đến tính mạng.

Nếu người này chịu khó làm từ thiện có thể thoát nạn tai trong đời.

Người tuổi Tân Dậu có thể kết hôn với người tuổi Sửu, Tị thì khá ổn. Ví như với các tuổi Quý Sửu, Kỷ Sửu, Quý Tỵ, Kỷ Tỵ.

Tuổi Tân Dậu có thể kết bạn với người tuổi Sửu ví dụ Kỷ Sửu...

Trong liên kết buôn bán làm ăn, người tuổi này có số thương mại, công nghệ nhưng chỉ nên cùng người tuổi Hợi ví như Quý Hợi, Ất Hợi...

Những vận hạn cơ bản trong các năm của tuổi Dậu:

*** Gặp năm Tý:**

Tổn kém chi tiêu vào các việc hiếu, hỷ, tiệc tùng tiếp bạn.

*** Gặp năm Sửu:**

Có cơ hội thăng tiến nghề nghiệp nhưng không ổn định.

*** Gặp năm Dần:**

Mọi điều thuận lợi. Buôn bán thì phát đạt.

*** Gặp năm Mão:**

Hao tổn lớn về tiền của. Dễ gặp rủi ro.

*** Gặp năm Thìn:**

Cơ hội nghề nghiệp tốt, thăng tiến. Vất vả bận bịu nhiều việc.

*** Gặp năm Ty:**

Cơ hội thăng tiến nhưng chỉ là hữu danh vô thực, chẳng lợi lộc gì, có quyền hành gì.

*** Gặp năm Ngọ:**

Có thể bị tai tiếng. Mất việc mất chức, thay đổi công việc.

*** Gặp năm Mùi:**

Có cơ hội thăng tiến nghề nghiệp, chức vụ.

*** Gặp năm Thân:**

Kinh doanh bất lợi. Bất trắc nhiều việc.

*** Gặp năm Dậu:**

Kinh doanh không lợi.

*** Gặp năm Tuất:**

Dễ đi xa. Có cơ hội thăng tiến về nghề nghiệp, chức tước. Gặp chuyện buồn phiền.

*** Gặp năm Hợi:**

Bất lợi vật chất, lo lắng, có điều vui mừng.

Lưu ý khi làm việc.

NGƯỜI TUỔI TÂN MÙI

Tuổi Tân Mùi gồm các năm sinh: ...1931, 1991, 2051, 2111, 2171, 2231...

Người tuổi Tân Mùi thuộc mệnh Thổ (Lộ bàng Thổ - Đất đường cái).

Người này được Quan Âm Bồ Tát ban trí tuệ, A Di Đà Như Lai ban thọ mệnh, Ma Lợi Tử ban phúc đức và Đại Nhân Như Lai bảo hộ (theo thuyết phật giáo).

Người tuổi Mùi đứng hàng can Tân nên là người có lòng hiếu nghĩa với mẹ cha, thân hòa với anh em. Nhưng tuổi lại phải sống xa cách cha mẹ, anh em. Họ là người lễ nghĩa nên thiên hạ quý trọng.

Tân Mùi tuy được hưởng no đủ nhưng nếu trước nghèo sau giàu thì mới tốt, được bình yên, được quan quý. Nếu có bị hao tổn tài vật thì có lợi cho hưởng thọ. Thọ mệnh đến ngoài sáu mươi hoặc ngoài bảy mươi tùy vào giờ sinh tháng đẻ.

Tuổi Tân Mùi tính tình mềm mỏng, yếu đuối.

Người thích an nhàn, không muốn lao khổ thân xác, không thích tranh đấu, ganh đua. Người này thường tránh né xô xát, gánh vác trách nhiệm nặng nề vào mình.

Tuổi Tân Mùi hiền dịu, thân thiện với mọi người. Là người có lòng cảm thông, sẵn sàng giúp đỡ người nghèo khổ, hay nhiệt tình giúp người khác khi họ nhờ vả tới.

Con người chính trực ngay thẳng, nhưng khó quyết đoán và khi có điều không may thì đau khổ, nhục trí.

Vì người tuổi Tân Mùi không thích đấu tranh phê bình nên họ dễ tán đồng các ý kiến người khác mặc dù có thể ý kiến đó có đụng chạm đến lợi ích của bản thân đi nữa.

Họ khéo léo, hiểu biết nên mềm dẻo tránh né mọi va chạm và khắc phục tính nhu nhược của mình trước mọi người.

Người tuổi Tân Mùi rất khó chịu tính gia trưởng, hay tôn sùng lối sống truyền thống cổ chấp của người các tuổi Sửu nói chung. Hai tuổi này xung khắc.

Họ cũng không hợp với tuổi Tý vì tính chi ly, tính toán cặn kẽ. Bởi người tuổi Mùi dễ dãi, thoáng, ít tính toán nên hai tuổi này hoàn toàn trái ngược nhau về tính cách, không hợp tý nào.

Bởi vậy, người tuổi Tân Mùi chỉ kết hôn với Kỷ Mão, Tân Hợi, Ất Hợi, Đinh Hợi thì tốt...

Người tuổi Tân Mùi có thể sống hạnh phúc lứa đôi nếu kết hôn hợp cách, nếu không thì chịu thiệt.

Tuổi Tân Mùi muốn liên kết làm ăn thì có thể cùng các tuổi Mậu Thân, Kỷ Mão...

Muốn kết bạn thì tuổi này nên tìm các tuổi Ngọ, Thìn, Ty, Dần như vậy sẽ được lâu bền, vui vẻ.

Vận hạn cơ bản các năm của tuổi Mùi:

* **Gặp năm Tý:**

May mắn, mưu việc được. Kinh doanh buôn bán phát đạt. ốm đau nhẹ. Hao tổn nhỏ.

* **Gặp năm Sửu:**

Bị tai tiếng nhẹ. Khó khăn, kinh doanh bất lợi.

* **Gặp năm Dần:**

Khó đạt được điều mong muốn. Nhiều khó khăn.

* **Gặp năm Thìn:**

Dễ đi xa. Gặp nạn được cứu giúp qua khỏi.

* **Gặp năm Ty:**

Dễ đi xa. Có cơ hội thăng tiến nghề nghiệp, công danh.

* **Gặp năm Ngọ:**

Mưu việc đều được như ý. Cơ hội thăng tiến nghề nghiệp, quan chức.

* **Gặp năm Mùi:**

Gặp nhiều thuận lợi. Lưu ý khi có việc quyết định gì đó thì nên thận trọng.

* **Gặp năm Thân:**

Có tin vui mừng. Mọi điều được tốt đẹp.

* **Gặp năm Dậu:**

Bình thường.

* **Gặp năm Tuất:**

Hao tán tiền của, mất mát. Kinh doanh thua lỗ.

* **Gặp năm Hợi:**

Vất vả, lo lắng nhiều điều. Việc làm có thay đổi.

Lưu ý: Các vận hạn đều có thể dao động năm trước năm sau. Nhưng cũng cố định.

NGƯỜI TUỔI TÂN TỶ

Tuổi Tân Tỵ gồm các năm sinh: ...1941, 2001, 2061, 2121, 2184, 2241...

Người tuổi Tân Tỵ thuộc mệnh Kim (Bạch Lạp Kim - Cây nến trắng).

Tuổi Tân Tỵ thích an phận thanh nhàn, sợ được các Bồ Tát phù trợ. Phổ Hiền Bồ Tát bảo hộ, Hư Không Bồ Tát ban phúc. Địa Tàng Bồ Tát ban thọ và Thế Trí Bồ Tát ban trí tuệ.

Người này thông thái, mồm mép giáo hoạt, dáng người sáng sủa, xinh xắn.

Tân Tỵ tính tình thiện từ, hay giúp đỡ người không vụ lợi. Họ coi trọng lễ nghĩa, tôn kính cha mẹ; anh em thuận hòa.

Người tuổi Tân Tỵ sống cởi mở với mọi người.

Tuy vậy là người ít thực tế, hay lạc quan quá mức, ít lo xa phòng trước cái gì.

Tuổi này tin vào trí tuệ của mình nên không muốn tham khảo ý kiến ai. Họ hành động theo cảm tính và nhận thức của họ.

Người tuổi Tân Tỵ được Hư Không Bồ Tát ban phúc. Cuộc sống lứa đôi hạnh phúc sống vì nhau, không câu nệ.

Tuổi này càng sống xởi lởi, hảo tâm thì càng được hưởng thọ lâu bền, từ tám mươi trở đi.

Tuổi Tân Tỵ khi còn tuổi trẻ thì vất vả thiếu thốn, từ tuổi trung niên trở đi sẽ giàu có.

Người tuổi Tân Tỵ phải kiến tạo nhà cửa nhiều phen mới được toàn mỹ.

Tân Tỵ sống xa cha mẹ, xa quê quán, ở nơi xứ người mới khá được.

Người tuổi Tân Tỵ nếu được ngày, giờ, tháng sinh tốt có thể làm quan và có cuộc sống vinh hiển, hạnh phúc, vợ con toàn mỹ.

Không thành đạt trên chính trường thì với tuổi này có phúc hậu cũng thành triết gia hay nhà truyền đạo lỗi lạc, tiếng tăm.

Nếu không được giờ sinh, tháng đẻ thì cũng là người thông thái, đức độ và có lòng từ bi hảo tâm, tôn sùng lễ đạo, thích giúp đỡ thiên hạ. Họ từ tâm bác ái, anh em thân hảo, xóm giềng, bạn hữu quý mến.

Người tuổi Tân Tỵ có mệnh Kim nên kết duyên cùng tuổi thì hay hoặc Kỷ Dậu, Canh Thìn, Bính Thìn, Đinh Tỵ cũng được.

Tuổi này nếu liên kết làm ăn thì nên cùng các tuổi Thìn, Sửu. Tuổi Tân Tỵ có thể được.

Kết bạn tốt nhất với các tuổi Thìn, Mão và các tuổi Tỵ.

Tân Tỵ không kết bạn với Dần, Hợi.

Những vận hạn cơ bản các năm của tuổi Tân Tỵ:

* Gặp năm Tý:

Nhiều may mắn, làm ăn tốt. Có nhiều điều mừng, nếu gặp tai nạn cũng qua khỏi.

* Gặp năm Sửu:

Nên đề phòng tai nạn. Một năm hao tổn tiền của.

* Gặp năm Dần:

Tuy làm ăn sa sút hay bị điều tiếng, nhưng gặp điều xấu hóa tốt.

* Gặp năm Mão:

Hay phải đi xa, nhiều điều không lợi.

*** Gặp năm Thìn:**

Rắn gập Ròng gập rủi hóa may, ít nhiều bị tai tiếng.

*** Gặp năm Ty:**

Nên đề phòng bạn bè, làm ăn ổn định, không lợi.

*** Gặp năm Ngọ:**

Dễ có điều bất trắc xảy đến, cần lưu ý đề phòng.

*** Gặp năm Mùi:**

Bất lợi, dễ bị hao tổn tiền của.

*** Gặp năm Thân:**

Sẽ có nhiều thay đổi, nhưng nửa xấu nửa tốt.

*** Gặp năm Dậu:**

Nhiều thuận lợi, tốt đẹp.

Có nhiều cơ hội may mắn, dễ có chuyến đi xa.

*** Gặp năm Hợi:**

Một năm nửa tốt nửa xấu, bình thường.

Lưu ý: Những vận hạn trên trong 12 năm, một chu kỳ địa chi của tuổi Ty là chủ chốt. Bạn muốn biết chi tiết vận hạn hàng năm thì xem thêm tử vi hay quẻ. Có như vậy mới biết rõ sao chiếu, hợp hàng năm.

IX - CÁC NĂM TUỔI NHÂM

1. Nhâm Ngọ
2. Nhâm Thân
3. Nhâm Tuất
4. Nhâm Tý
5. Nhâm Dần
6. Nhâm Thìn

NGƯỜI TUỔI NHÂM NGỌ

Tuổi Nhâm Ngọ gồm các năm sinh: ...1942, 2002, 2062, 2122, 2182, 2242....

Người tuổi Nhâm Ngọ thuộc mệnh Mộc (Dương liễu Mộc - Cây dương liễu).

Tuổi này được Thế Chí Bồ Tát bảo hộ. Người có tính tình cương cường, nóng vội, bạo mồm, bạo miệng. Người này thích giao tiếp, ngao du đó đây, tính phóng khoáng. Theo Phật giáo thì Văn Thù Bồ Tát ban trí tuệ. Họ rất thông minh, nhanh nhẹn, nhận thức tốt. Người hay làm đại mọi việc.

Kiểm sống không kể nghề gì đều có khả năng thích ứng và làm được. Họ có ước vọng cao và họ luôn cố gắng vươn tới hạnh phúc. Họ có số làm quan to nếu sinh giờ tốt.

Được Dục Sư Như Lai hộ mệnh. Họ sống xa quê quán, xa anh em thì hay. Người có số giàu sang. Con cái đông vui. Nhưng anh em thì phân tán nhiều nơi, cách biệt. Tiền của khó giữ được do họ ban phát. Tì Sa Môn ban phúc. Ngoài 30 tuổi họ mới cửa nhà đầy đủ, yên ổn làm ăn và ngày càng phát triển đến đỉnh vinh quang (nếu tốt số).

Người này được hưởng thọ ngoài bảy, tám mươi tuổi, nếu qua khỏi nạn tai năm 62, 63 tuổi. Đó còn lệ thuộc phúc hậu và đức độ của bản thân.

Con đường hạnh phúc suôn sẻ như ý, thuận hòa yêu thương nhau trọn đời.

Người Nhâm Ngọ cũng nóng nảy, cố chấp và bảo thủ nữa. Người này luôn tin vào sự đúng đắn của mình nên không bao giờ cho mình là sai cả và vì vậy cũng không hối hận vì những sai sót hay việc đã làm của mình.

Người này giao tiếp rộng nhưng ít có bạn thân.

Con người tự lập và tự trọng không nịnh bợ, luồn cúi hay nhờ vả người khác.

Tuổi Nhâm Ngọ có ước muốn cao xa lắm, tham vọng lớn và luôn cố gắng để đạt bằng được và bằng công sức của bản thân mình mà đạt đến đỉnh vinh hiển.

Người tuổi Nhâm Ngọ nên lấy các tuổi Canh Dần, Giáp Dần, Nhâm Tuất.

Lấy các tuổi Ngọ, Dậu cũng hòa thuận như Tân Dậu, Nhâm Ngọ...

Nếu lấy các tuổi Tý, Mão, Thìn thì không nên, luôn xung khắc, không thuận hòa.

Lấy tuổi Tỵ, Mùi thì không lâu bền, lấy tuổi Hợi chỉ gây đau khổ cho nhau.

Người tuổi này có thể liên kết, hợp tác cùng tuổi Mùi, tuổi Tuất để làm ăn nhưng chỉ với Đinh Mùi, Nhâm Tuất thì hay.

Muốn có bạn tốt nên tìm các tuổi Dần, Ngọ cùng can.

Nên nhớ bạn nhiều nhưng người bạn tốt, người làm thì không nhiều đây là số phận, không lợi

cung nô bộc của tuổi này.

Vận hạn cơ bản các năm của tuổi Ngọ:

* **Gặp năm Tý:**

- Khó khăn trùng trùng, có làm mà không có hưởng.
- Đề phòng tai tiếng lời thôi, mưu việc gì không thành.

* **Gặp năm Sửu:**

- Tài lộc tấn tới, mưu gì được nấy, nếu kinh doanh thì tiến phát vô cùng.

* **Gặp năm Dần:**

- Buôn bán, công việc thì nửa được nửa thua.
- Đề phòng bạn bè, người ở, người dưới quyền phản.

* **Gặp năm Mão:**

- Mưu định việc gì đều được cả.
- Tài lộc khá.
- Có thể có chuyến đi xa.

* **Gặp năm Thìn:**

- Đi xa lành thì ít mà xấu thì nhiều, nên đề phòng.

* **Gặp năm Ty:**

- Khó khăn trắc trở.
- Tâm trạng không yên. Đi nhiều mà không được việc gì.

* **Gặp năm Ngọ:**

- Tiền tài khá dồi dào, kinh doanh thì tiến phát lắm.
- Có cơ hội thăng tiến về học hành thông tuệ.

* **Gặp năm Mùi:**

- Có thể thay đổi chỗ ở.
- Đi xa khó khăn, vất vả.

* **Gặp năm Thân:**

- Đi xa.
- Mọi điều như ý.

* **Gặp năm Dậu:**

- Vui mừng nhiều chuyện.

* **Gặp năm Tuất:**

- Đề phòng điều tiếng.
- Có thể có việc tới chính quyền.

* **Gặp năm Hợi:**

- Vất vả lo tính nhiều việc.

- Có việc vui mừng.
- Đề phòng điều tiếng.

Lưu ý: Những vận hạn nêu trên trong một chu kỳ địa chi, 12 năm là rất cơ bản để lưu tâm. Bạn muốn biết thêm chi tiết phải xem tử vi hay quẻ để biết các sao chiếu hàng năm xem ảnh hưởng tốt xấu thế nào.

NGƯỜI TUỔI NHÂM THÂN

Tuổi Nhâm Thân gồm các năm sinh: ...1932, 1992, 2052, 2112, 2172, 2232...

Người tuổi Nhâm Thân thuộc mệnh Kim (Kiếm long Kim - Kiếm vàng)

Tuổi Nhâm Thân thì tuổi nhỏ khó nuôi. Lớn tuổi họ chăm làm, vất vả. Người mang bệnh trong mình. Người này được Quan Âm hộ mệnh nên nạn tai qua khỏi. Nhưng số này có thủy nạn trong đời, vì vậy phải thận trọng khi gặp nước nóng, sông nước; tránh khi sóng cả, gió lớn qua sông, đó đây gặp nước to, ngòi rộng phải lưu tâm, hưởng thọ ngoài sáu mươi.

Nhâm Thân sáng dạ, mưu mẹo, thông minh.

Nếu sinh vào giờ khá thì có số công đường quan cách, được quý nhân trọng đãi, yêu mến.

Nếu bình thường cũng là người thông thạo nghề nghiệp. Họ là người chăm chỉ, cần mẫn, tiết kiệm.

Người này sống ngoài sinh quán mới tốt. Tự tay lập nghiệp, nhưng vì số họ khó giữ của nên họ chỉ vào bậc trung phú. Nếu làm nghề buôn bán thì phải chú ý khi hùn vốn, góp của phải cẩn thận, nếu không khó lòng bền, thua thiệt vào mình.

Người tuổi Nhâm Thân vất vả tự lập vì không có phần trợ giúp của cha mẹ; anh em thì cũng chẳng nhờ vả được gì. Con đường hạnh phúc của tuổi này thì nếu là trai lại khắc kỵ con nối dõi, nếu là gái thì lại xung khắc với chồng, ít hạnh phúc.

Nói chung cuộc đời người tuổi Nhâm Thân thì tình duyên không mỹ mãn, con cái không mấy hòa thuận.

Nhâm Thân lấy chồng lấy vợ chọn tuổi Tân Hợi, Bính Tý, Canh Thìn, Ất Mão, Đinh Sửu, Đinh Hợi...

Nghĩa là chọn các tuổi Thìn, Tý, Hợi, Mão, Sửu. Ai hợp can thì lấy sẽ được hạnh phúc và chồng nhờ vợ, vợ giúp chồng.

Nhâm Thân có thể có bạn tốt là các tuổi Thìn, Mão, Tý.

Về kết hợp làm ăn, tuổi Nhâm Thân chỉ hợp tuổi Hợi: Đinh Hợi, Tân Hợi, Quý Hợi...

Những vận hạn cơ bản các năm của tuổi Thân:

*** Gặp năm Tý:**

- Buôn bán thuận lợi, phát đạt.
- Mọi việc tốt lành.
- Có thể ốm đau nhẹ.

*** Gặp năm Sửu:**

- Dễ đi xa, có sao Nguyệt Đức chiếu nên được.
- Thuận lợi mọi việc.
- Hao tổn nhỏ.

*** Gặp năm Dần:**

- Buôn bán bất lợi.
- Dễ đi xa.
- Hao tổn trong kinh doanh.

*** Gặp năm Mão:**

- Mọi việc trôi chảy, thuận lợi.
- Hao tổn nhỏ tiền của.

*** Gặp năm Thìn:**

- Hao tổn tiền của, có sao Hoa Cái chiếu nên nếu có làm việc gì liên quan đến văn chương thì cần thận.

*** Gặp năm Ty:**

- Được quý nhân giúp đỡ.
- Dễ bị tai tiếng.

*** Gặp năm Ngọ:**

- Có nhiều khó khăn, trắc trở, vất vả đủ đường.

*** Gặp năm Mùi:**

- Gặp gian nan phải chống đỡ một mình.

*** Gặp năm Thân:**

- Nhiều chuyện vui mừng.
- Chú ý bạn bè, người làm, kẻ giúp việc.
- Có thể ốm đau nhẹ.

*** Gặp năm Dậu:**

- Có chuyện vui mừng.
- Chớ đèo lòng lời thôi, bất lợi.

*** Gặp năm Tuất:**

- Khó khăn, bất lợi.

*** Gặp năm Hợi:**

- Dễ đi xa một mình.
- Lo lắng nhiều việc.
- Có điều vui mừng.

NGƯỜI TUỔI NHÂM TUẤT

Tuổi Nhâm Tuất gồm những năm sinh: ...1922, 1982, 2042, 2102, 2162, 2222...

Người tuổi Nhâm Tuất thuộc mệnh Thủy (Đại hải Thủy - Nước biển lớn).

Tuổi Nhâm Tuất có số giàu có. Tuổi nhỏ hay ốm đau. Bố mẹ nuôi nấng chật vật lắm. Cuộc đời từ bé đến già được no đủ. Nhưng cũng gặp cảnh lao đao nếu sống vô đạo, bất lương.

Người tuổi Nhâm Tuất thông minh, sáng dạ.

Họ nhanh nhận biết sự việc. Họ sinh giờ xấu thì tù tội khó tránh.

Người này sinh được giờ phúc thì vinh hoa, phú quý, có công danh, tước vị. Nhà cửa điền trang rộng lớn. Tuổi Nhâm Tuất vẫn là người khéo tay hay làm, người làm thợ, làm thầy đều giỏi. Sống thiện tâm thì họ là người tính tình ôn hòa, mềm mỏng. Người sống có lễ đạo, tôn kính người trên, nhường nhịn kẻ dưới. Phương châm sống của họ là “dĩ hòa vi quý”. Họ ít khi gây thù oán với ai.

Người tuổi Nhâm Tuất có thủy nạn trong đời.

Vì vậy họ phải cẩn thận khi gần sông, nước. Nếu có sông sâu, sóng lớn, giếng nước, thì chớ có khinh xuất, bắt cún mà có thể thiệt thân; Sống bất lương thì có lần tù tội nặng.

Người này cần lưu ý các hạn lớn ở các tuổi 18, 29 và 68, 69. Qua khỏi nạn kiếp thì có thể thọ đến tuổi 73, 74.

Người tuổi Nhâm Tuất là nam thì cuộc đời vợ chồng hạnh phúc mỹ mãn. Gia đình của họ luôn đầm ấm, vui vẻ. Con cái họ được dưỡng dục đầu vào đấy.

Người tuổi Nhâm Tuất là nữ thì con đường hạnh phúc bất ổn. Họ có thể phải chia lìa sinh ly, tử biệt. Cuộc đời không may mắn, hạnh phúc vì số khắc chồng con. Họ ít khi được yên ấm gia đình, bình lặng tâm tư.

Tuổi Nhâm Tuất là con trai thì khá, là con gái thì cũng là người tài giỏi, thành thạo nghề nghiệp, tháo vát đảm đang. Họ có tấm lòng bao dung và trọn lễ đạo với người đời chứ họ không ích kỷ.

Riêng con đường nhân duyên thì buồn tủi, hắt hiu.

Tuổi này nên thật thận trọng trong hành xử và trong tìm người kết hôn để được hạnh phúc lâu bền và có thể tránh được cảnh dở dang, đứt gánh giữa đường và tránh phải lao tù.

Họ có thể lấy người tuổi Tý như Nhâm Tý, Bính Tý hoặc Tân Hợi...

Họ cần tránh các tuổi tuy là Tý, Hợi nhưng đường can khắc kỵ như Mậu Tý, hay Ất Hợi. Vợ khắc chồng thì khó có thể sống chung vui vẻ hay lâu bền được.

Người tuổi Nhâm Tuất có thể liên kết hợp tác làm ăn với các người cùng tuổi Tuất hay tuổi Hợi.

Ví dụ người tuổi Nhâm Tuất, Quý Hợi hay Tân Hợi.

Muốn kết bạn, tuổi này chỉ nên tìm người cùng tuổi Tuất thì tình bạn được lâu bền, với tuổi Dần thành tri kỷ.

Ví dụ: Người cùng tuổi Nhâm Tuất hay Canh Tuất... hay tốt hơn với tuổi Giáp Dần, Mậu Dần, Canh Dần. Họ nên tránh các tuổi Thìn, Ty, Mùi.

Những vận hạn cơ bản trong các năm của tuổi Tuất:

* **Gặp năm Tý:**

- Có nạn niên tài chính nên kinh doanh được, nhưng lúc được, lúc thua.

* **Gặp năm Sửu:**

- Nếu kinh doanh thì không được lợi.

- Vất vả, khó khăn.

* **Gặp năm Dần:**

- Bị tai tiếng.

- Bạn bè gièm pha, ganh tị.

*** Gặp năm Mão:**

- Có thể gặp tai nạn.

- Có người giúp đỡ.

*** Gặp năm Thìn:**

- Chớ tranh giành tài lộc, nếu có tranh sẽ bị tai tiếng.

*** Gặp năm Ty:**

- Có cơ hội thăng tiến về nghề nghiệp quan chức.

- Phải giữ thanh liêm thì lâu bền.

*** Gặp năm Ngọ:**

- May mắn, đại lợi.

- Hao tổn ít nhiều.

*** Gặp năm Mùi:**

- Kinh doanh không lợi.

- Tổn hao công sức nhiều.

*** Gặp năm Thân:**

- Đủ ăn, nhưng phải vất vả ngược xuôi.

*** Gặp năm Dậu:**

- Dễ ốm nặng.

- Có thể bị mất chức quyền, nghề nghiệp.

*** Gặp năm Tuất:**

- Bất lợi về văn chương.

- Bình thường.

*** Gặp năm Hợi:**

- Có điều vui vẻ, may mắn.

- Ốm đau nhẹ.

- Kinh doanh có lợi.

NGƯỜI TUỔI NHÂM TÝ

Tuổi Nhâm Tý gồm các năm sinh: ...1912 - 1972 - 2032 - 2092 - 2152 - 2212...

Tuổi Nhâm Tý: Mệnh Mộc (Tang đố Mộc - Cây dâu).

Tuổi này được Phật Bồ Tát ban trí tuệ, Thiên Phủ Quan Âm bảo hộ, Bồ Tát Thế Tri ban phúc.

Họ cẩn thận, có thể một lần tù tội. Sống lo toan không lúc yên. Họ được thọ từ 70 trở lên.

Tính tình cứng cỏi, thông minh, có nhiều tài nghệ. Bạo mồm, bạo miệng. Không cân nhắc lời nói. Họ làm việc táo bạo quá sức mình. Nếu sinh được giờ tốt thì 30 tuổi số người này giàu có, nhà cửa khang trang, họ chịu khó siêng năng, làm việc quên mình.

Người thích giao thiệp rộng, phóng khoáng, không vì thế mà không chi ly tính toán.

Tuổi Nhâm Tý vất vả đường hạnh phúc, vợ chồng sung sướng nhưng con cái lại thịnh vượng.

Anh em cách xa nhau. Số này xa quê làm ăn sinh sống mới khá.

Người tuổi này biết tôn trọng người trên, nhường nhịn người dưới.

Tuổi Nhâm Tý khôn khéo, mạnh bạo. Vì giáo hoạt nên họ làm cái gì cũng làm tốt và cũng là tai họa. Người này làm kinh doanh cũng giỏi, ngoại giao được và làm chính trị cũng hay. Nhâm Tý thích là làm, nên đôi khi làm những việc quá sức mình mà vẫn làm.

Nhâm Tý rất chú ý chăm sóc con cái, gia đình.

Luôn coi trọng việc bình yên. Song duyên nợ ít vừa ý.

Người tuổi này nên xây dựng muộn thì hay hơn và có thể lấy vợ lấy chồng tuổi: Thìn, Thân, Sửu, Ty ví dụ Quý Sửu, Giáp Thân,...

Kết bạn được với các tuổi Ty, Sửu, Thân.

Hợp tác làm ăn với các tuổi Thìn, Thân, Dần, Sửu, Hợi.

Những lưu ý cơ bản trong các năm của tuổi Nhâm Tý:

* Năm Tý:

Làm ăn bình thường, công việc may mắn.

* Năm Sửu:

May mắn, vui vẻ

* Năm Dần:

Có thể đi xa.

* Năm Mão:

Nhà có thêm người.

* Năm Thìn:

Làm ăn tiến phát tài lộc, vừa ý mọi điều.

* Năm Ty:

Hay đau ốm, tiền của hao tán.

* Năm Ngọ:

Thay đổi tình cảm, quan hệ nam nữ nên thận trọng.

* Năm Mùi:

Thành công trong sự nghiệp, nhưng có điều bức mình.

* Năm Thân:

Lưu luyến tình cảm. Có sự đau khổ trong tình cảm.

* Năm Dậu:

Có thêm con, cháu, nhà nhiều điều vui vẻ.

* Năm Tuất:

Đề phòng kẻ xấu làm hại mình.

* Năm Hợi:

Sức khỏe không được tốt, hay đau yếu.

Lưu ý: Vận hạn trên trong một chu kỳ Đại chi, 12 năm là chủ yếu nhất của các tuổi Tý nói chung để tham khảo thêm.

Từng tuổi Tý nếu muốn biết chi tiết đầy đủ thì hàng năm nên xem quẻ.

NGƯỜI TUỔI NHÂM THÌN

Tuổi này gồm các năm sinh: ...1952, 2012, 2072, 2132, 2192, 2252...

Nhâm Thìn thuộc mệnh Thủy (Trường lưu Thủy - Nước chảy dài).

Người có số đoản mệnh. Hạn xấu 25, 26. Nếu tốt số, tuổi Nhâm Thìn được Tì Sa Môn ban thọ, nên hưởng thọ ngoài 70 tuổi trở đi theo thuyết Phật giáo. Long Thư Bồ Tát ban trí tuệ. Người này thông minh, sắc sảo, thành thạo nghề nghiệp. Họ thích làm là làm đại, táo bạo, chịu khó. Họ làm việc siêng năng, thông hay nhiều nghề.

Người này được Dược Sư Như Lai ban phúc.

Cuộc đời tuổi trẻ của họ vất vả, trung niên được giàu có, nhà cửa khang trang, điền trang rộng lớn.

Nhâm Thìn nóng nảy, tự cao, tự đại. Họ thích độc thân, độc lập tự chủ, luôn ước muốn cao, tham vọng nhiều. Được phổ Hiền Bồ Tát bảo hộ.

Người này nói năng bạo miệng, bộp chộp. Họ có tính tình cương cường, bất chấp những công việc quá sức mình. Họ thích hoạt động và coi trọng việc phải làm.

Đứng Can Nhâm nên Nhâm Thìn bảo thủ, không bao giờ nhận sai sót của mình. Họ không hối hận về sai lầm đã qua.

Tuổi Nhâm Thìn:

Sống xa quê quán thì hay. Người này không được nhờ vả, giúp đỡ của mẹ cha, sống xa cách anh em.

Nhâm Thìn phận gái thì tính cũng cương nghị, cứng cỏi, thích hoạt động và làm việc không phù hợp nữ giới.

Tình duyên không thuận lợi, yên ấm lâu bền.

Người coi trọng bản thân, luôn đòi hỏi quyền bình đẳng, không quy lụy nhưng khôn khéo, tôn kính mẹ cha, giữ được lễ đạo tốt. Nữ tuổi Nhâm Thìn coi trọng ăn mặc. Nhưng khi không có điều kiện thì ít hình thức. Rất chăm chút cho con cái.

Nhâm Thìn lấy vợ, lấy chồng tuổi Tý thì hạnh phúc mỹ mãn, lấy tuổi Thân thì cũng chung sống được lâu bền.

Nếu lấy các tuổi Dần, Dậu cùng Hợi cũng hòa hợp được.

Tuổi Nhâm Thìn nên liên kết làm ăn với các tuổi Thân, Tý là tuyệt vời. Cùng với tuổi Tý thì nên phân minh trách nhiệm rõ ràng. Với tuổi Mùi thì hợp tác trong lĩnh vực nghệ thuật.

Nếu liên kết cùng các tuổi Mùi, Hợi thì phải là người cầm chịch, đứng mũi chịu sào.

Tuổi Nhâm Thìn kết bạn cùng các tuổi Tý, Dậu, Mão đều tốt.

Nên tránh xa tuổi Thìn.

Vận hạn cơ bản trong năm của tuổi Nhâm Thìn:

*** Gặp năm Tý:**

- Làm ăn thuận lợi, may mắn mọi điều.

- Cuối năm hao tổn tiền của.

*** Gặp năm Sửu:**

- Mọi điều mong muốn đều toại nguyện.

- Có ít nhiều tai tiếng.

*** Gặp năm Dần:**

- Đi xa gặp may về cầu danh lợi.

*** Gặp năm Mão:**

- Phiền muộn, lo lắng nhiều điều.

*** Gặp năm Thìn:**

- Học nghề thì tốt. Mọi chuyện bình thường.

*** Gặp năm Ty:**

- Mọi điều bình thường.

*** Gặp năm Ngọ:**

- Thăng, giáng bất thường, lúc lên, lúc xuống.

*** Gặp năm Mùi:**

- Có thể kết hôn, việc hỷ, thêm người...

*** Gặp năm Thân:**

- Bạn bè không tốt.

*** Gặp năm Dậu:**

- Tổn tài, hiếu, hỷ, ốm nhẹ.

*** Gặp năm Tuất:**

- Bất lợi, mưu việc không thành.

*** Gặp năm Hợi:**

- Mọi điều như ý, nhiều người giúp đỡ.

- Mưu việc đều thành công.

Lưu ý: Những vận hạn trong một chu kỳ Địa Chi 12 năm của tuổi Thìn nói chung là rất cơ bản.

Các tuổi Thìn muốn biết chi tiết nên xem tử vi hay quẻ hàng năm có thể biết rõ hơn.

NGƯỜI TUỔI NHÂM DẦN

Tuổi Nhâm Dần gồm các năm sinh: ...1962, 2022, 2082, 2142, 2202, 2262...

Tuổi Nhâm Dần thuộc mệnh Kim (Kim bạch Kim - Kim loại trắng).

Theo một thuyết Phật giáo thì tuổi Nhâm Dần được Hư Không Tàng Bồ Tát bảo hộ, Đại Nhật Như Lai ban phúc, Bất Động Bồ Tát ban trí tuệ và Tỳ Sa Môn hộ mệnh. Số có chức tước công quyền.

Vì vậy Nhâm Dần khôn khéo, đa tài có khả năng làm nhiều nghề. Nhâm Dần bạo mồm, bạo

miệng và cũng táo bạo, liều lĩnh, thường làm việc quá sức mình nên hay gặp nạn tai và ảnh hưởng sức khỏe.

Người tuổi Nhâm Dần không quy lụy. Họ rất khảng khái, thích ăn diện, ngao du bạn bè. Nhâm Dần ngoài 30 tuổi đã có gia sản. Số này nhà cửa khang trang, giàu có. Xấu số thì vẫn đủ dùng.

Tính người cương trực, không chịu thua thiệt nên không quản vất vả gian nan để đạt được ý định của mình. Họ không chịu thua chị kém em.

Người này thọ trên 66 tuổi trở lên. Họ có số thủy nạn phải phòng sông nước...

Tuổi Nhâm Dần không gần gũi anh em. Mỗi người phân tán một nơi.

Tuổi này thì vợ chồng đôi lần cách biệt. Nếu lấy cùng tuổi thì tránh được bất hạnh, nhưng họ cũng ít thuận hòa. Họ có thể lấy tuổi Hợi, Sửu, Tỵ. Ví dụ Tân Sửu, Đinh Sửu, Tân Hợi, Quý Hợi.

Tuổi Nhâm Dần kết bạn cùng Sửu, Thìn, Tỵ, Hợi. Ví dụ Đinh Sửu, Nhâm Thìn, Quý Hợi...

Người này có thể hợp tác làm ăn với cùng các tuổi Sửu, Tỵ. Ví dụ Tân Sửu, Quý Tỵ...

Vận hạn cơ bản các năm của tuổi Nhâm Dần:

* Năm Tý:

Làm ăn bất lợi, có làm không hưởng.

* Năm Sửu:

Phát đạt, mọi điều như ý, có chỗ dựa vững chắc.

* Năm Dần:

Nhiều phiền muộn, không được như ý. Mất chỗ dựa, làm lúc được lúc không.

* Năm Mão:

Gặp điều không lành, nhưng được giải cứu.

* Năm Thìn:

Gặp nhiều điều rủi ro.

* Năm Tỵ:

Ốm đau, mưu việc không thành.

* Năm Ngọ:

Rất tốt, cầu gì được nấy.

* Năm Mùi:

Dễ đi xa, hao tổn, đề phòng ốm nhẹ.

* Năm Thân:

Gặp tai nạn, công việc không như ý.

* Năm Dậu:

Gặp dữ hóa lành, được cứu giúp.

* Năm Tuất:

Tiền tài khá, dễ đi xa và dễ bị tai tiếng.

* Năm Hợi:

Phát đạt, nhiều điều phiền muộn, lo lắng.

Lưu ý: Vận hạn trong 12 năm của tuổi Dần nói chung. Ta tham khảo vì nó là cơ bản, chủ chốt. Muốn thêm chi tiết của tuổi Nhâm Dần thì hàng năm nên bốc quẻ.

X - CÁC NĂM TUỔI QUÝ

1. Quý Mão
2. Quý Sửu
3. Quý Hợi
4. Quý Dậu
5. Quý Mùi
6. Quý Tỵ

NGƯỜI TUỔI QUÝ MÃO

Tuổi Quý Mão gồm các năm sinh: ...1903, 1963, 2023, 2083, 2143, 2203...

Tuổi Quý Mão thuộc mệnh Kim (Bạch Kim - Vàng trắng).

Theo một thuyết Phật giáo thì tuổi Quý Mão được Hư Không Tàng Bồ Tát ban phúc, Thế trí Bồ

Tát ban trí tuệ. Văn Thư Bồ Tát hộ mệnh, Đại Sư Như Lai ban thọ. Người này có số tù tội, giam cầm.

Người tuổi Quý Mão thì của cải có lại hết, thăng trầm bất định. Tuổi trẻ nghèo, trung và hậu vận khá nhiều.

Tuổi Quý Mão vẫn có số phú quý, học hành thành danh, thông minh, khéo léo, cử chỉ lời nói mềm mỏng, dịu dàng, xử lý khôn ngoan, nếu sinh giờ tốt.

Người này bên ngoài thích ôn hòa, bình an nhưng bên trong rất kiên cường và kiên trì theo đuổi mục đích đến cùng, đôi khi họ táo tợn, hung bạo, tàn ác.

Người tuổi Quý Mão thành thạo nhiều nghề, nhưng hay bỏ dở dang giữa chừng. Người này có năng khiếu khoa học xã hội và chính trị. Nếu là người thiện thì nam mềm mỏng, lịch sự, hòa nhã, có tài, khéo léo được người đời tin tưởng.

Nữ thì dịu hiền, đảm đang, có thiện tâm, cảm thông và giúp đỡ vô tư, không vụ lợi.

Tuổi Quý Mão thích ăn diện, lịch sự, đảm đang. Tình cảm vợ chồng không được hạnh phúc lắm. Họ dễ phải vài lần kết hôn mới thành.

Tuổi này thọ từ 70 tuổi trở lên. Về già có con phụng dưỡng. Người có bệnh huyết, xương. Đa số người này thích sống ôn hòa, không thích tranh đấu. Không thích gánh trách nhiệm trong gia đình. Họ dần được hưởng thừa kế cũng hết.

Người này có thể làm bạn với nhiều người, có thể kết hợp với tuổi Mão, Thìn, Tỵ. Ví dụ Ất Mão, Đinh Tỵ, Quý Tỵ, Nhâm Thìn...

Quý Mão có thể làm ăn chung các tuổi Mão, Tỵ, Sửu.

Vận hạn cơ bản các năm của tuổi Quý Mão:

* Năm Tỵ:

Mọi sự như ý, nhiều điều vui mừng, có thể bị tai tiếng nhẹ.

* Năm Sửu:

Đề phòng ốm nặng, cẩn thận trong công việc.

Tai tiếng, bất trắc.

*** Năm Dần:**

Đề phòng ốm, cẩn thận tai tiếng khi làm việc.

*** Năm Mão:**

Mưu việc dễ thành, danh lợi đều đạt, đề phòng ốm nhẹ.

*** Năm Thìn:**

Bất lợi, gia đình lung củng, không yên vui.

*** Năm Ty:**

Công việc thuận lợi, dễ đi xa.

*** Năm Ngọ:**

Gặp nhiều quý nhân, có thêm bạn, gặp chuyện phiền toán.

*** Năm Mùi:**

Có nhiều thuận lợi về học hành, nghiên cứu, nghề nghiệp.

*** Năm Thân:**

Nhiều tật bệnh.

*** Năm Dậu:**

Lành ít dữ nhiều, đề phòng hao tổn tiền tài.

*** Năm Tuất:**

Mưu việc dễ thành, được hưởng nhiều may mắn.

*** Năm Hợi:**

May mắn, lo lắng nhiều, cẩn thận đề phòng tai họa.

NGƯỜI TUỔI QUÝ SỬU

Tuổi Quý Sửu gồm các năm sinh: ...1913, 1973, 2033, 2093, 2153, 2213...

Tuổi Quý Sửu thuộc mệnh Mộc (Tang đố Mộc - Cây dâu).

Tuổi này được Thích Ca Mâu Ni ban thọ, Bồ Tát Phổ Hiền ban phúc, Hư Không Tàng Bồ Tát bảo hộ, Bồ tát Văn Thủ ban trí tuệ. Người có số đồ đạt cao, công danh khá.

Vì vậy người này rất mực thông minh, có tài hùng biện, khéo léo, tài văn cũng giỏi mà võ cũng được vẻ vang. Quý Sửu làm việc tận tụy, cẩn thận có trách nhiệm và ý thức kỷ luật cao được cấp trên tín nhiệm, yêu quý.

Quý Sửu được Mâu Ni ban thọ. Họ thọ từ 80 tuổi trở lên. Nhưng người vẫn mang bệnh trong mình.

Con người Quý Sửu câu nệ, nề nếp, nghiêm khắc và gia trưởng vì tính bảo thủ. Tuổi này, của cải thăng trầm bất định lúc đầy lúc vơi. Quý Sửu về già có con phụng dưỡng, phú quý hưởng lộc.

Tuổi này ứng đối khôn khéo, có hiếu với mẹ cha, được gần gũi quý nhân. Người này hoặc mồ côi hoặc xa cách mẹ cha khi bé. Quý Sửu sống xa quê thì tốt. Lấy vợ khác quán mới hay. Tình cảm vợ chồng buổi đầu chưa thuận về sau mới an. Con cái muộn thì hay, nhà cửa thay đổi đôi ba lần.

Anh em sống hòa thuận, quan tâm nhau.

Phụ nữ Quý Sửu cũng chu đáo với gia đình, nghiêm khắc và bảo thủ. Chăm sóc chồng con nhưng khó tương phùng đến mãi chiều xế bóng với chồng.

Tuổi này cả nam và nữ đều chịu khó làm việc, thận trọng và có lý trí trong kinh doanh, bình tĩnh xử lý vấn đề, lập lại trật tự, tiền của đầy vơi. Quý Sửu có thể kết hôn với tuổi Sửu ví dụ Quý Sửu, Kỷ Sửu hay có thể cùng tuổi Thân, Dần, Mão. Ví dụ: Giáp Dần...

Tuổi Quý Sửu kết bạn với Thân, Ty, Sửu.

Hợp tác làm ăn với các tuổi Sửu, Dậu, Ty.

Vận hạn các năm của tuổi Sửu:

* Năm Tỵ:

Có nhiều tài lộc, gặp xấu hóa tốt.

* Năm Sửu:

Có điều buồn, mọi việc không thuận lợi Nhiều điều buồn khó tránh.

* Năm Dần:

Có nhiều tin vui, có thể đi xa may mắn.

* Năm Mão:

Đề phòng các điều bất lợi. Một năm không được tốt.

* Năm Thìn:

Có thể ốm nặng hoặc phải dụng dao kéo mổ xẻ.

* Năm Ty:

Tài lộc dư dật, nhưng đừng tham mà mang vạ kiện cáo.

* Năm Ngọ:

Gặp xấu hóa lành, may mắn.

* Năm Mùi:

Cần đề phòng kẻ tiểu nhân.

* Năm Thân:

Có tin mừng, tốt đẹp, phòng kẻ gièm pha.

* Năm Dậu:

Bất lợi nhiều việc.

* Năm Tuất:

May mắn, đi xa có lợi.

* Năm Hợi:

Nhiều lo lắng, buồn phiền.

Lưu ý: Vận hạn trong 12 năm trên đây là rất cơ bản của tuổi Sửu nói chung. Vì vậy, các tuổi Sửu có thể tham khảo và lưu tâm.

NGƯỜI TUỔI QUÝ HỢI

Tuổi Quý Hợi gồm các năm sinh: ...1923, 1983, 2043, 2103, 2163, 2223...

Người tuổi Quý Hợi thuộc mệnh Thủy (Đại hải Thủy - Nước biển lớn).

Tuổi này được Phật A Di Lặc ban trí tuệ (Theo thuyết Phật giáo), Phật Thích Ca ban phúc. Người có số vinh hoa quyền tước. Họ thông minh tài trí, văn hay võ cũng thông. Người này sinh giờ tốt làm quan trường khá. Họ được hưởng bổng lộc dồi dào, nhà cửa khang trang.

Tuổi Quý Hợi là người lương thiện. Họ biết kính trọng người trên, thương yêu kẻ dưới. Họ là con người đức độ, lòng dạ thẳng ngay, cứng cỏi không dễ nhún nhường.

Người có tính cách tự tôn, tự chủ, tự lực.

Họ sống ngoài quê quán sinh trưởng. Tự lập công danh, cuộc sống. Người này không nhờ cậy anh em thân tộc.

Cuộc sống phải thay nhà, rời chỗ nhiều lần.

Họ có nhà cửa khang trang, bề thế. Con cái đủ đầy, khá giả, đông đúc.

Trong hạnh phúc, họ không mấy toại nguyện.

Vợ chồng thường khắc khẩu. Nếu số không lành thì dễ thay vợ, đổi chồng. Tuổi này nên giảm phần tính cách để có gia đình lâu bền, yên ấm.

Người tuổi Quý Hợi thuở nhỏ hoặc khỏe mạnh, trắng kiết, hoặc hay ốm yếu.

Số này có thủy nạn cần cẩn thận khi gặp sông, nước, sông sâu, nước nóng v.v...

Họ có hạn vào những năm 28, 29 và năm 45, 46 tuổi. Nhưng người này may được Phật A Di Đà Như Lai bảo hộ (theo thuyết Phật giáo) nên đều qua khỏi kiếp nạn. Họ được hưởng thọ có thể ngoài 80 tuổi trở đi.

Cuộc sống người tuổi Quý Hợi thật may mắn.

Họ ít gặp lao lung. Vật chất được đủ đầy, học hành đỗ đạt cao.

Người có phúc thì làm quan, tướng thì bổng lộc nhiều. Nhà cửa điền trang rộng... (nếu sinh giờ tốt).

Người này được danh vị đỗ đạt cao sang.

Tuổi Quý Hợi là người bình thường thì vẫn no đủ. Hậu vận giàu có. Cuộc đời tự lập nhưng hay gặp may mắn.

Người tuổi Quý Hợi có số được ngao du đây đó. Cửa cải bốn phương quy tụ. Cuộc đời của họ về già thật vững bền. Riêng cuộc sống hạnh phúc thì không thật mãn nguyện, ý hợp tâm đầu.

Tuổi này chọn người kết đôi với các tuổi Mão, Mùi thì được hạnh phúc, với các tuổi khác không bền. Ví dụ Ất Mão, Đinh Mùi, Quý Mùi hay Quý Mão, Ất Mùi thì tốt.

Tuổi Quý Hợi chỉ nên liên kết với người cùng tuổi Hợi...

Ví dụ như Quý Hợi, Tân Hợi, Kỷ Hợi. Người này có thể kết bạn với các người tuổi Sửu, Tuất, Thìn, Mão, Mùi, Ngọ.

Như các tuổi Nhâm Thìn, Ất Mão, Ất Mùi, Quý Mùi, Đinh Sửu, Quý Sửu...

Những vận hạn cơ bản trong 12 năm Chu kỳ địa chi của tuổi Hợi:

*** Gặp năm Tý:**

- Kinh doanh phát lớn thì họa cũng đi cùng.

- Được giải cứu.

*** Gặp năm Sửu:**

- Tài lộc vượng.

- Kinh doanh tốt.

- Được mọi điều như ý.

*** Gặp năm Dần:**

- Hao tổn tài lộc.

- Nhiều bất trắc.

*** Gặp năm Mão:**

- Tài lộc dư dật.

- Thăng quan, thay chức, nghề nghiệp, công việc...

- Đề phòng tiểu nhân.

*** Gặp năm Thìn:**

- Đi xa có uy quyền tiếng tăm.

- Hao tổn ít nhiều.

- Ốm đau nhẹ.

*** Gặp năm Ty:**

- Lộc tài phát lớn thì hao tổn nhiều.

*** Gặp năm Ngọ:**

- Kinh tài hanh thông.

- Mưu việc đạt được như ý.

- Gặp nạn được giải.

*** Gặp năm Mùi:**

- Cơ hội thăng tiến quan chức, việc làm...

- Lớn chức thì tổn tài nhiều.

*** Gặp năm Thân:**

- Kinh doanh sa sút, ế ẩm.

- Thăng quan tiến chức có lợi.

*** Gặp năm Dậu:**

- Kinh doanh kém.

*** Gặp năm Tuất:**

- Tin vui mừng, lo lắng.

- Ốm đau bệnh tật.

*** Gặp năm Hợi:**

- Rất lợi, mưu việc không thành, có tin vui.

NGƯỜI TUỔI QUÝ DẬU

Tuổi Quý Dậu gồm các năm sinh: ...1933, 1993, 2053, 2113, 2173, 2233...

Người tuổi Quý Dậu thuộc mệnh Kim (Kiếm phong Kim - Kiếm bọc vàng).

Tuổi Quý Dậu là người thông minh, sáng suốt.

Người này có khả năng nhạy bén, xử lý vấn đề thông suốt nhẹ nhàng. Họ không chịu bó tay trước các vấn đề. Là người cứng cỏi, họ không sợ sệt, luôn cúi và nịnh bợ ai. Tuổi Quý Dậu sinh giờ tốt thì có tài văn, võ, có số quan tướng, được hưởng vinh hoa phú quý vào trung, hậu vận.

Người tuổi Quý Dậu càng về hậu vận càng khá.

Con người vui vẻ, nói năng khéo léo và họ chẳng giữ kín được việc gì. Họ luôn xởi lởi, bộc bạch, vui miệng nói ngay, khó giữ được gì trong bụng.

Tuổi Quý Dậu là người trung hậu, đảm đang thành thạo nghề nghiệp. Nếu không có số quan trường (vì không được giờ sinh tốt) thì họ vẫn là người khéo léo, thành thạo nghề nghiệp. Họ có tài tháo vát và càng về sau cuộc sống của họ càng no đủ, khá giả, nhà cửa đàng hoàng.

Người tuổi này cũng phải hết sức lưu tâm, thận trọng trong hành xử và hành nghiệp để tâm làm điều thiện lương để tránh được số phận lao tù có thể xảy ra trong đời mình.

Người tuổi Quý Dậu được Phật A Di Đà ban phúc (theo thuyết Phật giáo). Người này có thể hưởng thọ ngoài 70 tuổi. Cuộc đời người này không gặp may trong cuộc sống vợ chồng. Họ không gặp điều như ý trong hôn nhân. Nếu họ coi trọng quá đáng sự không hài hòa trong cuộc sống hạnh phúc thì rất dễ lỡ dở, thay đổi chứ khó chung tình nên phải đời sau mới được yên ổn.

Số này nuôi con cái cũng vất vả, lao đao.

Người tuổi Quý Dậu nên tìm người có tuổi Đinh Sửu, Tân Tỵ hay Đinh Tỵ thì có thể sống chung lâu bền, nhưng cũng phải rộng lòng vị tha và coi nhẹ sự bất hòa quan điểm, tính tình của nhau mới hy vọng không phải chia phôi, ly dị.

Tuổi Quý Dậu có thể liên kết hợp tác với các người tuổi Hợi ví dụ như Quý Hợi, Đinh Hợi, Tân Hợi.

Người tuổi Quý Dậu có thể có bạn thân là các người tuổi Sửu, ví dụ như Đinh Sửu, Ất Sửu.

Tóm lại Quý Dậu nếu sinh giờ tốt có số quan tướng, có tài văn, võ. Người có mồm mép hùng biện. Cuộc sống hạnh phúc thì không vừa ý. Đời sống no đủ, con người khéo léo, tài nghệ. Số cũng gặp lao tù một lần trong đời nếu sinh giờ xấu.

Người được thọ trường, phú quý, hậu vận khá nhiều, so với tiền, trung vận.

Tuy nhiên tuổi này cũng cần lưu ý các năm đại hạn ở vào các tuổi 22, 23 và ở tuổi 42, 43. Đặc biệt lưu tâm vào đại hạn năm 63 nguy đến tính mạng để hưởng thọ ngoài 70 tuổi.

Những vận hạn cơ bản trong các năm của tuổi Dậu:

*** Gặp năm Tý:**

- Hao tiền của vào các việc hiếu, hỷ, tiếp đãi.

*** Gặp năm Sửu:**

- Có cơ hội thăng tiến nghề nghiệp, quan chức song bấp bênh lên xuống không ổn định.

*** Gặp năm Dần:**

- Nếu làm nghề buôn bán thì phát đạt tốt.

- Mọi điều thuận lợi.

*** Gặp năm Mão:**

- Hao tài, tổn của lớn.

- Gặp nhiều rủi ro.

*** Gặp năm Thìn:**

- Có cơ hội thăng quan tiến chức, nghề nghiệp, nhưng vất vả bận rộn nhiều việc.

*** Gặp năm Ty:**

- Có cơ hội thăng tiến nhưng hữu danh vô thực, chẳng có quyền hành gì.

*** Gặp năm Ngọ:**

- Bị mất chức, công việc thay đổi.

- Tai tiếng.

*** Gặp năm Mùi:**

- Có cơ hội tiến phát nghề nghiệp hoặc quan chức.

*** Gặp năm Thân:**

- Kinh doanh bất lợi.

- Gặp nhiều điều bất trắc.

*** Gặp năm Dậu:**

- Kinh doanh thì thua lỗ, không lời.

*** Gặp năm Tuất:**

- Dễ có dịp đi xa.

- Có cơ hội thăng tiến nghề nghiệp, chức vụ.

*** Gặp năm Hợi:**

- Bất lợi nhiều việc.

- Lao đao, lo lắng nhiều điều.

Lưu ý: Trên đây chỉ là những vận hạn rất cơ bản trong 12 năm của tuổi Dậu. Các tuổi Dậu có những thay đổi ít nhiều trong từng Can tuổi. Nó cũng không phải luôn luôn xảy ra đúng hàng năm mà có thể xảy ra năm trước hoặc năm sau. Vì vậy chỉ để tham khảo chung để đề phòng hay lưu tâm chú ý tránh để đỡ hay để xử lý khéo léo cơ hội đến với mình.

NGƯỜI TUỔI QUÝ MÙI

Tuổi Quý Mùi gồm các năm sinh: ...1943, 2003, 2063, 2123, 2183, 2243...

Người tuổi Quý Mùi thuộc mệnh Mộc (Dương liễu Mộc - Cây dương liễu).

Người tuổi Quý Mùi thông minh, khéo léo, ăn nói giao hoạt, khôn ngoan, ngoại giao tốt, có tính cách.

Là người thiện lương, tâm tính chính trực, ngay thẳng. Sinh giờ tốt sẽ có thực tài cả văn lẫn võ.

Vẫn có thể đỗ đạt cao mà võ thì làm quan lớn.

Nếu không được giờ sinh tháng để tốt thì người này được Quan Thế “Âm Bồ Tát ban trí tuệ (theo thuyết Phật giáo) vẫn là người thông minh, sáng dạ, thông hiểu lẽ đời, đối nhân xử thế đúng mực.

Tuổi Quý Mùi có lòng từ bi, bác ái. Người biết thông cảm với người khác. Họ sẵn sàng tha thứ lỗi lầm cho người và ít khi phê phán, tranh đấu với bạn bè, đồng nghiệp hay người đời. Người tuổi này sống “Dĩ hòa vi quý” nên được mọi người yêu mến, kính trọng.

Tuổi Quý Mùi lại được Phật A Di Đà Như Lai bảo hộ mệnh nên hưởng thọ có thể đến ngoài 70.

Những nạn tai các năm ngoài 40 hay ngoài 60 có thể qua khỏi cả.

Tấm lòng lương thiện, dịu dàng, khéo léo, nhạy cảm. Con đường tình duyên không được như ý, “xuôi chèo mát mái”, đường con cái vất vả. Tuổi này lấy vợ, lấy chồng khác quê. Nếu tìm người không hợp và thỏa hiệp để sống thì khó một đời được hưởng hạnh phúc lâu bền mà phải đời sau.

Người tuổi Quý Mùi lúc giàu có, lúc lại không, nhưng vẫn niên tuổi già phú quý. Nếu là người được hưởng phúc lớn thì vinh hoa phú quý một đời.

Tuổi Quý Mùi được Đại nhân Như Lai bảo hộ, Ma Lợi Tử ban phúc. Họ không phải lo đói khổ.

Khi không họ vẫn no đủ. Năm 26 tuổi có thể gặp vận phúc rồi và đến năm ngoài 50 tuổi sẽ giàu có vinh hoa như ý.

Tuổi Quý Mùi nên hợp tác duyên cùng các tuổi Mão, Ngọ như Nhâm Ngọ, ất Mão, Tân Mão...

Những người có thể liên kết làm ăn có tuổi Mão, Thân như ất Mão, Giáp Thân, Tân Mão thì lợi.

Tuổi Quý Mùi nên kết bạn với các tuổi Hợi, Thìn, Tị, Ngọ ví như Nhâm Thìn, Nhâm Ngọ, Quý Tỵ.

Vận hạn cơ bản các năm của tuổi Mùi:

* **Gặp năm Tý:**

- Nhiều may mắn.
- Kinh doanh tốt.
- Ốm đau nhẹ.
- Mưu việc được như ý.

* **Gặp năm Sửu:**

- Kinh doanh không lợi.
- Bị tai tiếng.

* **Gặp năm Dần:**

- Nhiều khó khăn.
- Không thành công về các điều mong muốn.

* **Gặp năm Thìn:**

- Gặp năm được người cứu giúp.
- Dễ đi xa.

* **Gặp năm Tỵ:**

- Dễ đi xa.

- Có được cơ hội thăng tiến nghề nghiệp, quan trường.

*** Gặp năm Ngọ:**

- Định đoạt việc gì cũng thành.

- Gặp cơ hội thăng tiến, phát triển.

*** Gặp năm Mùi:**

- Thuận lợi nhiều.

- Nếu có quyết định việc gì cần suy xét kỹ.

*** Gặp năm Thân:**

- Mọi sự tốt đẹp.

- Có tin vui mừng.

*** Gặp năm Dậu:**

- Bình thường.

*** Gặp năm Tuất:**

- Kinh doanh thua lỗ.

- Mất mát tài vật.

*** Gặp năm Hợi:**

- Vất vả, khó khăn.

- Có thể có sự thay đổi việc làm nghề nghiệp.

Lưu ý: Những vận hạn chỉ là cơ bản nhất và nó có thể dao động trước hay sau năm. Bạn muốn biết chi tiết nên xem tử vi để biết ảnh hưởng của các sao vào từ năm và từng cung.

NGƯỜI TUỔI QUÝ TỶ

Tuổi Quý Tỷ gồm các năm sinh: ...1953, 2013, 2073, 2133, 2193, 2253...

Người tuổi Quý Tỷ thuộc mệnh Thủy (Trường lưu Thủy - Nước chảy dài).

Tuổi Quý Tỷ rất đổi thông minh, nhanh trí.

Thể trí Bồ Tát ban trí tuệ. Tuổi này được hưởng văn hay mà võ cũng được, nếu sinh ngày giờ tháng tốt có thể đỗ đạt cao, mà theo ngạch quân sự cũng được cấp bậc cao sang. Nếu không thì làm nghề ca hát, văn hóa.

Người tuổi này khôn khéo, ứng biến hùng biện; xử lý công việc nhanh nhạy.

Đã là tuổi Tỷ, lại đứng hàng Can Quý nên người này trường thọ ngoài 83 trở đi. Họ lại được giàu có, hiển vinh lắm.

Quý Tỷ cũng trải qua một thời niên thiếu đến tuổi 30 lao đao vất vả về trung niên trở đi thì khá, của cải tuy vậy bất định “có không”, “không có” là thường.

Tuổi Quý Tỷ được phổ Hiến Bồ Tát bảo hộ, Địa Tàng Bồ Tát ban phúc thọ. Con đường hạnh phúc phải lấy người khác quán xa quê mới tốt.

Tuổi Quý Tỷ sống đất khách quê người mới khá, tốt. Cuộc đời nếu có phần phúc sẽ cao quý vô cùng. Nếu là người sinh vào ngày giờ không hợp thì vẫn là người thông minh, khôn khéo, biết tìm kiếm thuận lợi, có lòng tự tin cao và họ luôn có ý thức giành giật những điều mình mong muốn bằng được. Họ vẫn có cuộc sống hậu vận khá giả.

Riêng con đường hạnh phúc của tuổi Quý Ty không được mỹ mãn như ý. Nếu không phù hợp có thể phải hai đời mới đạt. Người thành đạt khang, tướng cũng như người dân thường thì đường hạnh phúc vợ chồng cũng đều không vừa ý toại lòng mà phải đến đời sau mới đạt.

Nếu lấy nhau ở các tuổi Nhâm Thìn, Giáp Thân hay Quý Ty thì dung hòa nhau một đời cũng trọn.

Tuổi Quý Ty được Hư Không Bồ Tát ban phúc nên cuộc đời đầu trẻ tuổi truân chuyên, tình duyên không hợp ý vừa lòng nhưng về trung niên và hậu vận vẫn khá, vẫn phú quý phúc hậu.

Tuổi này tuy tự tin vào trí tuệ, tận tâm và chịu khó, tôn kính ít nóng giận, nhưng nếu đã giận dữ thì hãy coi chừng không e dè kiêng nể gì và người này hay để bụng.

Quý Ty có thể kết bạn cùng các tuổi Ty, Thìn, Mão.

Tuổi này có thể liên kết làm ăn cùng các tuổi Ty, Ngọ, Mùi.

Những vận hạn cơ bản các năm của tuổi Quý Ty:

* **Gặp năm Tý:**

- Mọi điều may mắn, làm ăn phát đạt.
- Gặp điều nạn tai đều qua khỏi.

* **Gặp năm Sửu:**

- Hao tổn tiền của, đề phòng tai nạn.

* **Gặp năm Dần:**

- Làm ăn sa sút, tai tiếng, nhưng gặp hung hóa lành.

* **Gặp năm Mão:**

- Phải đi xa, bất lợi.

* **Gặp năm Thìn:**

- Gặp hung hóa may, dễ bị tai tiếng.

* **Gặp năm Ty**

- Đề phòng bạn bè, bất lợi.

* **Gặp năm Ngọ:**

- Bất lợi, có chuyện bất trắc.

* **Gặp năm Mùi:**

- Bất lợi, hao tổn.

* **Gặp năm Thân:**

- Nhiều thay đổi.

* **Gặp năm Dậu:**

- Tốt, gặp nhiều may mắn, thuận lợi.

* **Gặp năm Tuất:**

- Có cơ hội may mắn, dễ đi xa.

* **Gặp năm Hợi:**

- Bình thường, nửa được nửa thua.

Lưu ý: Những vận hạn trên trong một chu kỳ Địa chi của người tuổi Tỵ ở 12 năm.

Các vận hạn là chủ yếu để tham khảo những tuổi Tỵ có thể muốn biết chi tiết tỉ mỉ vận hạn năm cần xem tử vi hay xem quẻ.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>